

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
THÁNG 11 NĂM 2026

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	02-11-26	08h00	02-11-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	02-11-26	18h00	02-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	02-11-26	07h00	02-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	02-11-26	08h00	02-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	02-11-26	18h00	02-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	02-11-26	08h00	02-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	02-11-26	08h00	02-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Vệ sinh giàn accu, máy nạp; Đo điện áp, đo nội trở giàn accu 110VDC và theo dõi tải giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Cắt nguồn AC máy sạc 1, 2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	02-11-26	18h00	02-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	03-11-26	08h00	03-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	03-11-26	07h00	03-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	03-11-26	09h00	03-11-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức	Trạm 110kV Thanh Đức	Nạp xả accu trạm 110kV Thanh Đức	Nạp xả accu trạm 110kV Thanh Đức	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn cho máy nạp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	03-11-26	09h00	03-11-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức	Trạm 110kV Thanh Đức	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	03-11-26	18h00	03-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	03-11-26	08h00	03-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	03-11-26	08h00	03-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Vệ sinh giàn accu, máy nạp; Đo điện áp, đo nội trở giàn accu 110VDC và theo dõi tải giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Cắt nguồn AC máy sạc 1, 2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	03-11-26	18h00	03-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	04-11-26	08h00	04-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	04-11-26	09h00	04-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	04-11-26	09h00	04-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bom PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Suối Ngõ.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	04-11-26	08h00	04-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	04-11-26	18h00	04-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	04-11-26	08h00	04-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	04-11-26	08h00	04-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Vệ sinh giàn accu, máy nạp; Đo điện áp, đo nội trở giàn accu 110VDC và theo dõi tải giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Cắt nguồn AC máy sạc 1, 2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	04-11-26	18h00	04-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
25	04-11-26	06h30	04-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu	Từ trụ 24/65 đến trụ 24/72; từ trụ 24/64/04 đến 24/64/06	- Lắp kim chống sét đường dây 110kV từ trụ 24/65 đến trụ 24/72. - Thay chuỗi sứ Polymer bị cong từ trụ 24/64/04 đến 24/64/06.	Tăng cường giải pháp giảm sự cố do sét, bảo dưỡng thiết bị.	0	Mất điện Đường dây 110kV 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu	Cắt điện, cô lập Đường dây 110kV 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	05-11-26	08h00	05-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	05-11-26	18h00	05-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	05-11-26	18h00	05-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	05-11-26	08h00	05-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	05-11-26	18h00	05-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	05-11-26	08h00	05-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	05-11-26	08h00	05-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Vệ sinh gián accu, máy nạp; Đo điện áp, đo nội trở gián accu 110VDC và theo dõi tải gián accu 110VDC.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Cắt nguồn AC máy sạc 1, 2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	05-11-26	18h00	05-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
34	06-11-26	09h00	06-11-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	06-11-26	09h00	09-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Bảo dưỡng gián tụ bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đông	Bảo dưỡng gián tụ bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đông	0	Ngăn T402 trạm 110kV Phước Đông	Cắt điện có lập ngăn T402 trạm 110kV Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	06-11-26	18h00	06-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	06-11-26	18h00	06-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	06-11-26	08h00	06-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	06-11-26	18h00	06-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	06-11-26	08h00	06-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	06-11-26	08h00	06-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Phát quang xung quanh trạm và vệ sinh sân ngất. Kiểm tra sưởi, chiếu sáng, vệ sinh và bịt kín các tủ thiết bị toàn trạm. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	06-11-26	18h00	06-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
43	06-11-26	06h30	06-11-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) - XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp - Ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	- Trụ 02 và trụ 11 Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	- Thay khóa néo dây dẫn trụ 02 và trụ 11 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp. - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	Thay thế khóa néo sử dụng trên 20 năm, bảo dưỡng thiết bị	0	Mất điện Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp; Ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	Cắt điện, cô lập Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Dộp; Ngăn 172 Trạm 110kV Suối Dộp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	07-11-26	18h00	07-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	07-11-26	18h00	07-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đếm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	07-11-26	08h00	07-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	07-11-26	18h00	07-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	07-11-26	08h00	07-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Vệ sinh giàn accu, máy nạp; Đo điện áp, đo nội trở giàn accu 110VDC và theo dõi tải giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Cắt nguồn AC máy sạc 1, 2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	09-11-26	08h00	09-11-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	09-11-26	18h00	09-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
51	09-11-26	07h00	09-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	09-11-26	08h00	09-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	09-11-26	18h00	09-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	09-11-26	08h00	09-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	09-11-26	08h00	09-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị, tủ thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	09-11-26	18h00	09-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	10-11-26	08h00	10-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	10-11-26	07h00	10-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	10-11-26	06h30	10-11-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Nạp xả accu trạm 110kV Cầu Máng	Nạp xả accu trạm 110kV Cầu Máng	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn cho máy nạp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
60	10-11-26	09h00	10-11-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	10-11-26	18h00	10-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	10-11-26	08h00	10-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	10-11-26	08h00	10-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Đo nhiệt độ mỗi nối thiết bị, tủ thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	10-11-26	18h00	10-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	11-11-26	08h00	11-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
66	11-11-26	09h00	11-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bom PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Tân Hưng.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
67	11-11-26	09h00	11-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	11-11-26	09h00	11-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng gián tự bù TBN402.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T402 trạm 110kV Tân Hưng.	Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Tân Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	11-11-26	08h00	11-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	11-11-26	18h00	11-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	11-11-26	08h00	11-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
72	11-11-26	08h00	11-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Đo nhiệt độ mỗi nôi thiết bị, tủ thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	11-11-26	18h00	11-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
74	11-11-26	06h30	11-11-26	17h00	XNLĐTN	Công ty Truyền tải điện 4 công tác.	- Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công	- Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công	- Đảm bảo an toàn cho Công ty Truyền tải điện 4 công tác.	Công ty Truyền tải điện 4 công tác.	0	- Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công	- Cắt điện cô lập Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	12-11-26	08h00	12-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	12-11-26	18h00	12-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
77	12-11-26	18h00	12-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	12-11-26	08h00	12-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	12-11-26	18h00	12-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	12-11-26	08h00	12-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	12-11-26	08h00	12-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Đo nhiệt độ môi nổi thiết bị, tủ thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	12-11-26	18h00	12-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
83	13-11-26	09h00	13-11-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	13-11-26	18h00	13-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	13-11-26	18h00	13-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bom PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
86	13-11-26	08h00	13-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	13-11-26	18h00	13-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	13-11-26	08h00	13-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	13-11-26	08h00	13-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Phát quang xung quanh trạm và vệ sinh sân ngát. Kiểm tra sưởi, chiếu sáng, vệ sinh và bịt kín các tủ thiết bị toàn trạm. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mắt kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	13-11-26	18h00	13-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	14-11-26	18h00	14-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	14-11-26	18h00	14-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	14-11-26	08h00	14-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	14-11-26	18h00	14-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	14-11-26	08h00	14-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Đo nhiệt độ mối nối thiết bị, tủ thiết bị toàn trạm.	- Kiểm tra thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
96	16-11-26	08h00	16-11-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
97	16-11-26	18h00	16-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	16-11-26	07h00	16-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	16-11-26	08h00	16-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	16-11-26	18h00	16-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	16-11-26	08h00	16-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	16-11-26	18h00	16-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	17-11-26	08h00	17-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	17-11-26	09h00	17-11-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Nạp xả accu trạm 110kV Tây Ninh	Nạp xả accu trạm 110kV Tây Ninh	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn cho máy nạp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
105	17-11-26	09h00	17-11-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	17-11-26	07h00	17-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	17-11-26	18h00	17-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	17-11-26	08h00	17-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	17-11-26	18h00	17-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	18-11-26	08h00	18-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	18-11-26	09h00	18-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà hợp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngắt, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biên áp 110kV Tân Biên.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
112	18-11-26	09h00	18-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
113	18-11-26	08h00	18-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	18-11-26	18h00	18-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	18-11-26	08h00	18-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	18-11-26	18h00	18-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	19-11-26	08h00	19-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	19-11-26	18h00	19-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
119	19-11-26	18h00	19-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	19-11-26	08h00	19-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
121	19-11-26	18h00	19-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	19-11-26	08h00	19-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	19-11-26	18h00	19-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
124	20-11-26	09h00	20-11-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	20-11-26	09h00	09-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đức	Bảo dưỡng giàn tụ bù TBN 402 trạm 110kV Phước Đức	0	Ngăn T402 trạm 110kV Phước Đức	Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Phước Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	20-11-26	18h00	20-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	20-11-26	18h00	20-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	20-11-26	08h00	20-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	20-11-26	18h00	20-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	20-11-26	08h00	20-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
131	20-11-26	08h00	20-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Phát quang xung quanh trạm và vệ sinh sân ngát. Kiểm tra suối, chiếu sáng, vệ sinh và bịt kín các tủ thiết bị toàn trạm. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	20-11-26	18h00	20-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	21-11-26	18h00	21-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	21-11-26	18h00	21-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
135	21-11-26	08h00	21-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	21-11-26	18h00	21-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	23-11-26	08h00	23-11-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
138	23-11-26	18h00	23-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngát, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
139	23-11-26	07h00	23-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	23-11-26	08h00	23-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
141	23-11-26	18h00	23-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	23-11-26	08h00	23-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	23-11-26	18h00	23-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	24-11-26	08h00	24-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	24-11-26	07h00	24-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	24-11-26	09h00	24-11-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	Nạp xả accu trạm 110kV Long Hoa	Nạp xả accu trạm 110kV Long Hoa	0	Không mất điện	Cắt MCB cấp nguồn cho máy nạp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	24-11-26	09h00	24-11-26	11h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa	Trạm 110kV Long Hoa	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
148	24-11-26	18h00	24-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị và đo nhiệt độ mối nối thiết bị	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	24-11-26	08h00	24-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	24-11-26	18h00	24-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	25-11-26	08h00	25-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	25-11-26	09h00	25-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngô	TBA 110kV Suối Ngô	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà họp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngất, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Suối Ngô.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	25-11-26	09h00	25-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
154	25-11-26	08h00	25-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	25-11-26	18h00	25-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	25-11-26	08h00	25-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	25-11-26	18h00	25-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
158	26-11-26	08h00	26-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
159	26-11-26	18h00	26-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
160	26-11-26	18h00	26-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	26-11-26	08h00	26-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	26-11-26	18h00	26-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	26-11-26	08h00	26-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
164	26-11-26	18h00	26-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	27-11-26	09h00	27-11-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	27-11-26	09h00	09-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Bảo dưỡng gián tự bù TBN 402 trạm 110kV Trảng Bàng	Bảo dưỡng gián tự bù TBN 402 trạm 110kV Trảng Bàng	0	Ngăn T402 trạm 110kV Trảng Bàng	Cắt điện có lập ngăn T402 trạm 110kV Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	27-11-26	18h00	27-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	27-11-26	18h00	27-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	27-11-26	08h00	27-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	27-11-26	18h00	27-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	27-11-26	08h00	27-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	27-11-26	08h00	27-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Phát quang xung quanh trạm và vệ sinh sân ngắt. Kiểm tra sưởi, chiếu sáng, vệ sinh và bịt kín các tủ thiết bịtoàn trạm. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
173	27-11-26	18h00	27-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
174	28-11-26	18h00	28-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	28-11-26	18h00	28-11-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đếm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	28-11-26	08h00	28-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
177	28-11-26	18h00	28-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Trạm 110kV Thạnh Đức.	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
178	30-11-26	08h00	30-11-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
179	30-11-26	07h00	30-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	30-11-26	18h00	30-11-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	30-11-26	08h00	30-11-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
182	30-11-26	18h00	30-11-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đếm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
183	30-11-26	08h00	30-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
184	30-11-26	18h00	30-11-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	01-11-26	05h00	01-11-26	12h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Thanh Hóa	Trạm 110KV - Thanh Hóa	1. Đầu nối máy cắt ngăn 112 mới vào DCL 112-2 hiện hữu; 2. Thí nghiệm hiệu chỉnh, đóng điện nghiệm thu ngăn 112, 172 (không đóng điện ra đường dây). 3. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Công ty CP Năng lượng BCG Bàng Dương đồng ý mất tải; - Chuyển 1 phần phụ tải qua trạm Tân Thanh, Long An, Thủ Thừa	Cố lập MC 171, 173, 131, 431, 412, C11, C41, C42, MBA T1 trạm Thanh Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	01-11-26	05h00	01-11-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Cần Giuộc	Trạm 110KV - Cần Giuộc	1. Kéo thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24 Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Cần Giuộc (từ trụ công TBA 110kV Cần Giuộc đến 94A); 2. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp Điện lực công tác và chuyển 1 phần phụ tải qua trạm lân cận KCN Phước Lý, Long Hậu, Cần Đức, Tân Tập	- Cô lập toàn trạm 110kV Cần Giuộc - Cô lập 171 KCN Phước Lý - 171 Cần Giuộc - Cô lập 172 Cần Giuộc - 172 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	01-11-26	07h00	01-11-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Long Hiệp	Trạm 110KV - Long Hiệp	1. Nghiệm thu SCADA ngăn 171, 172, 112, 131; 2. Nghiệm thu tín hiệu cảnh báo role của các ngăn: 431, 432, 412, 471, 473, 475, 477, 479, 472, 474, 476, 478, 480 3. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Chuyển 1 phần phụ tải qua trạm Bến Lức, KCN Thuận Đạo, KCN Phước Lý	- Cô lập toàn trạm 110kV Long Hiệp - OFF chức năng 50BF của 87B trạm Long Hiệp - OFF chức năng F87L ngăn 171 trạm Long Hiệp - OFF chức năng F87L ngăn 172 trạm Long Hiệp - Cô lập 172 Long Hiệp - 174 KCN Vĩnh Lộc 2 - Cô lập 172 KCN Thuận Đạo - 171 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	01-11-26	11h00	01-11-26	16h30	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Đức Huệ	Trạm 110KV - Đức Huệ	1. An toàn SPMB thu hồi liên kết gián giáo công trình kéo dây Đường dây 500kV Đức Hoà – Chơn Thành giao chéo tại khoảng trụ 37 – 38. 2. Vệ sinh, bảo trì thiết bị	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Nhà máy ĐMT TTC Đức Huệ 1, 2 và Europlast đồng ý mất tải. - Chuyển 1 phần tải trạm 110kV Đức Huệ qua các trạm lân cận	- Cô lập toàn trạm 110kV Đức Huệ - Cô lập 172 An Hội - 171 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
5	01-11-26	11h00	01-11-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110KV - Đức Huệ	Trạm 110KV - Đức Huệ	An toàn SPMB thu hồi gián giáo thi công khoảng néo 37 -38 của ĐD 500kV Đức Hoà - Chơn Thành vượt ĐD 110kV khoảng trụ 32 - 33 ĐD 110kV 178 Đức Hòa 2 – 172 Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cố lập 178 Đức Hòa 2 - 172 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	03-11-26	06h00	03-11-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110KV - Đức Huệ	Trạm 110KV - Đức Huệ	An toàn SPMB thu hồi gián giáo thi công khoảng néo 37 -38 của ĐD 500kV Đức Hoà - Chơn Thành vượt ĐD 110kV khoảng trụ 32 - 33 ĐD 110kV 172 An Hội – 171 Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cố lập 172 An Hội - 171 Đức Huệ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	05-11-26	07h00	05-11-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110KV - Mộc Hóa	Trạm 110KV - Mộc Hóa	Xử lý mạch tín hiệu SCADA ngăn 131 – từ RTU Main và nghiệm thu SCADA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Đóng 421 chuyển C41 nhận điện từ MBA T2 Mộc Hóa.	Cố lập MC 131, 431, T1 trạm Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	07-11-26	07h00	07-11-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110KV - Tầm Vu	Trạm 110KV - Tầm Vu	1. Nghiệm thu SCADA ngăn 171, 172 2. Kiểm tra trạng thái test/service của DTĐ 431-38, 432-38, 412, 471-76, 473-76, 475-76, 477-76, 479-76, 472-76, 474-76, 476-76, 478-76, 480-76 3. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất tải, chuyển lưới 22kV bên ngoài qua trạm Tầm Vu 2, Tân An	- Cố lập toàn trạm 110kV Tầm Vu - OFF chức năng 50BF của F87B trạm 110kV Tầm Vu - OFF chức năng F87L ngăn 171 Tầm Vu - Cố lập 173 Long An 2 - 172 Tầm Vu 171 Tầm Vu - 172 Tầm Vu 2: - Cố lập 172 Tầm Vu 2 - 171 Tầm Vu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	07-11-26	07h00	07-11-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110KV - Hựu Thạnh	Trạm 110KV - Hựu Thạnh	Xử lý kẹt cơ khí DCL 172-7	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Cố lập MC 172, DCL 172-7 trạm Hựu Thạnh - Cố lập 182 Đức Hòa 500kV - 172 Hựu Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	08-11-26	06h00	08-11-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN	Trạm 110kV KCN Phước Lý	Trạm 110kV KCN Phước Lý	An toàn Truyền tải Điện Tây Ninh thay thế bộ DCL 176-7 không đảm bảo vận hành (SCL 2026)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cố lập 176 Cần Đước 2 - 172 KCN Phước Lý	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
11	08-11-26	05h00	08-11-26	15h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - An Thạnh	Trạm 110KV - An Thạnh	1. An toàn cho Truyền tải Điện Tây Ninh thay MC 171 trạm 220kV Long An 2. Lắp 1 DCL ngăn E01 (không đấu nối); Đấu nối hoàn chỉnh ngăn E04 lên C12 Trạm 110kV An Thạnh 3. Tháo dây lèo trên trụ 88 của đường dây 172 Thủ Thừa - An Thạnh và dây đấu nối vào thanh cái C11 để cô lập đoạn dây hiện hữu từ cột công đến C11 của Trạm 110kV An Thạnh 4. Đấu tắt từng pha tại trụ 88 hướng trụ 87 hình thành đường dây 172 Thủ Thừa – trụ 88 – E04 (176 dự kiến) An Thạnh. 5. Đóng điện đường dây 172 Thủ Thừa – trụ 88 – E04 (176 dự kiến) An Thạnh để trả điện lại cho trạm 110kV An Thạnh. 6. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm An Thạnh, Thủ Thừa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Nhà máy ĐMT Solarpark 1, 2, 3, 4 đồng ý mất tải; - Chuyển 1 phần phụ tải trạm Thủ Thừa, An Thạnh qua trạm Bến Lức, Tân An, Đức Huệ, Bình Tiên.	- Cô lập toàn trạm 110kV Thủ Thừa - Cô lập toàn trạm 110kV An Thạnh - Cô lập 171 Long An 2 - 171 Thủ Thừa - Cô lập 172 Thủ Thừa - 131 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	15-11-26	05h00	15-11-26	15h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - An Thạnh	Trạm 110KV - An Thạnh	1. Tháo dây đấu tắt và đấu lại lèo tại trụ 88 hình thành đường dây 172 Thủ Thừa – E03 (171 dự kiến) An Thạnh. 2. Đấu nối hoàn chỉnh ngăn E03 (171 dự kiến) lên C11, Thí nghiệm hiệu chỉnh rơ le F87L của MC ngăn E03 (171 dự kiến) An Thạnh (đồng bộ F87L của MC 172 Thủ Thừa), F87B, 50BF 3. Đấu nối MC131 đồng bộ với F87B 4. Đóng điện nghiệm thu ngăn E03 (171 dự kiến) trạm 110kV An Thạnh 5. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	- Nhà máy ĐMT Solarpark 1, 2, 3, 4 đồng ý mất tải; - Chuyển 1 phần phụ tải trạm An Thạnh qua trạm Bến Lức, Bình Tiên	- Cô lập toàn trạm 110kV An Thạnh - Cô lập 172 Thủ Thừa - 131 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
13	21-11-26	06h00	21-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Long Hậu	Trạm 110KV - Long Hậu	1. An toàn cho Truyền tải Điện HCM 1 công tác trên đường dây ĐD 500kV Nhà Bè (575) - Mỹ Tho (571) đi chung trụ đường dây 110KV 171 Nhà Bè – 171 Long Hậu; 2. Bảo trì lèo: pha B trụ 375 hướng T 374; lèo pha B T43/1 hướng T43/2; lèo pha C T43/18 hướng trụ công 171 Long Hậu thuộc đường dây 110kV 171 Nhà Bè – 171 Long Hậu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cố lập 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	22-11-26	05h00	22-11-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Long An	Trạm 110KV - Long An	1. Lắp đặt thiết bị compact ngăn 112 (không đấu nối đưa vào vận hành) 2. Thay TU thanh cái C11, C12 (thí nghiệm thu đưa vào vận hành) 3. Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm 4. Thay sứ bề pha C trụ 257 Đường dây 172 Long An 2 - 171 Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp Điện lực công tác, chuyển 1 phần phụ tải qua trạm Tân An, Thạnh Hóa	- Cố lập toàn trạm 110kV Long An - Cố lập 172 Long An 2 - 171 Long An - Cố lập 172 Long An - 171 Tân Hương	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	23-11-26	07h00	23-11-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Bến Lức	Trạm 110KV - Bến Lức	An toàn cho Truyền tải điện Tây Ninh kiểm định sai số đo lường TU 177, TI 177, Xử lý, thực hiện chống chìm làm tổ trên ngầm DCL 177-1, 177-2.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Công ty TNHH Formosa Taffeta Việt Nam đồng ý mất tải tại văn bản số 03-26/FTVC ngày 21/09/2026	Cố lập 177 Bến Lức 2 - 171 Formosa - 171 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	29-11-26	07h00	29-11-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN	Trạm 110KV - Rạch Chanh	Trạm 110KV - Rạch Chanh	Thay rơ le 21 ngăn 172 Rạch Chanh và 172 Bến Lức thành rơ le 87L (Cài đặt rơ le, nghiệm thu, đưa vận hành chức năng F21, off chức năng F87L)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Công ty TNHH Giấy Ching Luh Việt Nam đồng ý mất tải	- Cố lập MC 172 trạm Rạch Chanh - Cố lập MC 172 trạm Bến Lức - Cố lập 172 Rạch Chanh - 173 KCN Vĩnh Lộc 2 - 171, 172 Ching Luh - 172 Bến Lức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ Ngã 3 Kinh	Từ trụ T07 đến trụ T17 nhánh rẽ Ngã 3 Kinh, tuyến 471, 478 Cần Đước	- Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	250	- DT 826B đoạn từ Ngã 3 Kinh đến Đồn Rạch Cát và từ Ngã 3 Long Hựu Tây đến Bến Đò Mỹ Điền thuộc ấp Phước Đông (ấp 1 cũ), ấp Bình Hòa (ấp 2 cũ), Ấp Phước Yên (ấp 6,7 cũ) xã Tân Lân - Toàn bộ xã Long Hựu - Toàn bộ KCN Cầu Cảng Phước Đông	- Cắt LBS T2A + DS T3 Ngã 3 Kinh (tuyến 471 Cần Đước) - Cắt REC T6A + DS T6 Ngã 3 Kinh (Tuyến 478 Cần Đước)	9384	86,0707	0,1435	4,6070	0,0077	8,333	83.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
2	01-11-26	05h00	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Trạm 110KV Cần Giuộc	Trạm 110KV Cần Giuộc	- XDM đường dây cáp ngầm từ MC472CG đến trụ T1A (dk) TC Chợ Trạm Mũi Tàu và XDM đường dây trên không vượt QL.50 từ trụ T1A dự kiến đến trụ T189A hiện hữu. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC474CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC476CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC478CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC480CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1200	Khu vực đường QL50, tuyến Tránh QL50, 835A, 835B, HL19, 20, Tây Bắc: Một phần áp 1, 2, 3, 4, Hòa Thuận 1, Hòa Thuận 2, Phước Thuận, Thanh Hà, Long Phú, Trị Yên, Kim Định, Kim Điền, Tân Phước, Tân Xuân xã Cần Giuộc; ấp Kế Mỹ, Thuận Bắc, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Long An 3, Long An 4 xã Phước Vĩnh Tây.	- Cắt MC 131, 132, 431, 432, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, T401, T402, TD41, TD42 Cần Giuộc; - Đóng DTD 131-15, 132-25, 431-38, 432-38, 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76, 479-76, T401-06, T402-06, TD41-18, TD42-28 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	32263	191,6888	0,3550	16,1327	0,0299	40,000	360.000	
3	01-11-26	05h00	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Trạm 110KV Cần Giuộc	Trạm 110KV Cần Giuộc	- XDM đường dây cáp ngầm từ MC472CG đến trụ T1A (dk) TC Chợ Trạm Mũi Tàu và XDM đường dây trên không vượt QL.50 từ trụ T1A dự kiến đến trụ T189A hiện hữu. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC474CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC476CG đến trụ T1B (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC478CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50. - XDM đường dây cáp ngầm từ MC480CG đến trụ T1A (dk) NR Tuyến Tránh QL.50.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1200	Khu vực đường QL50, tuyến Tránh QL50, 835A, 835B, HL19, 20, Tây Bắc: Một phần áp 1, 2, 3, 4, Hòa Thuận 1, Hòa Thuận 2, Phước Thuận, Thanh Hà, Long Phú, Trị Yên, Kim Định, Kim Điền, Tân Phước, Tân Xuân xã Cần Giuộc; ấp Kế Mỹ, Thuận Bắc, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Long An 3, Long An 4 xã Phước Vĩnh Tây.	- Cắt MC 131, 132, 431, 432, 471, 472, 473, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480, T401, T402, TD41, TD42 Cần Giuộc; - Đóng DTD 131-15, 132-25, 431-38, 432-38, 471-76, 472-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76, 477-76, 478-76, 479-76, T401-06, T402-06, TD41-18, TD42-28 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	32263	191,6888	0,3550	16,1327	0,0299	40,000	360.000	
4	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	XNLD Cao Thế Tây Ninh	Trạm 110KV Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1200	Kết hợp công tác	- Cắt MC 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc; đóng DTD 471-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	32263	191,6888	0,3550	16,1327	0,0299	40,000	360.000	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
5	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1200	Kết hợp công tác	- Cắt MC 471, 473, 474, 475, 476 Cần Giuộc; đóng DTD 471-76, 473-76, 474-76, 475-76, 476-76 Cần Giuộc; - Cắt DS T145A Chợ Trạm Mũi Tàu (Kiểm tra LBS T145 Chợ Trạm đang cắt).	32263	191,6888	0,3550	16,1327	0,0299	40,000	360.000	
6	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Kiến Phát	Tuyến 474, 476 Cần Giuộc	NR Tuyến Tránh QL.50	Xây dựng mới đường dây trung áp 3 pha mạch 3, mạch 4 NR Tuyến Tránh QL.50	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	400	Kết hợp công tác	- Cắt MC 474, 476 Cần Giuộc; đóng DTD 474-76, 476-76 Cần Giuộc.	9856	58,5589	0,1084	4,9284	0,0091	13,333	120.000	
7	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 475 Cần Giuộc, 474 Cần Đước 2	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T117 TC Mũi Tàu Xoài Đồi; - Cải tạo, nâng cấp đường dây trung áp 3 pha 1 mạch lên 2 mạch đầu nối từ T134 (hh) đến T145B (hh) TC Mũi Tàu Xoài Đồi	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	300	Kết hợp công tác	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc; - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi;	14443	85,8123	0,1589	7,2221	0,0134	10,000	90.000	
8	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc, 474 Cần Đước 2	Trục chính Mũi Tàu Xoài Đồi, Nr Phước Lâm	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T108 TC Mũi Tàu Xoài Đồi; - Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T1A (dk) NR Phước Lâm.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	300	Kết hợp công tác	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc; - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi.	12375	73,5254	0,1362	6,1880	0,0115	10,000	90.000	
9	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ Phước Lâm	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 3, FCO: 9, LA: 9, LBFCO: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	100	Kết hợp công tác	- Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi.	5114	30,3845	0,0563	2,5572	0,0047	3,333	30.000	
10	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474 Cần Đước 2	Nhánh rẽ DNTN Vinh Dương, Cty Dương Phong 168	Bảo trì thuê QLVH: DNTN Vinh Dương, Cty Dương Phong 168	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	100	Kết hợp công tác	- Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi.	5114	30,3845	0,0563	2,5572	0,0047	3,333	30.000	
11	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Phước Hậu, Ba Trang	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T4, T7, T22 nhánh rẽ Phước Hậu; - Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T3 NR Ba Trang.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	30	Kết hợp công tác	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc.	2068	12,2869	0,0228	1,0341	0,0019	1,000	9.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
12	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Kho Vạn Hạnh	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 1 pha và TBA 100kVA đầu nối T8 NR Kho Vạn Hạnh.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	30	Kết hợp công tác	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc.	2068	12,2869	0,0228	1,0341	0,0019	1,000	9.000	
13	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Thủy Phương	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Lộc Hậu mới	- Xây dựng mới đường dây trung hạ áp 3 pha và TBA 250kVA đầu nối T24A (dk) NR Lộc Hậu Mới.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	200	Kết hợp công tác	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc.	9329	55,4277	0,1026	4,6649	0,0086	6,667	60.000	
14	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Phước Hậu	- Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (DS T1 Phước Hậu, DS T36A Phước Hậu, DS T39 Long Thượng)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Kết hợp công tác	- Cắt MC 475 Cần Giuộc; đóng DTD 475-76 Cần Giuộc.	2068	12,2869	0,0228	1,0341	0,0019	1,000	9.000	
15	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 473 Cần Giuộc	Nhánh rẽ KCN Tân Kim mở rộng	Thi công đầu nối hoàn chỉnh đoạn cáp ngầm T24/9 - T24/10 NR KCN Tân Kim MR	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	200	Kết hợp công tác	- Cắt MC 473 Cần Giuộc; đóng DTD 473-76 Cần Giuộc.	668	3,9689	0,0073	0,3340	0,0006	6,667	60.000	
16	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Việt Sáng	Tuyến 473, 475, 474 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Tuyến Tránh QL50, Nr Long Phú	- Thi công hoàn chỉnh và khắc phục khiếm khuyết công trình cải tạo, nâng cấp đường dây trung hạ áp và TBA từ 1 pha lên 3 pha NR Long Phú	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	200	Kết hợp công tác	- Cắt MC 473, 475, 474 Cần Giuộc; đóng DTD 473-76, 475-76, 474-76 Cần Giuộc.	16596	98,6042	0,1826	8,2986	0,0154	6,667	60.000	
17	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474 Cần Giuộc	Nhánh rẽ KDC Thị Trấn, Cầu Tàu	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 2, FCO: 6, LA: 6)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	200	Kết hợp công tác	- Cắt MC 474 Cần Giuộc; đóng DTD 474-76 Cần Giuộc.	6599	39,2076	0,0726	3,2998	0,0061	6,667	60.000	
18	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần BDS Đại Ngàn	- Bảo trì thuê QLVH: Công ty Cổ phần BDS Đại Ngàn, Công ty TNHH Cơ điện Lạnh-TM Hòa Bình	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	60	Kết hợp công tác	- Cắt MC 471 Cần Giuộc; đóng DTD 471-76 Cần Giuộc.	1052	6,2504	0,0116	0,5260	0,0010	2,000	18.000	
19	01-11-26	07h30	01-11-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty TNHH Viễn Thông Long Hải	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu, Mũi Tàu Xoài Đồi, Nr Vùng Hạ, Nr Bến Đò	T/C Cầu Ngang Mũi Tàu, Mũi Tàu Xoài Đồi, Nr Vùng Hạ, Nr Bến Đò	Kéo dây cáp quang đảm bảo tiêu chí N-1 hệ thống SCADA TBA 110KV không người trực (từ 01 đến trụ 03 Nr Vùng Hạ đến trụ 01 Nr Bến Đò đến trụ 59 trực chính Cầu Ngang Mũi Tàu đến trụ 78 trực chính Cầu Ngang Mũi Tàu đến trụ 79 trực chính Mũi Tàu Xoài Đồi đến trụ 145 Mũi Tàu Xoài Đồi)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 473, 474, 475 Cần Giuộc; Đóng DTD 473-76, 474-76, 475-76 Cần Giuộc. - Cắt LBS T145B + DS T146 Mũi Tàu Xoài Đồi.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	40,000	360.000	
20	01-11-26	06h30	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR Thanh Hải	Từ trụ T6C nhánh rẽ Thanh Hải đến trụ T4/2/1 NR Hồ Ngọc Khanh	Thay dây 3ACX50mm2 thành dây 3ACXH240mm2 nhánh rẽ Hồ ngọc Khanh, kéo dây 6ACXH 240mm2 lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt DS T4/1 Đức Hòa Đông (nhả MC 472 Đức Hòa)	203	1,1519	0,0021	0,0981	0,0002	0,500	4.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	01-11-26	07h30	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TM XDĐ Huỳnh Thiên Phát	NR Hèm Sân Bay	Từ trụ 01 đến trụ 26 NR Hèm Sân Bay	Di dời đường dây trung hạ áp NR Hèm Sân Bay	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Áp 4, xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Hèm Sân Bay	319	1,8101	0,0034	0,1542	0,0003	1,000	9.000	
22	01-11-26	06h30	01-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rang Đông	Mạch 2 trực Tân Đức	Từ trụ T28A đến trụ 29/1 NR Đường số 3 Tân Đức Từ trụ T82 mạch 2 Tân Đức đến trụ 41A Đường 24A Tân Đức Từ trụ T31A đến trụ T33 NR Đường số 5 Tân Đức Từ trụ T55 đến trụ T61 mạch 2 Tân Đức Từ trụ T40 đến trụ T41 Tân Đức GD 2	Lắp LBS, LS, đầu nối đường lộ ra Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	180	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	- Cắt MC 472 Bình Tiên, đóng DTD 472-76 Bình Tiên - Cắt LBS T1+ DS T34 Đường số 3 Tân Đức - Cắt Rec T65/38 + DS T65/37 Tân Đức - Cắt LBS T34+ 3LS T32 Đường số 9 Tân Đức	895	5,6427	0,0094	0,4806	0,0008	6,000	60.000	
23	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Từ trụ 172 đến trụ 200 trục Đức Hòa Hậu Nghĩa	Sang dây trung thế thu hồi trụ BTLT 14m trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	120	Áp Lập Thành, Thuận Hòa 1, Bùng Bình, Thới Môi, xã Hòa Khánh	Cắt Rec 226 + DS T226A Hòa Khánh	4526	28,5351	0,0476	2,4302	0,0041	4,000	40.000	
24	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Đức Hòa	Công ty CP ĐT PT XD Đông Á	Trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Tại trụ T7 trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Di dời trụ T7 trục Tân Mỹ- Lộc Giang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp Chánh Hội, xã Hậu Nghĩa	Cắt Rec T8A+ DS T9 Tân Mỹ Cắt DS T1A Lộc Giang (nhá Rec T214A Sò Đo)	295	1,8599	0,0031	0,1584	0,0003	0,500	5.000	
25	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Trục Tân Mỹ Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ Nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T109 Trục Tân Mỹ Lộc Giang, đến T17 nhánh rẽ An Hòa, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, tái bố trí thiết bị, khắc phục khiếm khuyết lưới điện , phát quang đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Đường tỉnh 822B đến Bến phà Lộc Giang, đến Đầu Khu Công Nghiệp Thành Công, Một phần ấp Hoà Hiệp, Ấp Lộc An, Lộc Hưng, Lộc Bình, Lộc Chánh, An Hoà, An Hưng, xã An Ninh	Cắt LBS T29A+DS T28 Tân Mỹ- Lộc Giang , Cắt LBS T31A+DS T31 Tân Mỹ- Lộc Giang	7060	111,1557	0,1611	4,5170	0,0065	4,000	46.000	
26	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 479 Đức Huệ Tuyến 478 Đức Huệ	Tại trụ T66 Tuyến 479 Đức Huệ; Từ trụ T139 đến T226 tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, Thay trụ BTLT gãy góc, tái bố trí thiết bị, lắp Chồng sét kim, khắc phục khiếm khuyết lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	180	Tuyến 478, 479 Đức Huệ Đường Tỉnh 838 từ Huyện Ủy Cù Xá Đông Thành đến Cửa khẩu Mỹ Quý Tây, đến Cầu Đường Xuông đến Chợ Mỹ Thạnh Tây, xã Mỹ Quý	Cắt MC 479 Đức Huệ. Đóng dao nối đất 479-76 Đức Huệ Cắt MC 478 Đức Huệ. Đóng dao nối đất 478-76 Đức Huệ	12676	194,5253	0,2819	8,1102	0,0118	6,000	69.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ	Từ trụ T78 Tuyến 475-476 Đức Huệ đến T111/1 Nhánh rẽ KCN DNN Tân Phú, tuyến 476 Đức Huệ	Thu hồi trụ BTLT không sử dụng, Tái bố trí thiết bị	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	200	Đường Tân Phú - Hậu Nghĩa từ trạm 110KV đến Kênh Núi Tân Phú, ấp Tân Qui, Tân Phú, Bàu Trai, khu vực 3, Xã Hiệp Hoà	Cắt MC 475 Đức Huệ. Đóng dao nối đất 475-76 Đức Huệ Cắt MC 476 Đức Huệ. Đóng dao nối đất 476-76 Đức Huệ	2723	42,8721	0,0621	1,7422	0,0025	6,667	76.667	
28	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Tuyến 477 Đức Huệ Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T107 tuyến 477 đến trụ T3 BHN và T93A- T114 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Thắp dả sắt, xử lý các điểm tồn tại công trình cải tạo nâng cấp ĐDTA nhánh rẽ Bình Hòa Nam,	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	150	Toàn tuyến 477 Đức Huệ Từ trạm 110kV đường tỉnh 839 đến Khu Di Tích Bình Thành, đến Ủy Ban Xã Đức Huệ, khu Hòa Cầu Long An, xã Đông Thành, xã Đức Huệ, xã Bình Thành	Cắt MC 477 Đức Huệ. Đóng dao nối đất 477-76 Đức Huệ	691	10,8794	0,0158	0,4421	0,0006	5,000	57.500	
29	01-11-26	07h00	01-11-26	18h30	ĐL Đức Huệ	Công ty TNHH VIÊN THÔNG LONG HẢI	Tuyến 472-474 Đức Huệ Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ trụ T14 đến T52 Tuyến 472-474 Đức Huệ đến T06 Nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Kéo tuyến cáp quang Đức Huệ Đức Hòa - Điện lực Đức Huệ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	200	Tuyến 472, 474 Đức Huệ Đường Tỉnh 822, 822B từ Công ty Đường Hiệp Hòa đến Ngã Tư Tân Mỹ, đến Bến Phả Lộc Giang, đến Chùa Đắt đến Khu Dân Cư An Ninh, xã Hiệp Hòa, xã An Ninh	Cắt MC 474 Đức Huệ. Đóng dao nối đất 474-76 Đức Huệ Cắt MC 472 Đức Huệ. Đóng dao nối đất 472-76 Đức Huệ	10513	165,5213	0,2399	6,7263	0,0097	6,667	76.667	
30	01-11-26	06h00	01-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, NR. Công ty Nasa	Tại NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, NR. Công ty Nasa	- Lắp phân đoạn tại trụ T10/1 và T23/2 - Thu hồi TBA cũ vị trí T9 (50kVA) Nguyễn Văn Tịch & TBA 50kAV T11 Hòa Bình 3 - Sang điện kế khách hàng qua đường dây HT mới. Thu hồi dây và trụ cũ. - Thu hồi TBA cũ vị trí T9 (50kVA), T7/1 (25kVA) và T11 (37,5kVA) Hòa Bình 3. - Kéo dây hạ thế nâng cấp từ T23/12 đến HT17 và đến T1 Nr NaSa. - Sang điện kế khách hàng qua dây HT mới, thu hồi dây HT cũ. - Thu hồi TBA 50kVA Kênh Tư Vĩnh tại trụ T3	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	25	Đường Nguyễn Văn Tịch, đường Trần Văn Giàu, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T1A Nguyễn Văn Tịch - Cắt DS T2 Nguyễn Văn Tịch - Cắt LBFO PD NR. Hòa Bình 3 - Cắt LBFCO PD NR. Nasa	633	7,3196	0,0111	0,3874	0,0006	0,833	9.167	
31	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH XLD Quảng Nam	NR. Bình Tâm - tuyến 478 Tân An	Tại trụ T24 NR. Bình Tâm Tuyến 478 Tân An	Lắp mới LBS tại trụ T24 NR. Bình Tâm	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Đường Nguyễn Thông, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T23 (nhà MC tuyến 478 Tân An)	2130	22,4270	0,0374	1,1846	0,0020	0,686	6.859	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
32	01-11-26	06h00	01-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	Đường dây hạ thế thuộc TBA Cty Đồng Tâm 1, TBA Hùng Vương 1, KDC Thái Dương	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Cty Đồng Tâm 1, TBA Hùng Vương 1, KDC Thái Dương	XDM ĐDTHA cấp ngầm và TBA 3 pha đường Hùng Vương Núi Dài; Khối lượng công việc: - Đầu nối ĐDTA XDM tại trụ T7 TBA Cty Đồng Tâm 1 - Đầu nối cái tạo Tủ PP L1-2A trạm Hùng Vương 1, Tủ PP 9D trạm Thái Dương và Tủ PP 10A trạm Thái Dương	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Đường Hùng Vương, KDC Thái Dương, KD Cư Đồng Tâm, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO PD- Công ty Toyota Long An - Cắt CB TBA Hùng Vương 1	297	3,4343	0,0052	0,1818	0,0003	0,333	3.667	
33	01-11-26	06h00	01-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, NR. Công ty Nasa	Tại NR. Nguyễn Văn Tịch, NR. Hòa Bình 3, đường dây hạ thế TS Tư Vinh	XDM, nâng cấp cải tạo đường dây trung hạ áp và TBA từ 1 pha lên 3 pha NR. chùa Phước Long; Khối lượng công việc: XDM ĐDTA từ T35B/11 đến T35B/22; Lắp TBA T35B/10 và T35B/22	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	25	Đường Nguyễn Văn Tịch, đường Trần Văn Giàu, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt 3xLBFCO Nhánh rẽ Chùa Phước Long 2 (đường dây xây dựng mới chưa vận hành) - Cắt MCCB trạm Chùa Phước Long	633	7,3196	0,0111	0,3874	0,0006	0,833	9.167	
34	01-11-26	07h30	01-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	01-11-26	07h30	01-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 11 năm 2026.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	01-11-26	08h00	01-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	01-11-26	05h00	01-11-26	16h30	ĐL Thạnh Hóa	Công ty TNHH Minh Hùng	Tuyến 477 Thạnh Hoá	Từ trụ số 08 đến trụ số 80 tuyến 477 Thạnh Hoá	Trồng chèn trụ BTLT 8,5m	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	110	xã Thạnh Phước	Cắt MC 477 Thạnh Hoá và Đóng DND 477-76 Thạnh Hoá	3592	137,4414	0,1992	2,2982	0,0033	3,667	42.167	
38	01-11-26	05h00	01-11-26	12h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471, 473, 472, 474, 477 Thạnh Hoá	- Từ trụ số 01 đến trụ số 14 tuyến 471, 473 Thạnh Hoá - Từ trụ số 01A đến trụ số 02 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá - Từ trụ số 01 đến trụ số 26 tuyến 477 Thạnh Hoá	- Thay DS T26 nhon xuyên tuyến 477 Thạnh Hoá vận hành lâu năm - Ép lèo DS T11 tuyến 471 Thạnh Hoá - Thí nghiệm DS T01, T11, T13 tuyến 471, 473 Thạnh Hoá - Thí nghiệm DS T02A, T02 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá - Thí nghiệm DS T01, T02A tuyến 477 Thạnh Hoá - Bảo trì thiết bị, khắc phục khiếm khuyết tiếp địa, bít lỗ trụ và phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	240	Xã Thạnh Hoá, xã Thạnh Phước; Ấp Bến Ké, ấp Đồng Hoà, Cà Ràng, ấp Mai Vàng - xã Tân Tây	Cắt MC 471, 473, 472, 474, 477 Thạnh Hoá và Đóng DND 471-76; 473-76; 472-76; 474-76; 477-76 Thạnh Hoá	15005	349,4760	0,8321	5,8436	0,0139	8,000	56.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
39	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện giữa tuyến 475 Thủ Thừa - tuyến 477 Thanh Hoá từ LBFCO T128 Xóm Chùa đến DS T109 Trục Quốc Lộ N2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Ấp 2, xã Tân Long, tỉnh Long An	- Cắt Rec T108 + DS T109 Trục Quốc Lộ N2 - Đóng LBFCO T128 Xóm Chùa	848	1,9687	0,0328	0,0472	0,0008	0,167	167	
40	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện giữa tuyến 479 Thủ Thừa - tuyến 477 Thanh Hoá từ LBFCO T183 Cầu Rạch Đào đến DS T107 Lộ Ông Lân	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Toàn bộ xã Tân Long, tỉnh Long An	- Cắt LBS T01 Lộ Ông Lân + DS T107 Lộ Ông Lân - Đóng LBFCO T183 Cầu Rạch Đào	2830	6,5699	0,1095	0,1574	0,0026	0,333	333	
41	01-11-26	16h00	01-11-26	17h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T108, T109, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T128, tuyến 480 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện giữa tuyến 477 Thanh Hoá - tuyến 475 Thủ Thừa từ DS T109 Trục Quốc Lộ N2 đến LBFCO T128 Xóm Chùa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Ấp 2, xã Tân Long, tỉnh Long An	- Cắt LBFCO T128 Xóm Chùa - Đóng DS T109 + Rec T108 Trục Quốc Lộ N2	848	2,9530	0,0328	0,0708	0,0008	0,167	250	
42	01-11-26	16h00	01-11-26	17h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	- Trục Quốc Lộ N2 tại trụ T107, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Lộ Ông Lân tại trụ T01, tuyến 477 Thanh Hoá - Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới điện giữa tuyến 477 Thanh Hoá - tuyến 479 Thủ Thừa từ DS T107 Lộ Ông Lân đến LBFCO T183 Cầu Rạch Đào	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Toàn bộ xã Tân Long, tỉnh Long An	- Cắt LBFCO T183 Cầu Rạch Đào - Đóng DS T107 Lộ Ông Lân + LBS T01 Lộ Ông Lân	2830	9,8549	0,1095	0,2362	0,0026	0,333	500	
43	02-11-26	08h00	02-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh	Trụ T3-4(đừa), T6-7(tre), T14-15(lộc vừng), T20-21(cây xanh, trám), T23-24(cây xanh), T37-38(đừa), T40-41(hàng trám) NR Cty Vạn Phú Xuân	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Duyệt)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	02-11-26	08h30	02-11-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T23 Ấp 2 Lương Bình	Tại thùng điện kế trạm T23 Ấp 2 Lương Bình tuyến 471 An Thạnh	Thay TI+ điện kế bị hỏng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường ĐT 830, ấp 2 Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T23 Ấp 2 Lương Bình	44	0,0403	0,0007	0,0024	0,0000	0,067	67	
45	02-11-26	10h00	02-11-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T206 UB Lương Bình B	Tại thùng điện kế trạm T206 UB Lương Bình B tuyến 471 An Thạnh	Thay điện kế bị hỏng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường ĐT 830, ấp 4 Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T206 UB Lương Bình B	9	0,0041	0,0001	0,0003	0,0000	0,067	33	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
46	02-11-26	11h00	02-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Kênh Xáng Nhỏ	Tại thùng điện kế trạm Kênh Xáng Nhỏ tuyến 471 An Thạnh	Thay TI+ điện kế bị hỏng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường ĐT 830, ấp 4 Lương Bình xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm Kênh Xáng Nhỏ	44	0,0403	0,0007	0,0024	0,0000	0,067	67	
47	02-11-26	13h00	02-11-26	13h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T197/1 Thạnh Lợi	Tại thùng điện kế trạm T197/1 Thạnh Lợi tuyến 474 An Thạnh	Thay điện kế bị hỏng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường ĐT 816, ấp 6 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T197/1 Thạnh Lợi	108	0,0495	0,0016	0,0030	0,0001	0,067	33	
48	02-11-26	14h00	02-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T36B Vạn Phú Xuân	Tại thùng điện kế trạm T36B Vạn Phú Xuân tuyến 474 An Thạnh	Lắp 3TI+ điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường QL N2, ấp 4 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO trạm T36B Vạn Phú Xuân	4	0,0092	0,0001	0,0006	0,0000	0,067	167	
49	02-11-26	07h00	02-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	02-11-26	08h00	02-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR T42 Giồng Ngang	Tại trụ T42/4 NR Giồng Ngang	TCS TBA từ 25KVA lên 50KVA T42/4 Giồng Ngang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Giồng Ngang, xã Hòa Khánh	Cắt LBFCO NR T42 Giồng Ngang	119	1,2800	0,0000	0,1100	0,0000	0,100	900	
51	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Cây Soài, Nhánh rẽ Tuyến số 10, Nhánh rẽ Ấp 2 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Lộ 16, Nhánh rẽ Tuyến 15 tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T186 đến T114 nhánh rẽ Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T15 nhánh rẽ Cây Soài, Từ trụ T1 đến T16 nhánh rẽ Tuyến số 10, Từ trụ T1 đến T30 nhánh rẽ Ấp 2 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T20 nhánh rẽ Lộ 16, Từ trụ T1 đến T14 nhánh rẽ Tuyến 15 tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	02-11-26	07h00	02-11-26	07h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ -Tại trụ T42/2 Nhánh rẽ Ấp 1 Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Chuyển giao lưới 477 Đức Huệ - 474 An Thạnh từ 3 LBFCO T02 Ấp 1 Bình Hòa Nam đến LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Đường đi từ Ủy Ban xã Đức Huệ đến gần đường N2, Một phần, ấp Thanh Sơn, ấp Bình Phú, Xã Đức Huệ	Cắt LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam - Kiểm tra LBS T42/2 Ấp 1 Bình Hòa Nam đã cắt tốt 3 pha Đóng 3 LBFCO T02 Ấp 1 Bình Hòa Nam	822	0,5485	0,0183	0,0229	0,0008	1,000	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
53	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	02-11-26	07h30	02-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Phú Tây A, Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ T.2 đến trụ T.11 Nhánh rẽ Phú Tây A (476TV-TVĐ/209)	Trồng trụ 16m ghép: 02 trụ Trồng trụ 14m đơn: 19 trụ Trồng trụ 14m ghép: 15 trụ nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Phú Tây A	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Đường đản Phú Tây A, Ấp Phú Tây, xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Phú Tây A; Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ HKD Lê Phát Sơn	304	4,3465	0,0080	0,1485	0,0003	0,333	3.000	
57	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Hậu Thạnh và Tuyền Thanh.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thanh.	Kiểm tra lưới định kỳ tháng 11 năn 2026.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thanh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Bich - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 62 nhánh rẽ Kinh Bich - 471 Tân Thạnh (Xã Nhon Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (25 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Tấn Đức (05 cây), nhánh rẽ Mỹ Bình (5 cây), nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh (5 cây), nhánh rẽ Ngã Ba An Nhựt Tân Chợ Tảo (5 cây), nhánh rẽ Chợ Ông Huyện (8 cây) và các nhánh thuộc trục tổng cộng 28 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	02-11-26	07h00	02-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T08 đến trụ T23 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T08 đến trụ T23 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM Đường dây hạ áp trạm Bình Lợi, T12 Bình Lợi, T23 Bình Lợi	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Lợi	185	4,7245	0,0083	0,0978	0,0002	0,200	1.900	
62	02-11-26	07h00	02-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Võ Ngọc Quang 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Võ Ngọc Quang 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Dựng trụ , kéo dây hạ áp, đấu nối hoàn thiện XDM đường dây trung hạ áp và trạm Võ Ngọc Quang 1, T6 Chợ Ông Huyện	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Một phần Ấp Bình Đông, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt FCO trạm: T6 Chợ Ông Huyện; T59 Mỹ Bình. - Cắt LBFCO nhánh rẽ Võ Ngọc Quang 1 (LBFCO đang cắt)	119	3,0390	0,0053	0,0629	0,0001	0,033	317	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	02-11-26	08h00	02-11-26	08h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T29 Khánh Hưng	Tại trạm T29 Khánh Hưng	Thay điện kế không lấy được dữ liệu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường 831F (từ đường 831B đến Bến Xe Khánh Hưng) áp Gò Châu Mai-xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T29 Khánh Hưng	46	0,1210	0,0027	0,0019	0,0000	0,033	25	
66	02-11-26	09h30	02-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T140 Láng lớn	Đường dây hạ áp và TBA T140 Láng lớn	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Bờ Nam Sông Long Khốt (gần kênh T2), áp Láng Lớn-xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T140 Láng lớn	60	0,4208	0,0035	0,0067	0,0001	0,033	67	
67	02-11-26	13h30	02-11-26	14h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T8 Kênh Uy Ban	Tại trạm T8 Kênh Uy Ban	Thay điện kế không lấy được dữ liệu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Kênh Uy Ban cũ (gần CDC Thái Bình Trung, áp Long Khốt-xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T8 Kênh Uy Ban	7	0,0184	0,0004	0,0003	0,0000	0,033	25	
68	02-11-26	14h30	02-11-26	15h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T16 Kênh Uy Ban	Tại trạm T16 Kênh Uy Ban	Thay điện kế không lấy được dữ liệu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Kênh Uy Ban cũ (gần CDC Thái Bình Trung, áp Long Khốt-xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T16 Kênh Uy Ban	19	0,0500	0,0011	0,0008	0,0000	0,033	25	
69	03-11-26	08h00	03-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Long Hiệp	Trụ T5-6(cây điệp), T7(3 cây điệp), T10-11(cây phượng)(135-1); T5-6(3 cây xanh), T9-10(2 xoài)(135-2) NR KDC 135	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	03-11-26	07h00	03-11-26	08h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T4 Cơ Khí	Tại thùng điện kế trạm T4 Cơ Khí tuyến 471 Bến Lức	Thay TI+ điện kế bị hỏng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường QL1A, áp Bến Lức 6, xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T4 Cơ Khí	25	0,0343	0,0004	0,0021	0,0000	0,067	100	
71	03-11-26	09h00	03-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T18 Thuận Đạo 2	Lưới điện hạ áp Trạm T18 Thuận Đạo 2 tuyến 474 Rạch Chanh	Cản pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường Nguyễn Văn Tuôi, áp Bến Lức 6, 7, xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T8 Thuận Đạo 2	51	0,1401	0,0008	0,0085	0,0000	0,067	200	
72	03-11-26	13h30	03-11-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T14 Thuận Đạo	Tại thùng điện kế trạm T14 Thuận Đạo tuyến 478 Rạch Chanh	Lắp 3TI+ điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường Nguyễn Văn Tuôi, áp Bến Lức 7, 8, xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T14 Thuận Đạo	297	0,9521	0,0045	0,0578	0,0003	0,067	233	
73	03-11-26	08h00	03-11-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T18A/1 Cầu 30/4	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T18A/1 Cầu 30/4, tuyến 474 Cần Đước	- Thay CB hạ áp phù hợp với công suất trạm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Hồ Văn Huê đoạn từ nhà văn hóa Khu 8 đến Cầu 30/4 thuộc Ấp 4 (ấp 8 cũ) xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T18A/1 Cầu 30/4	18	0,0248	0,0003	0,0013	0,0000	0,033	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
74	03-11-26	14h00	03-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm Anh Chánh 1	Phân hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm Anh Chánh 1, tuyến 473 cần Đước	- Dựng trụ hạ áp nâng cao độ tĩnh không, sang dây hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp 11 (áp 23 cũ) xã Cần Đước	Cắt FCO trạm Anh Chánh 1	31	0,0853	0,0005	0,0046	0,0000	0,033	100	
75	03-11-26	07h00	03-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	03-11-26	08h00	03-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T26 Ông Phước	Đường dây hạ áp trạm T26 Ông Phước	Bảo trì lèo hạ áp, nâng cao đường dây hạ áp trạm 26 Ông Phước	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 1 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T26A/7 KV4 Đức Hòa, T26 Ông Phước	226	1,2800	0,0000	0,1100	0,0000	0,100	900	
77	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Áp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Lộ 19 Áp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Quảng Hữu, Nhánh rẽ T14A Áp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Tư Lơ, Nhánh rẽ T34A Áp 1 Bình Hòa Nam, Nhánh rẽ Lâm Hải, Nhánh rẽ Cụm Dân Cư Thanh Hải, tuyến 477 Đức Huệ.	Từ trụ T1 đến T42 Nhánh rẽ Áp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T13 Nhánh rẽ Lộ 19 Áp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T17 Nhánh rẽ Quảng Hữu, Từ trụ T1 đến T13 Nhánh rẽ T14A Áp 1 Bình Hòa Nam, Từ trụ T1 đến T15 Nhánh rẽ Tư Lơ, Từ trụ T1 đến T10 Nhánh rẽ T34A Áp 1 Bình Hòa Nam.	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	03-11-26	07h30	03-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Long Thuận, Nhánh rẽ Kho Thanh long Trang Thuận Phát - Tuyến 480 Tầm Vu.	Từ trụ T.1 đến trụ T.8 Nhánh rẽ Long Thuận (480TV/163/37A)	Lắp dâ, kéo dây nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Long Thuận	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường Kênh T2 (từ chợ Cầu Đồn đến Km 001) ấp Long Thuận xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long Thuận; Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ Kho TL Trang Thuận Phát	91	1,3011	0,0024	0,0444	0,0001	0,100	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
81	03-11-26	07h30	03-11-26	16h30	ĐL Tâm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Long Thuận A, Long Thuận B - Tuyến 479 Tâm Vu	Từ trụ T.9 Nhánh rẽ Long Thuận A (479TV/137B/49) đến trụ T.47 Nhánh rẽ Long Thuận B (479TV/137B/49)	Khắc phục khiếm khuyết, ép lều, đấu nối hoàn chỉnh dừng dây 3 pha nâng cấp	Cải tạo, nâng cấp và đấu tư xây dựng trung, hạ áp	20	Đường Kênh T2 (từ Công áp Văn Hóa Long Bình đến hết đường kênh T2 (giáp đường tỉnh 879B tỉnh Đồng Tháp); đường Kênh T1 (từ Đầu đường Gò Keo đến hết đường kênh T1 (giáp đường tỉnh 879B tỉnh Đồng Tháp) áp Long Thuận, Long Trì, Long An xã An Lục Long	Cắt DS T32 Long Bình (Nhá LBS T1 Cầu Ông Cường)	2042	29,1961	0,0541	0,9973	0,0018	0,667	6.000	
82	03-11-26	07h30	03-11-26	16h30	ĐL Tâm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Ấp Long Trường A - Tuyến 479 Tâm Vu	Từ trụ T.19 đến trụ T.20 Nhánh rẽ Long Trường A (479TV/1137B/6 2)	Dựng 01 trụ đôi BTLT 14m, lắp trạm 160 kVA, XDM và đấu nối ĐDHA dài 673m Cáp LV-ABC 4x50mm2	Cải tạo, nâng cấp và đấu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt DS T32 Long Bình (Nhá LBS T1 Cầu Ông Cường)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
83	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Lắp đặt tụ bù hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Bình Tâm	Tại NR. Bình Tâm	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T3 Trần Văn Hỷ 1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T3 Trần Văn Hỷ 1	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T3 Trần Văn Hỷ 1 KPKK & PCSC lưới điện đường dây hạ thế - Thay trụ hạ thế HA1, HA2, HA3 thuộc TBA T3 Trần Văn Hỷ 1 không đảm bảo vận hành bằng trụ BTLT 8,5m (sử dụng trụ thu hồi). - Đấu nối lại đường dây hạ thế, điện kế và branchement sang trụ mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Đường Trần Văn Hỷ, khu phố Bình Đông 2, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T3 Trần Văn Hỷ 1	124	1,1517	0,0021	0,0621	0,0001	0,200	1.800	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
89	03-11-26	13h30	03-11-26	15h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An + XN Lưới Điện Cao Thế Tây Ninh	Tuyến 472 Long An, tuyến 477 Long An	Rec T59A tuyến 472 Long An Rec T47 tuyến 477 Long An	On chế độ tự đóng lại (Relay 79) cho Rec T59A tuyến 472 Long An - cuối tuyến, Rec T47 Tuyến 477 Long An - cuối tuyến	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyến Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Cái Tôm Bắc, Cái Tôm Nam - 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 12 nhánh rẽ Kinh Cái Tôm Nam và ù trụ số 01 đến trụ số 15 nhánh rẽ Kinh Cái Tôm Bắc - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	03-11-26	07h30	03-11-26	09h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ	Tại trụ T42 nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T42 nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tăng công trạm T42 Bình Hòa Đức Tân từ 25KVA lên 50KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T42 Bình Hòa Đức Tân	14	0,0753	0,0006	0,0016	0,0000	0,033	67	
93	03-11-26	10h00	03-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T8/1 Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T8/1 Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm T8/1 Thuận Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T8/1 Thuận Lợi	26	0,1398	0,0012	0,0029	0,0000	0,034	69	
94	03-11-26	13h00	03-11-26	15h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T12/1 Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T12/1 Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm T12/1 Thuận Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T12/1 Thuận Lợi	46	0,2473	0,0021	0,0051	0,0000	0,033	67	
95	03-11-26	15h30	03-11-26	17h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T14/1 Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T14/1 Thuận Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm T14/1 Thuận Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T14/1 Thuận Lợi	59	0,3172	0,0026	0,0066	0,0001	0,033	67	
96	03-11-26	07h00	03-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T03 đến trụ T19 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Tịnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T03 đến trụ T19 nhánh rẽ Bình Tịnh - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Tịnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM Đường dây hạ áp trạm T5 Bình Tịnh, T9 Bình Tịnh, T12 Bình Tịnh, T19 Bình Tịnh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Bình Tịnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Tịnh	166	4,2392	0,0074	0,0877	0,0002	0,200	1.900	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
97	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
98	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	03-11-26	08h00	03-11-26	10h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T289 tuyến 476 Vĩnh Hưng, T291 Mãng Đa 1	Đường dây hạ áp và trạm T289 tuyến 476 Vĩnh Hưng, T291 Mãng Đa 1	Sang tải hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Đường Nguyễn Văn Linh (từ đường 30/4 đến giáp chợ Bàu Sậy), đường 3/2 (từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường CMT8), ấp mǎng Đa, ấp Bàu Sậy - xã Vĩnh Hưng	Cắt CB trạm T289 tuyến 476 Vĩnh Hưng, T291 Mǎng Đa 1	152	1,0660	0,0089	0,0169	0,0001	0,200	400	
100	03-11-26	10h15	03-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Khu Dân Cư Tháp 10A	T8 Nr Chợ Vĩnh Hưng đến T1 Nr Khu Dân Cư Tháp 10A	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	03-11-26	13h00	03-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T295 Cơ Khí	Đường dây hạ áp trạm T295 Cơ Khí	Phát quang đường dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	04-11-26	08h00	04-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 An Thạnh	Trụ T5-6(5 cây sao), T7A-15A(hàng cây sao, dây leo), T20-25B(hàng cây sao) NR Ấp 10 Lương Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Hiếu)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	04-11-26	08h00	04-11-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Khu dịch vụ -khối B2 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1 - 480 BL	Tại tù CB tổng TBA Khu dịch vụ -khối B2 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1	Lắp điện kế +TI 1000/5 Khu dịch vụ -khối B2 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1 (750 kVA) (PB060600T004963	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Khu Dịch Vụ - Khối B2 Khu chung cư kết hợp TMDV MR1 xã Bến Lức	Cắt MC tù RMU TBA Khu dịch vụ - khối B2 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1 (750 kVA); đóng DTD tù RMU hạ ấp	186	0,4369	0,0029	0,0259	0,0002	0,333	833	
104	04-11-26	11h00	04-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Khu dịch vụ -khối A3-A4-A5 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1 - 480 BL	Tại tù CB tổng TBA Khu dịch vụ -khối A3-A4-A5 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1	Lắp điện kế +TI: 1500/5 Khu dịch vụ -khối A3 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1 (750kVA) (PB060600T004934); 1500/5 Khu dịch vụ -khối A4 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1 (750 kVA) (PB060600T004935); 1500/5 Khu dịch vụ -khối A5 khu chung cư kết hợp TMDV MR 1 (750 kVA) (PB060600T004933)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Khu Dịch Vụ - Khối A3, A4, A5 Khu chung cư kết hợp TMDV MR1 xã Bến Lức	Cắt MC tù RMU nhà TBA T1 KDC Vàm cò Đồng; đóng DTD 3 tù RMU hạ ấp	590	3,0489	0,0092	0,1805	0,0005	1,000	5.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
105	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Đường dây hạ áp trạm T11 Tân Ân, Tân Ân 2B, T12A Tân Ân	Phân hạ áp từ trụ 10 đến trụ T14A nhánh rẽ Tân Ân thuộc đường dây hạ áp trạm T11 Tân Ân, Tân Ân 2B, T12A Tân Ân, tuyến 474 Cần Đước	- Sang dây hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới khai thác công trình ĐTXD 2026 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	HL22 đoạn từ xóm lò rèn đến Ngã 3 về xã Tân Chánh cũ thuộc ấp 6, 7 (ấp 11, 12, 13 cũ) xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T11 Tân Ân, Tân Ân 2B, T12A Tân Ân	169	1,3951	0,0026	0,0747	0,0001	0,200	1.800	
106	04-11-26	07h00	04-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tân	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	04-11-26	07h00	04-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 479 Tân Tập	Nr Áp 3B	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 7, FCO: 5, LA: 5)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
108	04-11-26	08h00	04-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6 Đồn Cây Dương	Đường dây hạ áp trạm T6 Đồn Cây Dương	Chỉnh trị hạ áp nghiêng trạm T6 Đồn Cây Dương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T6 Đồn Cây Dương	97	0,6888	0,0012	0,0633	0,0001	0,100	950	
109	04-11-26	07h30	04-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Trạm Bơm Tràm Bò, Nhánh rẽ Ngã 3 Mạnh Mạnh, Nhánh rẽ Ông Cang Từ T01 đến T67 Nhánh rẽ Mỹ Bình, Từ T01 đến T25 Nhánh rẽ Ấp 2 Mỹ Bình, Từ T01 đến T21 Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Bình, Từ T01 đến T47 Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Từ T01 đến T10 Nhánh rẽ Trạm Bơm Tràm Bò, Từ T01 đến T11 Nhánh rẽ Ngã 3 Mạnh Mạnh, Từ T01 đến T05 Nhánh rẽ Ông Cang Từ T01 đến T67 Nhánh rẽ Mỹ Bình, Từ T01 đến T25 Nhánh rẽ Ấp 2 Mỹ Bình, Từ T01 đến T21 Nhánh rẽ Ấp 4 Mỹ Bình, Từ T01 đến T47 Nhánh rẽ Quốc Huy, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	04-11-26	07h30	04-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	04-11-26	07h30	04-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
112	04-11-26	14h30	04-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	ĐDHA trạm Long Hưng 2 - Tuyến 479 Tầm Vu	Tại trụ H.4 Thuộc ĐDHA trạm Long Hưng 2 (479TV/1137B/6 2/28/12/5))	Đầu nối ĐDHA XDM dài 534m Cấp LV-ABC 3x70mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường Bình Long, ấp Long Trì xã An Lục Long	Cắt FCO, aptomat trạm Long Hưng 2	70	0,2224	0,0019	0,0076	0,0001	0,100	200	
113	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Lắp đặt tụ bù hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế TBA Bình Nam 1B	Tại đường dây hạ thế TBA Bình Nam 1B	Đào lỗ trụ + trung chuyển trụ hạ thế phục vụ công tác khắc phục khiếm khuyết TBA Bình Nam 1B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
118	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T2 Phú Thượng	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T2 Phú Thượng	KPKK lưới điện, xử lý đường dây hạ áp trạm biến áp T2 Phú Thượng, giảm tổn thất điện năng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Đường Tinh Lộ 834D, Ấp 3, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T2 Phú Thượng	125	1,1610	0,0022	0,0626	0,0001	0,167	1.500	
119	04-11-26	05h30	04-11-26	06h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại REC T16 và DS 17 Kiến Bình - 471 Tân Thạnh. - Tại LBS T217 Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân.	- Trụ số 16, 17 và trụ số 217 trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh, Hậu Thạnh). - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây đến DS T17 Kiến Bình (Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Trường Xuân).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	- Ấp Đỗ Văn Bón, Hậu Thạnh Đông, Lê Mạnh, xã Hậu Thạnh. - Ấp 1, 2, 3, 4, 5 xã Nhơn Hòa Lập. - Toàn bộ xã Nhơn Ninh.	- Cắt REC T16 và DS T17 Kiến Bình. - Nhả LBS T217 Chợ Hậu Thạnh. - Đóng 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây. - Đóng LBS T217 Chợ Hậu Thạnh.	10058	11,2644	0,3755	0,2798	0,0093	3,333	1.667	
120	04-11-26	06h00	04-11-26	06h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T01 và DS T01A Cầu Kinh 12 - 475 Tân Thạnh. - Tại REC T66A Thủy Tây - 473 Thạnh Hóa.	- Trụ số 01, 01A, 66A trục Thạnh Hóa - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Thạnh - 473 Thạnh Hóa từ REC T66A Thủy Tây đến DS T01A Cầu Kinh 12 (Chuyển phụ tải tuyến 475 Tân Thạnh nhận điện tuyến 473 Thạnh Hóa).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Từ Cầu Cái Tôm đến Cầu Tân Thạnh trên đường Quốc lộ 62 - Ấp Kiến Bình, Tân Thạnh, xã Tân Thạnh.	- Cắt LBS T01 và DS T01A Cầu Kinh 12. - Đóng REC T66A Thủy Tây.	851	0,3177	0,0318	0,0079	0,0008	1,333	222	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
121	04-11-26	17h30	04-11-26	18h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T217 Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. - Tại DS T17 và REC T16 Kiến Bình - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 16, 17 và trụ số 217 trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh, Hậu Thạnh). - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ DS T17 Kiến Bình đến 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây (Chuyển phụ tải tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân về vị trí vận hành bình thường).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	- Áp Đỗ Văn Bồn, Hậu Thạnh Đông, Lê Mạnh, xã Hậu Thạnh. - Áp 1, 2, 3, 4, 5 xã Nhơn Hòa Lập. - Toàn bộ xã Nhơn Ninh.	- Nhả LBS T217 Chợ Hậu Thạnh. - Cắt 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây. - Đóng LBS T217 Chợ Hậu Thạnh. - Đóng DS T17 và REC T16 Kiến Bình.	10058	11,2644	0,3755	0,2798	0,0093	3,333	1.667	
122	04-11-26	17h30	04-11-26	17h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại REC T66A Thủy Tây - 473 Thanh Hóa. - Tại DS T01A và LBS T01 Cầu Kinh 12 - 475 Tân Thạnh.	- Trụ số 01, 01A, 66A trục Thanh Hóa - 473 Thanh Hóa. (Xã Tân Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 473 Thanh Hóa - 475 Tân Thạnh từ DS T01A Cầu Kinh 12 đến REC T66A Thủy Tây (Chuyển phụ tải tuyến 473 Thanh Hóa - 475 Tân Thạnh về vị trí vận hành bình thường).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Từ Cầu Cái Tôm đến Cầu Tân Thạnh trên đường Quốc lộ 62 - Áp Kiến Bình, Tân Thạnh, xã Tân Thạnh.	- Cắt REC T66A Thủy Tây. - Đóng DS T01A và LBS T01 Cầu Kinh 12.	851	0,3177	0,0318	0,0079	0,0008	1,333	222	
123	04-11-26	07h00	04-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Tuyến 471, 473, 475, 477 Tân Thạnh.	Từ trụ số 246 đến trụ số 293 tuyến 471 Tân Thạnh và từ trụ số 152 đến trụ số 16 trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh và từ trụ số 245B(dk) đến trụ số 178A(hh)) nối lưới tuyến 471 Tân Thạnh và 475 Tân Thạnh.	- Cải tạo, nâng cấp đường dây 22 kV - 3 pha tuyến 477 Mộc Hóa (từ trụ số 245 đến trụ số 320A). - XDM đường dây trung áp 22kV- 3 pha trục Kênh Hậu QL 62 (từ trụ số 245B(dk) đến trụ số 178A(hh)) nối lưới tuyến 471TT và 475TT. - Cải tạo, nâng cấp đường dây 22 kV - 3 pha trục Hậu Thạnh, tuyến 477 Tân Thạnh (từ trụ số 152 đến trụ số 16) (Công trình ĐTXD lộ ra khai thác tải TBA 110kV Tân Thạnh năm 2026).	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	300	Toàn bộ xã Tân Thạnh (trừ khu vực Cái Tôm, Bắc Đông); ấp Tân Chánh, Trại Lòn, Tân Ninh, Năm Ngàn, xã Nhơn Ninh.	- Cắt MC 471 Tân Thạnh và đóng DND 471-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 473 Tân Thạnh và đóng DND 473-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh.	10244	217,9819	0,3824	5,4143	0,0095	10,000	95.000	
124	04-11-26	07h00	04-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Bảy Thước 473, 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 145 đến trụ số 161 trục Bảy Thước - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Di dời bộ Rec T145 trục Bảy Thước từ trụ số 145 đến trụ số 176A trục Bảy Thước tuyến 475 Tân Thạnh, đặt tên chỉ danh: REC T176A tuyến 475 Tân Thạnh.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 471 Tân Thạnh và đóng DND 471-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 473 Tân Thạnh và đóng DND 473-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
125	04-11-26	07h00	04-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Bảy Thước - 437, 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 150 đến trụ số 179 trục Bảy Thước - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	- Di dời bộ LBS T179 Bến Xe Tân Thạnh từ trụ số 179 đến trụ số 150 trục Bảy Thước đặt tên chỉ danh: LBS T150 tuyến 475 Tân Thạnh. - Di dời 2 bộ DS T144A, T145A trục Bảy Thước từ trụ số T144A và trụ số T145A đến trụ số 149 và trụ số 151 trục Bảy Thước đặt tên chỉ danh: DS T149 tuyến 475 Tân Thạnh và DS T151 tuyến 475 Tân Thạnh.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 471 Tân Thạnh và đóng DND 471-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 473 Tân Thạnh và đóng DND 473-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	04-11-26	07h00	04-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Bảy Thước 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 150 đến trụ số 179 trục Bảy Thước - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	- Di dời bộ LBS T122 Sáu Tờ từ trụ số 122 Trục Hai Hát đến trụ số 127 Trục Bảy Thước đặt tên chỉ danh: LBS T127 Trục Bảy Thước. - Di dời 2 bộ DS T121, T123 Sáu Tờ từ trụ số 121 và trụ số 123 Trục Hai Hát đến trụ số 126B và trụ số 128 Trục Bảy Thước đặt tên chỉ danh: DS T126B Trục Bảy Thước và DS T128 Trục Bảy Thước.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 471 Tân Thạnh và đóng DND 471-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 473 Tân Thạnh và đóng DND 473-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh. - Cắt MC 475 Tân Thạnh và đóng DND 475-76 Tân Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	04-11-26	07h30	04-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm XNTL Lạc Tấn (T2A) nhánh rẽ Quê Mỹ Thanh - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm XNTL Lạc Tấn (T2A) nhánh rẽ Quê Mỹ Thanh - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mới nối đường dây hạ áp trạm XNTL Lạc Tấn.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh. (Khu vực Ngã Tư Lạc Tấn).	Cắt FCO trạm XNTL Lạc Tấn.	172	2,0806	0,0077	0,0431	0,0002	0,100	40	
128	04-11-26	13h30	04-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Bình Trinh (T154) nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Bình Trinh (T154) nhánh rẽ Chợ Tảo Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mới nối đường dây hạ áp trạm Ủy Ban Bình Trinh.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Bình Trinh Đông, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh. (Khu vực Ủy Ban Bình Trinh cũ, đường tỉnh 832)	Cắt FCO trạm Ủy Ban Bình Trinh.	91	0,8562	0,0041	0,0177	0,0001	0,100	40	
129	04-11-26	07h00	04-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T03 đến trụ T10 nhánh rẽ Áp 5 Lạc Tấn - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T03 đến trụ T10 nhánh rẽ Áp 5 Lạc Tấn - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	XDM Đường dây hạ áp trạm T7 Áp 5 Lạc Tấn	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Áp 5 Lạc Tấn	9	0,2298	0,0004	0,0048	0,0000	0,200	1.900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
130	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
131	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh T5	Từ trụ số 01 đến trụ số 128 nhánh rẽ Kênh T5	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
132	04-11-26	08h00	04-11-26	09h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Mương Đào 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Mương Đào 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực áp 1 (đọc ĐT 817), xã Tân Long	Cắt FCO trạm Mương Đào 2	5	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,033	50	
133	04-11-26	10h00	04-11-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Mương Đào 1, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Mương Đào 1, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực áp 1, xã Tân Long	Cắt FCO trạm Mương Đào 1	40	0,1393	0,0015	0,0033	0,0000	0,033	50	
134	04-11-26	13h30	04-11-26	14h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA T221 Rạch Chùa, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA T221 Rạch Chùa, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực áp 1, xã Tân Long	Cắt FCO trạm T221 Rạch Chùa	67	0,1555	0,0026	0,0037	0,0001	0,033	33	
135	04-11-26	15h00	04-11-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Lồng Đèn, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Lồng Đèn, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực áp 6 (đọc ĐT 817), xã Tân Long	Cắt FCO trạm Lồng Đèn	18	0,0836	0,0007	0,0020	0,0000	0,033	67	
136	04-11-26	08h30	04-11-26	09h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tháp Sáng Thanh Long Lưu Văn Hoài	T2 đến T11 Nr Tháp Sáng Thanh Long Lưu Văn Hoài	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Lưu Văn Hoài	Cắt LBFCO Nr Tháp Sáng Thanh Long Lưu Văn Hoài	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
137	04-11-26	10h15	04-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr TB Trần Văn Tiền	T1 đến T2 Nr TB Trần Văn Tiền	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng TB Trần Văn Tiền	Cắt FCO Nr TB Trần Văn Tiền	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
138	04-11-26	13h00	04-11-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T18/1 TBD Khánh Hưng	Tại trạm T18/1 TBD Khánh Hưng	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng TBD Khánh Hưng	Cắt FCO Nr TBD Khánh Hưng	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
139	04-11-26	15h00	04-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T2 Cơ Sờ Như Huỳnh	Tại trạm T2 Cơ Sờ Như Huỳnh	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng Cơ Sờ Như Huỳnh	Cắt LBFCO T1 Nr Cơ Sờ Như Huỳnh	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
140	05-11-26	08h00	05-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476 Bến Lức	Trụ T2-3(cây sung), T6-7(phượng), T9-11(cây dầu, cây xanh), T11A-14(cây vú sữa, cây cóc), T15-16(dây leo), T17-18(cây vú sữa) NR Phước Tú 3	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Duy)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
141	05-11-26	08h00	05-11-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KDC Phúc Long - 476LH	Tại trụ T2A nhánh rẽ KDC Phúc Long	Công tác thay điện kế Công ty TNHH ĐT và XD Phúc Long (PB06060032981)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Công ty TNHH ĐT và XD Phúc Long ấp Lò gạch xã Mỹ yên	Cô lập kẹp rẽ đầu cáp muller điện kế Công ty TNHH ĐT và XD Phúc	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,067	67	
142	05-11-26	09h30	05-11-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ cây xăng Phan Tuấn - 471BL	Tại trụ T3 nhánh rẽ cây xăng Phan Tuấn	Công tác thay điện kế TBA 3x15 kVA Cây Xăng Phan Tuấn (PB06060002676)+ Thay điện kế Cơ sở gia công may Mặc Gia Bảo (PB06060027454)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Cây Xăng Phan Tuấn + Cơ sở gia công may Mặc Gia Bảo ấp 2 Thạnh Đức xã Bình Đức	Cắt 3FCO phân đoạn cây Xăng Phan Tuấn	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
143	05-11-26	11h00	05-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Đường dây hạ áp TBA tự dùng 110 kV An Thạnh - 471BL	Tại thùng điện kế Công ty TNHH Hoàn Cầu Long An (PB06060070914)	Công tác thay điện kế Công ty TNHH Hoàn Cầu Long An (PB06060070914)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Hoàn Cầu Long An áp 8 xã Lương Hòa	Cắt CB tổng tủ điện kế Công ty TNHH Hoàn Cầu Long An	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
144	05-11-26	13h30	05-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Tự Cường (Nhà trọ) - 471AT	Tại trụ T1-T2 nhánh rẽ HKD Tự Cường	Công tác thu hồi điện kế+TU+TI TBA 320 kVA HKD Tự Cường (PB06060038389)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện (3LBFCO phân đoạn đã cắt)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	05-11-26	08h00	05-11-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ TSTL Nguyễn Văn Chon - 474AT	Tại trụ T1 nhánh rẽ TSTL Nguyễn Văn Chon	Công tác thay điện kế lệch thời gian TSTL Nguyễn Văn Chon (PB06060041094)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	TSTL Nguyễn Văn Chon áp 5 xã Thạnh Lợi	Cắt LBFCO phân đoạn TSTL Nguyễn Văn Chon	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
146	05-11-26	09h30	05-11-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Chỉ Thành - 471BL	Tại trụ T1 nhánh rẽ HKD Chỉ Thành	Công tác thay điện kế lệch thời gian HKD Chỉ Thành (PB06060023807)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	HKD Chỉ Thành áp 5 xã Bình Đức	Cắt FCO phân đoạn HKD Chỉ Thành	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
147	05-11-26	11h00	05-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ HKD Lưu Thị Bé - 478BL	Tại trụ T1 nhánh rẽ HKD Lưu Thị Bé	Công tác thay điện kế lệch thời gian HKD Lưu Thị Bé (PB06060023274)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	HKD Lưu Thị Bé áp 1 xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn HKD Lưu Thị Bé	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
148	05-11-26	13h00	05-11-26	14h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Đường dây hạ áp TBA Lê Đồng - 478AT	Tại thùng điện kế Nguyễn Thị Tuyết Mai trụ T148 đường dây hạ áp TBA Lê Đồng	Công tác thay điện kế lệch thời gian Nguyễn Thị Tuyết Mai (PB06060056405)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Nguyễn Thị Tuyết Mai áp 9 xã Lương Hòa	Cô lập kẹp rẽ đầu cáp muller điện kế Nguyễn Thị Tuyết Mai	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
149	05-11-26	14h30	05-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Chiêu xạ Toàn Phát - 480BL	Tại trụ T2 nhánh rẽ Công ty TNHH Chiêu xạ Toàn Phát	Công tác thay điện kế + TU+TI 20/5 TCS TBA 560 -> 800 kVA Công ty TNHH Chiêu xạ Toàn Phát (PB06060043534)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Công ty TNHH Chiêu xạ Toàn Phát KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt 3 LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Chiêu xạ Toàn Phát	1	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,500	1.000	
150	05-11-26	07h30	05-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh - Long An- 480BL	Tại 4 thùng điện kế Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh - Long An, tại 10 thùng điện kế Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam	Công tác thay 4 điện kế Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh - Long An (PB06060066508 PB06060066509 PB06060066510 PB06060066511)+ Thay 10 điện kế Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh; Công Ty TNHH Ogawa Wellness Việt Nam KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt Rec+DS Công Ty Cổ Phần KCN Tân An Thạnh,	14	0,0592	0,0002	0,0035	0,0000	1,000	4.500	
151	05-11-26	13h30	05-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên- 477AT	Tại trụ T2/1 nhánh rẽ Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên	Công tác thay điện kế +TU+TI 30/5 TBA 1250 kVA Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên (PB06060057657)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên,Cty Vĩnh Hồng Hưng áp 7 xã Lương Hòa	Cắt Rec+ DS Cty Vĩnh Hồng Hưng	3	0,0085	0,0000	0,0005	0,0000	1,000	3.000	
152	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Đường dây hạ áp trạm T16 Tân Ân, T19B Tân Ân	Phân hạ áp từ trụ 16 đến trụ T19 nhánh rẽ Tân Ân thuộc đường dây hạ áp trạm T16 Tân Ân, T19B Tân Ân, tuyến 474 Cần Đước	- Sang dây hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới khai thác công trình ĐTXD 2026 - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	HL22 đoạn từ Ngã 3 về xã Tân Chánh cũ đến công văn hóa áp 3 Tân Ân cũ thuộc áp 7 (áp 13 cũ) xã Cần Đước	Cắt FCO trạm T16 Tân Ân, T19B Tân Ân	130	1,0731	0,0020	0,0574	0,0001	0,167	1.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
153	05-11-26	07h00	05-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
154	05-11-26	07h00	05-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 479 Tân Tập	Nr Cầu Kinh	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 4, FCO: 2, LA: 2)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	05-11-26	07h00	05-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 473 Tân Tập	Nr T53B Tân Tập	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 1, FCO: 1, LA: 1)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	05-11-26	07h00	05-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 471 Tân Tập	Nr Fui	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 2, FCO: 2, LA: 2)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	05-11-26	08h00	05-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T24 Hẻm Anh Vũ	Đường dây hạ áp trạm T24 Hẻm Anh Vũ	Bảo trì lò hạ áp trạm T24 Hẻm Anh Vũ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp5, xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T24 Hẻm Anh Vũ	102	0,6888	0,0012	0,0633	0,0001	0,100	950	
158	05-11-26	07h30	05-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T66 Lộc Giang, Nhánh rẽ T73 Lộc Giang, Nhánh rẽ Lộc Hưng, T83B, Nhánh rẽ T86A Lộc Giang, Nhánh rẽ Lộc Bình, Nhánh rẽ T98A Lộc Giang, Nhánh rẽ Ông Huân, Nhánh rẽ T4A Ông Huân, Nhánh rẽ T4A/2B Ông Huân, Nhánh rẽ Lộc An(T102), tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T12 Nhánh rẽ T66 Lộc Giang, Từ trụ T01 đến T13 Nhánh rẽ T73 Lộc Giang, Từ trụ T01 đến T17 Nhánh rẽ Lộc Hưng T83B, Từ trụ T01 đến T09 Nhánh rẽ T86A Lộc Giang, Từ trụ T01 đến T07 Nhánh rẽ Lộc Bình, Từ trụ T01 đến T17 Nhánh rẽ T98A Lộc Giang, Từ trụ T01 đến T11 Nhánh rẽ Ông Huân	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
159	05-11-26	08h00	05-11-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T2 nhánh rẽ Trạm Bom Mỹ Thanh Đông, tuyến 477 Đức Huệ Đường dây hạ áp trạm T7, T11 nhánh rẽ T61A Tuyến 477 Đức Huệ Đường dây hạ áp trạm T5 nhánh rẽ Ông Cũ, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ H1 đến H9 Đường dây hạ áp trạm T2 nhánh rẽ Trạm Bom Mỹ Thanh Đông, tuyến 477 Đức Huệ Đường dây hạ áp trạm T7, T11 nhánh rẽ T61A Tuyến 477 Đức Huệ Đường dây hạ áp trạm T5 nhánh rẽ Ông Cũ, tuyến 477 Đức Huệ	Sang tải hạ áp trạm công cộng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Đường Chợ cá Rạch gốc đến quán Văn Hùng đến Đường Lê Văn Ri từ đường tỉnh 839 đến hẻm trại cửa Đức Hiền đến Quán 2 Di, ấp Mỹ Hưng, Xã Đồng Thành	Cắt 1 FCO T2 Trạm Bom Mỹ Thanh Đông Cắt 1 FCO T5 Ông Cũ Cắt 3 FCO T7 Nhánh rẽ T61A tuyến 477 Đức Huệ Cắt 3 FCO T11 Nhánh rẽ T61A tuyến 477 Đức Huệ	170	1,9283	0,0038	0,0804	0,0002	0,133	1.133	
160	05-11-26	07h30	05-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	05-11-26	07h30	05-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỹ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Lắp đặt tụ bù hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
164	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
166	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Cao Tốc, NR. Áp 1,2,3 Hướng Thường	Tại NR. Cao Tốc, NR. Áp 1,2,3 Hướng Thường	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Bình Nam 1B	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Bình Nam 1B	KPKK lưới điện, xử lý điện áp thấp cuối nguồn, xử lý trụ rần nứt trạm biến áp Bình Nam 01B, giảm tổn thất điện năng, đảm bảo an toàn (thay trụ BTLT 8,5m: 06 trụ)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Đường Tỉnh Lộ 834D, Ấp 3, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB TBA T2 Phú Thượng	125	1,1610	0,0022	0,0626	0,0001	0,167	1.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
168	05-11-26	07h00	05-11-26	08h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T4 Nhựt Long 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T4 Nhựt Long 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm T4 Nhựt Long 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T4 Nhựt Long 1	15	0,0605	0,0007	0,0013	0,0000	0,033	50	
169	05-11-26	08h40	05-11-26	10h20	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T15 Nhựt Long 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T15 Nhựt Long 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm T15 Nhựt Long 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T15 Nhựt Long 1	38	0,1703	0,0017	0,0035	0,0000	0,033	56	
170	05-11-26	10h30	05-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T05 Miếu Bần Quý - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T05 Miếu Bần Quý - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm T5 Miếu Bần Qùi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T5 Miếu Bần Qùi	62	0,2500	0,0028	0,0052	0,0001	0,033	50	
171	05-11-26	13h00	05-11-26	14h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm Miếu Bần Qùi 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm Miếu Bần Qùi 1 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm Miếu Bần Qùi 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm Miếu Bần Qùi 1	79	0,3185	0,0035	0,0066	0,0001	0,033	50	
172	05-11-26	14h40	05-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm Miếu Bần Qùi 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm Miếu Bần Qùi 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Nhựt Ninh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ổng bảo vệ dây cáp xuất trạm Miếu Bần Qùi 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Áp Thuận Lợi, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO, tháo Hotline trạm Miếu Bần Qùi 2	29	0,1819	0,0013	0,0038	0,0000	0,033	78	
173	05-11-26	07h00	05-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T93 đến trụ T97 trực chính Công Liều Chợ Tân Trụ (phần hạ áp) - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T93 đến trụ T97 trực chính Công Liều Chợ Tân Trụ (phần hạ áp) - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T96/1 Công Liều - Chợ Tân Trụ và sang tải với trạm Năm Hòn, Sáu Ngổ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO các trạm: Năm Hòn, Sáu Ngổ, T96/1 Công Liều Chợ Tân Trụ.	94	2,4005	0,0042	0,0497	0,0001	0,200	1.900	
174	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bà Luông - Trà Cú	Từ trụ số 01 nhánh rẽ Bà Luông đến trụ số 39 nhánh rẽ Trà Cú	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
176	05-11-26	08h00	05-11-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Lốp Cốp 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Lốp Cốp 3, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mực)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực áp 5, áp 6 (đọc ĐT 817), xã Tân Long	Cắt FCO trạm Lốp Cốp 3	37	0,3006	0,0014	0,0072	0,0000	0,033	117	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
177	05-11-26	13h30	05-11-26	14h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA Trường PTCS Long Thành, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA Trường PTCS Long Thành, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực áp 5, áp 6 (đọc ĐT 817), xã Tân Long	Cắt FCO trạm Trường PTCS Long Thành	92	0,2136	0,0036	0,0051	0,0001	0,033	33	
178	05-11-26	15h00	05-11-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại TBA LỘP CỘP 1, tuyến 479 Thủ Thừa	Tại TBA LỘP CỘP 1, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết TBA (Tăng cường tiếp địa, thay thùng cầu dao mục)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực áp 5, áp 6 (đọc ĐT 817), xã Tân Long	Cắt FCO trạm LỘP CỘP 1	25	0,1161	0,0010	0,0028	0,0000	0,033	67	
179	05-11-26	08h00	05-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thái Trị	T62 Nr Thái Bình Trung đến T120 Nr Thái Trị	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	05-11-26	08h30	05-11-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường + Đội Hotline XNDV Tây Ninh	Nr Khu Phố 9	Trụ T8 Nr Khu Phố 9	- Chằng đứt mắt ty (đào lấp chằng mới khách hàng đồng ý) T8 Nr Khu Phố 9	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Tắt chế độ tự đóng lại REC T4 Khu Phố 4 - Tắt chế độ tự đóng lại MC 474 Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	05-11-26	13h30	05-11-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường + Đội Hotline XNDV Tây Ninh	Nr Bắc Chan	Trụ T37 NR Bắc Chan	Xử lý tăng cường mối nối dây trung hòa, dây pha tại trụ T37 Nr Bắc Chan, tuyến 472 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Tắt chế độ tự đóng lại REC T12A Nhà Máy - Tắt chế độ tự đóng lại MC 472 Mộc Hóa	32	0,1143	0,0013	0,0027	0,0000	0,000	0	
182	06-11-26	08h00	06-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 475 Long Hiệp	Trụ T5C/1, T9C/1-10C/1, T2B-7B, T9B/1-9B/4, T15B/1-15B/3, T19B/1-19B/4 NR KCN Phúc Long 2	Phát quang lưới điện trung, hạ áp (Trọng)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	06-11-26	08h00	06-11-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An-476AT	Tại trụ T1 nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An (PB06060020520)	Công tác thay điện kế +TI 10/5 TBA 560 kVA Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An (PB06060020520)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	833	
184	06-11-26	11h00	06-11-26	12h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH TM SX Nhựa EPS Tín Thành-478AT	Tại trụ T20 nhánh rẽ Công ty TNHH TM SX Nhựa EPS Tín Thành (PB06060057699)	Công tác thay điện kế +TI 25/5 TBA 1000 kVA Công ty TNHH TM SX Nhựa EPS Tín Thành (PB06060057699)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Công ty TNHH TM SX Nhựa EPS Tín Thành Ấp 10 xã Lương Hòa	Cắt Rec+DS Công ty TNHH TM SX Nhựa EPS Tín Thành	3	0,0042	0,0000	0,0003	0,0000	1,333	2.000	
185	06-11-26	14h00	06-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Khu đô thị Vàm cỏ Đông 1 - 478AT	Tại tủ CB tổng Công ty CP Nam Long VCD (750kVA)	Công tác thay điện kế +TI 1000/5 Công Ty Cổ Phần Southgate (PB06060054107)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	KDC Vàm cỏ Đông ấp 2 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt MC từ RMU TBA 750 kVA Công ty CP Nam Long VCD (750kVA)- đóng DTD từ RMU hạ áp	1	0,0023	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	833	
186	06-11-26	07h00	06-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
187	06-11-26	08h00	06-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 Đức Hòa Đông	Đường dây hạ áp trạm T9 Đức Hòa Đông	Bảo trì lèo hạ áo trạm T9 Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bùng Bình, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO Trạm T9 Đức Hòa Đông	106	0,6085	0,0011	0,0559	0,0001	0,100	16.000	
188	06-11-26	07h30	06-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 477 Đức Huệ, Nhánh rẽ Ông Cang, Nhánh rẽ Giồng Ông Bàn Nhánh rẽ Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, Nhánh rẽ Chốt Dân Quẩn, Nhánh rẽ ĐBP Bình Hòa Hưng Nhánh rẽ Khu Di Tích, Nhánh rẽ Kênh T2, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T05 Nhánh rẽ Ông Cang, Từ trụ T01 đến T35 Nhánh rẽ Giồng Ông Bàn, Từ trụ T01 đến T37 Nhánh rẽ Ấp 1,2 Bình Hòa Hưng, Từ trụ T01 đến T01 đến T15 Nhánh rẽ Chốt Dân Quẩn, Từ trụ T01 đến T15 Nhánh rẽ Chốt Dân Quẩn, Từ trụ T01 đến T15 Nhánh rẽ ĐBP Bình Hòa Hưng	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
189	06-11-26	08h00	06-11-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Bến Phà, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T13 Nhánh rẽ Bến Phà, tuyến 477 Đức Huệ	Điều hòa máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường Bến Phà từ khu nhà Ông Năm Em đến ngã 3 Công Viên Cù , Ấp Vàm Rach Góc, xã Đông Thành	Cắt 3 FCO T13 Bến Phà	84	0,3923	0,0019	0,0164	0,0001	0,033	117	
190	06-11-26	13h30	06-11-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Tại trụ T51 Nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông, tuyến 477 Đức Huệ	Điều hòa máy biến áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông từ xướng Chao Nguyễn Thị Hoa đến Giồng Nhỏ, ấp Mỹ Thạnh Đông, Xã Đông Thành	Cắt 1 LB FCO T37 Ấp 5 Mỹ Thạnh Đông	145	0,5805	0,0032	0,0242	0,0001	0,100	300	
191	06-11-26	07h30	06-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	06-11-26	07h30	06-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện địn kỹ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	06-11-26	07h30	06-11-26	11h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	ĐDHA trạm Sáu Hiếm 1 (474TV/202A/19/2A)	Tại trụ H2, H1B thuộc ĐDHA trạm Sáu Hiếm 1 (474TV/202A/19/2A)	Đầu nối ĐDHA XDM dài 506m Cấp LV-ABC 4x95mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường kênh Chiếu đầu (khu vực nhà bia Chợ Ông Bái), ấp Chợ Ông Bái xã An Lạc Long	Cắt 3FCO, aptomat trạm Sáu Hiếm 1	53	0,3368	0,0014	0,0115	0,0000	0,100	400	
194	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Lắp đặt tụ bù hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
195	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
196	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Cao Túc, NR. Ấp 1,2,3 Hướng Thường	Tại NR. Cao Túc, NR. Ấp 1,2,3 Hướng Thường	Cắt tia cây xanh phòng chống sự cố	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
197	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
198	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	06-11-26	08h00	06-11-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T4 Lê Hữu Nghĩa	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T4 Lê Hữu Nghĩa	KPKK & PCSC lưới điện đường dây hạ thế thuộc TBA T.4 Lê Hữu Nghĩa, khai thác hiệu quả công trình ĐTXD, giảm tổn thất điện năng - Lắp lại tiếp địa trạm biến áp tại trụ T.4 -NR. Bình Quân. - Thay kẹp quay bằng kẹp IPC tại các vị trí trụ hạ thế 5.2, 5.4, 5.7. - Tăng cường kẹp IPC tại vị trí trụ hạ thế 5.6. - Lắp bộ tiếp địa lắp lại tại trụ T.1, T.8, 4B.4, 5.7. - Lắp tụ bù hạ thế có TRDC tại trụ hạ thế 4B.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	06-11-26	13h30	06-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA TBA Bà Thiên	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA TBA Bà Thiên	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA Bà Thiên (thay mới trụ mục góc)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Đường Ấp 2 xã Mỹ An, Ấp 2, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt FCO TBA Bà Thiên	42	0,1545	0,0007	0,0082	0,0000	0,167	583	
201	06-11-26	07h30	06-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	06-11-26	07h30	06-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 109 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	06-11-26	09h00	06-11-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T66A, T66B nhánh rẽ Mỹ Bình. Tại trụ T01, T1A nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T66A, T66B nhánh rẽ Mỹ Bình. Tại trụ T01, T1A nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 473 Tân An và Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, ấp An Nhứt Tân, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 473 Tân An với tuyến 477 Tân Trụ từ DS T66B Mỹ Bình đến DS T1A Quê Mỹ Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra Rec T66A Mỹ Bình đang mở. - Đóng DS T66B Mỹ Bình. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại Rec T66A Mỹ Bình. - Đóng Rec T66A Mỹ Bình. - Cắt Rec T1 Quê Mỹ Thạnh . - Cắt DS T1A Quê Mỹ Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
204	06-11-26	10h00	06-11-26	10h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T78, T77 nhánh rẽ Tân Đức. Tại trụ T68, T66B trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 473 Tân An với Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Nhơn Trí, Phường Tân An. Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T78, T77 nhánh rẽ Tân Đức. Tại trụ T68, T66B trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 473 Tân An với Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Nhơn Trí, Phường Tân An. Ấp Tân Bình, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 473 Tân An với tuyến 475 Tân Trụ từ DS T77 Tân Đức đến DS T66B/473 Cổng Liều	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T78 Tân Đức đang mở. - Đóng DS T77 Tân Đức. - Kiểm tra đủ điều kiện khép vòng tại LBS T78 Tân Đức. - Đóng LBS T78 Tân Đức. - Cắt LBS T68/473 Cổng Liều. - Cắt DS T66B/473 Cổng Liều.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
205	06-11-26	11h00	06-11-26	11h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T182B, T182, T87, T122 trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, Ấp Bình Lăng, Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T182B, T182, T87, T122 trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, Ấp Bình Lăng, Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 với 475 Tân Trụ từ DS T122 Cổng Liều - Chợ Tân Trụ đến DS T182 Công Viên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, Ấp Bình Lăng, Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	- Cắt LBS T182B Công Viên. - Cắt DS T182 Công Viên. - Cắt REC T87/477 Ngã 4 Lạc Tấn. - Đóng DS T122 Cổng Liều - Chợ Tân Trụ. - Đóng REC T87/477 Ngã 4 Lạc Tấn.	3759	5,0524	0,1684	0,1046	0,0035	2,000	1.000	
206	06-11-26	07h30	06-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm Ấp 1 Tân Phước Tây (T244) nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm Ấp 1 Tân Phước Tây (T244) nhánh rẽ Tân Phước Tây - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp 1, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mối nối đường dây hạ áp trạm Ấp 1 Tân Phước Tây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp 1, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Ấp 1 Tân Phước Tây.	46	0,5565	0,0021	0,0115	0,0000	0,100	40	
207	06-11-26	13h30	06-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T29 Bình Hòa Đức Tân (T29) nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T29 Bình Hòa Đức Tân (T29) nhánh rẽ Bình Hòa Đức Tân - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Bảo trì mối nối đường dây hạ áp trạm T29 Bình Hòa Đức Tân.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp Bình Hòa, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh. (Khu vực hương lộ Bình Hòa Đức Tân)	Cắt FCO trạm T29 Bình Hòa Đức Tân.	29	0,2728	0,0013	0,0056	0,0000	0,100	40	
208	06-11-26	07h00	06-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T129A đến trụ T140 trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ (phần hạ áp) - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình Lăng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T129A đến trụ T140 trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ (phần hạ áp) - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Bình Lăng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T135 Cổng Liều - Chợ Tân Trụ, sang tái đường dây hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	9	Ấp Bình Lăng, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO các trạm: T132A Cổng Liều - Chợ Tân Trụ, T135 Cổng Liều - Chợ Tân Trụ, UB Bình Lăng.	203	5,1841	0,0091	0,1073	0,0002	0,300	2.850	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
209	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh T3	Từ trụ số 01 đến trụ số 99 nhánh rẽ Kênh T3	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	06-11-26	08h30	06-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T77 Cà Bàn 3	Đường dây hạ áp và TBA T77 Cà Bàn 3	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Lộ Bắc Chiến Cà Bàn (gần cầu Kênh Bàu Lau), ấp Rạch Dinh-xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T77 Cà Bàn 3	33	0,3472	0,0019	0,0055	0,0000	0,033	100	
212	06-11-26	13h30	06-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T6 Kênh Rạch Bay	Đường dây hạ áp và TBA T6 Kênh Rạch Bay	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Kênh Rạch Bay đá (gần cầu bê tông), ấp Tuyền Bình Tây-xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T6 Kênh Rạch Bay	23	0,2420	0,0013	0,0038	0,0000	0,033	100	
213	07-11-26	17h00	07-11-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; Rec T37+ 3LS T36 Nhựt Chánh	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; Rec T37+ 3LS T36 Nhựt Chánh	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh- tuyến 471 Bến Lức từ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt đến 3LS T36 Nhựt Chánh (giảm tải 471 Bến Lức)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng tại LBS T3 Chợ Bình Nhựt; - Đóng LBS T3 Chợ Bình Nhựt; - Cắt Rec T37+ 3LS T36 Nhựt Chánh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	2,667	1.333	
214	07-11-26	17h30	07-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức	Tại MC 474 An Thạnh; Tại Rec T86B Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức từ Rec T86B Bình Đức đến MC 474 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng tại Rec T86B Bình Đức; - Đóng Rec T86B Bình Đức; - Cắt MC 474 An Thạnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	5,000	2.500	
215	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 477 Tân Tập	Nr Kiến Vàng	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 1, FCO: 1, LA: 1)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nr Trạm Bơm Cầu Đen	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 3, FCO: 3, LA: 3, LBFCO: 3)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
218	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc + XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 477 Tân Tập	Nr Long Phụng	Bảo trì khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LA định kỳ, thí nghiệm định kỳ CBM cấp độ 2 (MBA: 4, FCO: 12, LA: 12, LBFCO: 12)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	07-11-26	06h30	07-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Từ trụ 60A đến trụ 60A/4 mạch 2 trục Đức Hòa-Liên Thôn	Trồng trụ BTLT 20m, kéo dây lộ ra trạm 110KV Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Áp 1B, xã Đức Hòa	Cắt Rec + 3LTD T58/111 Liên thôn	322	2,0300	0,0000	0,1700	0,0000	0,670	6.667	
220	07-11-26	07h30	07-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ Cốc Rinh Nhánh rẽ T28 Cốc Rinh Nhánh rẽ Kênh Tinh, Nhánh rẽ Áp 5 Mỹ Quý Tây, Nhánh rẽ T7A Áp 5 Mỹ Quý Tây, Nhánh rẽ Khu Dân Cư Quân Sư, Nhánh rẽ Đồn Biên phòng Ba Thu, Nhánh rẽ Trung Hậu, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T42 Nhánh rẽ Cốc Rinh, Từ trụ T01 đến T11 Nhánh rẽ T28 Cốc Rinh, Từ trụ T01 đến T16 Nhánh rẽ Kênh Tinh, Từ trụ T01 đến T18 Nhánh rẽ Áp 5 Mỹ Quý Tây, Từ trụ T01 đến T18 Nhánh rẽ T7A Áp 5 Mỹ Quý Tây, Từ trụ T01 đến T18 Nhánh rẽ T7A Áp 5 Mỹ Quý Tây	Phát quang đường dây trung hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	07-11-26	07h30	07-11-26	08h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ trụ H6 Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Tháo lèo hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu Chợ Hiệp Hòa từ Cầu Móng đến Điện từ Bảy Thiện, đến đầu đường vô nhà máy gạch Anh Bình, đến tiệm Nam Thái, Khu vực 4, 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt 3 FCO trạm T13 Chợ Hiệp Hòa	321	0,2142	0,0071	0,0089	0,0003	0,033	17	
222	07-11-26	08h00	07-11-26	16h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ trụ H4A/3 đến H4A/3/3 Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Dựng trụ BTLT , kéo dây hạ áp di dời điện kế, xử lý khiếm khuyết hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Đường liên khu 4-5 Chợ Hiệp Hòa, Khu vực 4, 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt 3 FCO trạm T13 Chợ Hiệp Hòa (Tháo lèo hạ áp trạm)	321	3,6410	0,0071	0,1518	0,0003	0,033	283	
223	07-11-26	16h30	07-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Từ trụ H6A Đường dây hạ áp trạm T13 nhánh rẽ Chợ Hiệp Hòa, tuyến 472 Đức Huệ	Đầu lèo hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu Chợ Hiệp Hòa từ Cầu Móng đến Điện từ Bảy Thiện, đến đầu đường vô nhà máy gạch Anh Bình, đến tiệm Nam Thái, Khu vực 4, 5, Xã Hiệp Hoà	Cắt 3 FCO trạm T13 Chợ Hiệp Hòa	321	0,2142	0,0071	0,0089	0,0003	0,033	17	
224	07-11-26	07h30	07-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	07-11-26	07h30	07-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Kiểm tra lưới điện định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
226	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH XLD Quảng Nam	Trục chính tuyến 475 Long An và tuyến 475 Long An	Từ T27 đến trụ T29 trục chính tuyến 476 Long An và tuyến 475 Tân An	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp 22kV đảm bảo cấp điện CCN Tú Phuong và CCN Lợi Bình Nhơn – phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh: Hạng mục: Thay LBS không có giao thức tại trụ T.29 tuyến 475LA (mạch trên): Khối lượng công việc: Dựng 02 trụ 14m đơn, lắp DS 3P trụ T27, lắp LBS trụ T28B, thu hồi LBS trụ T29	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	289	Đường Nguyễn Thông, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt DS T2 tuyến 476 Long An (nhà MC tuyến 476 Long An) - Cắt DS T2A tuyến 475 Long An (nhà MC tuyến 475 Long An) - Cắt LBS T54 Phước Nguyễn - Cắt DS T54 Phước Nguyễn	9615	101,0740	0,1685	5,3493	0,0089	9,633	96.333	
227	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Trục chính tuyến 475 Long An và tuyến 475 Long An	Tại trụ T3 đến trụ T30 trục chính tuyến 475 Long An và tuyến 475 Long An	Khắc phục khiếm khuyết thực hiện các giải pháp phòng chống sự cố trục chính tuyến 476 Long An và tuyến 475 Long An (thay kẹp quay bằng mối nối lều, bảo trì LBS T2 Bình Yên Đồng) - Thay DS T11D Bảo Định bị bể sứ pha giữa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt DS T2 tuyến 476 Long An (nhà MC tuyến 476 Long An) - Cắt DS T2A tuyến 475 Long An (nhà MC tuyến 475 Long An) - Cắt LBS T54 Phước Nguyễn - Cắt DS T54 Phước Nguyễn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
228	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	- ĐL Tân An - XNDV Điện lực Tây Ninh	Từ T11A đến T11B tuyến 475 Long An và tuyến 476 Long An	Thực hiện CBM cấp độ 2 - Đoạn cáp ngầm trục chính tuyến 475 Long An (từ T11A đến T11B) - Đoạn cáp ngầm trục chính tuyến 476 Long An (từ T11A đến T11B)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt DS T2 tuyến 476 Long An (nhà MC tuyến 476 Long An) - Cắt DS T2A tuyến 475 Long An (nhà MC tuyến 475 Long An) - Cắt LBS T54 Phước Nguyễn - Cắt DS T54 Phước Nguyễn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
229	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH XLD Quảng Nam	NR. Võ Duy Tạo	Từ T37 đến trụ T39 NR. Võ Duy Tạo	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp 22kV đảm bảo cấp điện CCN Tú Phuong và CCN Lợi Bình Nhơn – phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh: Hạng mục: Lắp đặt LBS tại trụ T.39 NR. Võ Duy Tạo (mạch trên) – tuyến 472LA: Khối Lượng công việc: Dựng 02 trụ 16m đơn; lắp 1 bộ DS 3P trụ T38B, lắp 01 bộ LBS trụ T39	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	30	Đường Nguyễn Thông, phường Tân An, tỉnh Tây Ninh	- DS T7B mở vỏ Duy tạo (Cắt giám tải TBA Ngã Lợi B1, Võ Duy Tạo, TBA Cty Cẩn Giở, T.21 Võ Duy Tạo, T.27 Võ Duy Tạo, T.34 Võ Duy Tạo, Bộ Đội Biên Phòng Tỉnh Long An, Trạm bù T.38/1 Võ Duy Tạo) - Cắt DS DS T41 md Võ Duy Tạo - Cắt DS T41B mt Võ Duy Tạo (cắt giám tải Trạm bù T.11/1 Võ Duy Tạo) - Kiểm tra DS T8B mt Võ Duy Tạo đang cắt	273	2,8698	0,0048	0,1519	0,0003	1,000	10.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
230	07-11-26	13h30	07-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Vô Duy Tạo	Tại T11/1 và T38 NR. Vô Duy Tạo	KPKK & PCSC trạm bù trung thế T.11/1 Vô Duy Tạo + Thay LBFCO phân đoạn và sứ đỡ tăng cường pha bìa trong KPKK & PCSC trạm bù trung thế T.38/1 Vô Duy Tạo + Thay chì phân đoạn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt DS T7B mt Vô Duy Tạo (Cắt giảm tải TBA Ngải Lội B1, Vô Duy Tạo, TBA Cty Cần Giở, T.21 Vô Duy Tạo, T.27 Vô Duy Tạo, T.34 Vô Duy Tạo, Bộ Đội Biên Phòng Tỉnh Long An, Trạm bù T.38/1 Vô Duy Tạo) - Cắt DS DS T41 md Vô Duy Tạo - Cắt DS T41B mt Vô Duy Tạo (cắt giảm tải Trạm bù T.11/1 Vô Duy Tạo) - Kiểm tra DS T8B mt Vô Duy Tạo đang	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
231	07-11-26	07h30	07-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
232	07-11-26	07h30	07-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T190 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T190 nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Tháo thu hồi LBFCO T190 Chợ Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	837	21,3750	0,0375	0,4424	0,0008	1,000	9.500	
233	07-11-26	07h30	07-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T10 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T10 nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì DS T10 Nhựt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	07-11-26	05h00	07-11-26	06h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T17A nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T17A nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thu hồi TBA 37,5kVA Ái Ngải	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
235	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T182A trực chính Công Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T182A trực chính Công Liều Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Lắp mới DS T182A Công Viên	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
236	07-11-26	07h00	07-11-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T182A trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T182A trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay LBFCO nhánh rẽ Xay Xát Quốc Doanh 9	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	07-11-26	07h00	07-11-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Hướng Nghiệp 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Hướng Nghiệp 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay LBFCO nhánh rẽ Hướng Nghiệp 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	07-11-26	07h00	07-11-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay LBFCO nhánh rẽ Bình Lợi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
239	07-11-26	07h00	07-11-26	09h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Tân Thanh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Tân Thanh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Thay LBFCO nhánh rẽ Tân Thanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
240	07-11-26	07h00	07-11-26	09h00	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T01 đến trụ T09 Nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T01 đến trụ T09 Nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T4 Nhựt Ninh, T8A Nhựt Ninh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
241	07-11-26	09h00	07-11-26	11h00	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T10 đến trụ T12 Nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T10 đến trụ T12 Nhánh rẽ Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM Đường dây trung hạ áp trạm Bình Hòa 2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
242	07-11-26	09h00	07-11-26	11h00	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T207 đến trụ T210 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T207 đến trụ T210 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Nâng cấp đường dây hạ áp trạm T208A Chợ Tân Trụ, trạm Chợ Tân Trụ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
243	07-11-26	09h00	07-11-26	11h00	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T202 đến trụ T207 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T202 đến trụ T207 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm Cấp Nước Tân Trụ, Huyện Đội	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
244	07-11-26	09h00	07-11-26	11h00	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T196 đến trụ T202 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T196 đến trụ T202 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T201A Chợ Tân Trụ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
245	07-11-26	09h00	07-11-26	11h00	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T191A đến trụ T196 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T191A đến trụ T196 Nhánh rẽ Chợ Tân Trụ - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T194A Chợ Tân Trụ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
246	07-11-26	09h00	07-11-26	11h00	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T07 đến trụ T21 Nhánh rẽ Bình Trinh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T07 đến trụ T21 Nhánh rẽ Bình Trinh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây trung hạ áp trạm T10/1 Bình Trinh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T18B - DS T18 Nhựt Ninh. (không đóng lại)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	07-11-26	16h30	07-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T18, T18B nhánh rẽ Nhựt Ninh. Tại trụ T52, T53 nhánh rẽ Cầu Đỉnh - Tuyến 479 Tân Trụ và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	T18B nhánh rẽ Nhựt Ninh. Tại trụ T52, T53 nhánh rẽ Cầu Đỉnh - Tuyến 479 Tân Trụ và Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 với 475 Tân Trụ từ DS T53 Cầu Đỉnh đến DS T18 Nhựt Ninh (tái lập điện sau khi công tác xong)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS - T18B Nhựt Ninh đang mở - Kiểm tra DS T18 Nhựt Ninh đang mở - Đóng DS T53 Cầu Đỉnh. - Đóng REC T52 Cầu Đỉnh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
248	07-11-26	08h00	07-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Tuyến Bình Tây, Nr XX cả Rung 2, Nr XX Cả Rung 1	T75 đến T142 Nr Tuyến Bình Tây, T1 đến T7 Nr XX Cả Rung 2, T1 đến T2 Nr XX Cả Rung 1	Dời lưới điện khách hàng, bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng; bảo trì, phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	21	Đường bắc Sông Vàm Cỏ Tây (từ qua cầu Kênh Liên kết đến CDC Tuyến Bình Tây và đường Kênh Đầu Sấu áp Cả Rung-xã Tuyến Bình	Cắt 03 LBFCO T74 Tuyến Bình Tây	409	12,1911	0,0239	0,1934	0,0004	0,700	5.950	
249	07-11-26	07h30	07-11-26	08h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T3 Trường Cấp 3 -1	Trạm T3 Trường Cấp 3 -1	- Xử lý dây nguội MBA bắt bằng kẹp quay (thay kẹp quay bằng 2 kẹp ép 419) trạm T3 Trường Cấp 3-1 - Bảo trì trạm, vệ sinh thùng cầu dao, bít ống PVC trạm, bít các lỗ thùng cầu dao, hoàn thiện các giải pháp PCSC T3 Trường Cấp 3-1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần khu phố 5, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB +FCO trạm T3 Trường Cấp 3 -1	7	0,0167	0,0003	0,0004	0,0000	0,020	20	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
250	07-11-26	09h00	07-11-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T21 Trường Huân Luyện C1	Trạm T21 Trường Huân Luyện C1	- Xử lý dây nguội MBA bắt bằng kẹp quay (thay kẹp quay bằng 2 kẹp ép 419) - Bảo trì trạm, vệ sinh thùng cầu dao, bit ống PVC trạm, bit các lỗ thùng cầu dao, hoàn thiện các giải pháp PCSC Trạm T21 Trường Huân Luyện C1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Một phần khu phố 5, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB +FCO trạm Trường Huân Luyện C1	1	0,0060	0,0000	0,0001	0,0000	0,010	25	
251	07-11-26	13h00	07-11-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T16A/1 Cụm DC Khóm 5	Trạm T16A/1 Cụm DC Khóm 5	- Bảo trì trạm, vệ sinh thùng cầu dao, bit ống PVC trạm, bit các lỗ thùng cầu dao, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm T16A/1 Cụm DC Khóm 5 - Dây hạ áp cột vô dây bu rui điện + dây chùng (gỡ dây bu rui điện +căng lại dây hạ áp) H15-H16 đường dây hạ áp Trạm T16A/1 Cụm DC Khóm 5	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần khu phố 7, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB +FCO trạm T16A/1 Cụm DC Khóm 5	266	1,2673	0,0106	0,0296	0,0002	0,087	173	
252	07-11-26	15h30	07-11-26	17h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T11 Kinh Quận 1	H21.1 đường dây hạ áp trạm T11 Kinh Quận 1	Xử lý Dây hạ áp vượt lộ thấp (chấp sắt Potelet-2m) H21.1 đường dây hạ áp trạm T11 Kinh Quận 1 - Bảo trì trạm, vệ sinh thùng cầu dao, bit ống PVC trạm, bit các lỗ thùng cầu dao, hoàn thiện các giải pháp PCSC Trạm T11 Kinh Quận 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần khu phố 11, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T11 Kinh Quận 1	53	0,1894	0,0021	0,0044	0,0000	0,047	70	
253	08-11-26	18h00	08-11-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức	Tại MC 474 An Thạnh; Tại Rec T86B Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 474 An Thạnh- 471 Bến Lức từ MC 474 An Thạnh đến Rec T86B Bình Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng tại MC tuyến 474 An Thạnh; - Đóng MC 474 An Thạnh; - Cắt Rec T86B Bình Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	5,000	2.500	
254	08-11-26	18h30	08-11-26	19h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; Rec T37+ 3LS T36 Nhựt Chánh	Tại LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt; Rec T37+ 3LS T36 Nhựt Chánh	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 478 Rạch Chanh- tuyến 471 Bến Lức từ 3LS T36 Nhựt Chánh đến 3LS T3B Chợ Bình Nhựt	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng 3LS T36 Nhựt Chánh; - Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng tại Rec T37 Nhựt Chánh; - Đóng Rec T37 Nhựt Chánh; - Cắt LBS T3+ 3LS T3B Chợ Bình Nhựt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	2,667	1.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
255	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 477, 472 An Thạnh; 480 Bến Lức, 479 An Thạnh	Từ phía sau tủ MC hợp bộ tuyến 476 An Thạnh đến trụ số 154 tuyến 480 Bến Lức, 476, 479 An Thạnh đến trụ số 154A đến trụ số 206 trục Bến Lức Đức Hòa tuyến 477, 472 An Thạnh	- Lắp đặt xà, sứ, kéo dây 3xACXH.240mm2+AC.24 0mm2: Từ trụ T154 đến trụ T154A. HM 2.1: XDM mạch 3 tuyến 472/477 An Thạnh; đầu nối vào cáp ngầm tuyến 476 An Thạnh tại trụ 154; - Lắp đặt xà, sứ, dừng dây, lắp DS T155 TC 476 An Thạnh; - Thí nghiệm cáp ngầm từ tủ hợp bộ đến trụ 154A tuyến 476 An Thạnh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	450	Đường ĐT830 ấp 6A,7A, 8,9 xã Lương Hòa; áp 1,2,3,4,5A,5B Lương Bình xã Thạnh Lợi; toàn bộ KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	- Cắt MC 471, 480, 477, 472, 479 An Thạnh; đóng DTD 471-76, 480-76, 477-76, 472-76, 479-76 An Thạnh; - Kiểm tra MC 476 An Thạnh đang cắt, đóng DTD 476-79 An Thạnh; - Cắt Rec T113B+ 3LS T113 Cầu Nước Mực	2610	31,4502	0,0403	1,8877	0,0024	15,000	195.000	
256	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Ngọc Huy	Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 478, 473 An Thạnh	Từ trụ số 118 đến trụ số 120 trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 478, 473 An Thạnh	Trồng 1 trụ BTLT 16m, lắp đá, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ 119 theo đề nghị của Cty TNHH TM SX Nhựa EPS Tín Thành	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	450	Đường ĐT830 ấp 10 xã Lương Hòa; áp 4,5,6 An Thạnh xã Bến Lức; CN Cty TNHH Nước Giải khát Coca-Cola Việt Nam tại tỉnh Long An KCN Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt MC 478, 473 An Thạnh; đóng DTD 478-76, 473-76 An Thạnh	5577	67,2021	0,0862	4,0336	0,0052	15,000	195.000	
257	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Ngọc Huy	Nhánh rẽ áp 10 Lương Hòa tuyến 478 An Thạnh	Từ trụ số 24 đến trụ số 26 Nhánh rẽ áp 10 Lương Hòa tuyến 478 An Thạnh	Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp đá, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ 25 theo đề nghị của hộ Đặng Văn Rào	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 478 An Thạnh, đóng DTD 478-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Kiến Lập	Nhánh rẽ Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh Tuyến 480 Bến Lức	Từ trụ số 1A đến trụ số 44 Nhánh rẽ Đường Dọc 2A KCN Phú An Thạnh Tuyến 480 Bến Lức	Chỉnh lại sứ đứng bị nghiêng trụ: 21B, 29; lắp sứ đứng trụ: 2, 5B, 9B, 14B, 21, 25B, 29B, 35, 36, 39B công tác khắc phục khiếm khuyết theo BBLV ngày 04/10/2026 của ĐL Bến Lức công trình Cải tạo và nâng cấp NR Đường dọc 2A KCN Phú An Thạnh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt Rec T113B+ 3LS T113 Cầu Nước Mực	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
259	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Tuyến 471 An Thạnh	Từ trụ số 11B nhánh rẽ áp 7 Lương Hòa đến trụ số 18 nhánh rẽ Kênh Rạch Nổ 2 tuyến 471 An Thạnh	- Đầu lèo (2 pha) tại trụ 11B nhánh rẽ áp 7 Lương Hòa; ép lèo hạ áp tại trạm T12/3 Chợ Lương Hòa, sang tải hạ áp trạm T12 áp 7 Lương Hòa, T18 Kênh Rạch Nổ 2 sang trạm T12/3 Chợ Lương Hòa; - Thay MBA trạm T18 Kênh Rạch Nổ 2 từ 75kVA thành 50kVA.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 471 An Thạnh, đóng DTD 471-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty CP CK Hà Giang Phước Tường	Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 471, 480 An Thạnh	Đoạn cáp ngầm từ phía sau MC tủ hợp bộ tuyến 471, 480 An Thạnh đến DS TC tuyến 471, 480 An Thạnh	Cắt điện để đảm bảo an toàn trong quá trình thi công: hạ cáp ngầm hiện hữu tuyến 471, 480 An Thạnh thuộc Công trình Đường dây 110kV An Thạnh- Thạnh Hóa	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 480 An Thạnh, đóng DTD 471-76, 480-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
261	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Tuyến 480 Bến Lức	Từ trụ số 113B tuyến 480, 472 Bến Lức đến trụ số 116 tuyến 480 Bến Lức, 479 An Thạnh	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ LBS T113B Cầu Nước Mực, LS T116 Cầu Nước Mực, DS T116 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Đường ĐT 830 ấp 1A An Thạnh xã Bến Lức	- Cắt MC 479 An Thạnh, đóng DTĐ 479-76 An Thạnh; - Cắt MC 472 Bến Lức, đóng DTĐ 472-76 Bến Lức; - Cắt Rec T113B+ 3LS T113 Cầu Nước Mực	65	0,7832	0,0010	0,0470	0,0001	0,667	8.667	
262	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trục Bến Lức Hậu Nghĩa tuyến 471, 480 An Thạnh	Tại trụ số 130D tuyến 471, 480 An Thạnh	Chỉnh trụ nghiên, bảo trì DS TC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 471, 480 An Thạnh, đóng DTĐ 471-76, 480-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 An Thạnh	- Tại LBFCO: Kênh Bà Một 2; Kênh Ông Cổ tuyến 471 An Thạnh; - Tại MBA T6 ấp 4 Lương Bình	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ LBFCO, MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 471 An Thạnh, đóng DTĐ 471-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức	Tại MBA: Trại Cải Tạo, Trường Giáo Đường 5-2, Cầu Đường 2, Lê Đồng 2	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T113B+ 3LS T113 Cầu Nước Mực	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	08-11-26	05h00	08-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 An Thạnh	- Tại LBFCO: Bến Đò ấp 10 Lương Hòa, Kênh Sáu Rắc, T4 ấp 10 Lương Hòa 2; - Tại TBA: Hai Vĩnh, Đoàn 4, ấp 5 An Thạnh 1, ấp 5 An Thạnh, ấp 4 An Thạnh A, ấp 4 An Thạnh, ấp 10 Lương Hòa B, Anh Hùng, Anh Hùng 2, T5 KDC Nam Long, T10, KDC Nam Long, T18 KDC Nam Long, Thấp sáng cao tốc T16	Bảo trì, thí nghiệm định kỳ LBFCO, MBA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 478 An Thạnh, đóng DTĐ 478-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	08-11-26	07h00	08-11-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Khoa Kỹ Sinh Vật Thăng Long Chi Nhánh Bến Lức-472AT	Tại trụ T3 nhánh rẽ Công Ty TNHH Khoa Kỹ Sinh Vật Thăng Long Chi Nhánh Bến Lức	Công tác thay điện kế +TI 150/5 TBA 2500+2x2000 kVA Công Ty TNHH Khoa Kỹ Sinh Vật Thăng Long Chi Nhánh Bến Lức (PB06060050010)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472 An Thạnh; đóng DTĐ 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	08-11-26	10h30	08-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên - 472AT	Tại trụ T2 nhánh rẽ Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên	Công tác thay điện kế +TU TBA 2000 + 1500 kVA Công ty cổ phần gạch khối Tân Kỳ Nguyên (PB06060019582)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472 An Thạnh; đóng DTĐ 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
268	08-11-26	13h30	08-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX - TM Hành Mỹ - 477AT	Tại trụ T3-T4 nhánh rẽ Công ty TNHH SX - TM Hành Mỹ	Công tác thay điện kế +TU+TI 25/5 TBA 1000 kVA Công ty TNHH SX - TM Hành Mỹ (PB06060057289)+ Thay điện kế +TI 100/5 TBA 3x1000/2 x800 kVA Công ty TNHH SX - TM Hành Mỹ PB06060014818)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 477 An Thạnh; đóng DTD 477-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
269	08-11-26	07h00	08-11-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM Dệt Nhuộm Thuận Thiên- 472AT	Tại trụ T1-T2 nhánh rẽ Công ty TNHH SX TM Dệt Nhuộm Thuận Thiên	Công tác thay điện kế +TU TBA 400 kVA Công ty TNHH SX TM Dệt Nhuộm Thuận Thiên (PB06060019519)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472 An Thạnh; đóng DTD 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
270	08-11-26	10h00	08-11-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KCN Thịnh Phát- 472AT	Tại trụ T6C nhánh rẽ KCN Thịnh Phát	Công tác thay điện kế +TU+TI 60/5 TBA 2500 kVA Công ty Cổ phần Cấp điện Thịnh Phát (PB06060029222)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472 An Thạnh; đóng DTD 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
271	08-11-26	13h30	08-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Thức Ăn Chăn Nuôi KYODO SOJITZ- 472AT	Tại trụ T1 nhánh rẽ Công Ty TNHH Thức Ăn Chăn Nuôi KYODO SOJITZ	Công tác thay điện kế +TU+TI 75/5 TBA 3500 kVA Công Ty TNHH Thức Ăn Chăn Nuôi KYODO SOJITZ (PB06060027518)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 472 An Thạnh; đóng DTD 472-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
272	08-11-26	07h00	08-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Hải Nam	Nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa	Từ trụ T93 đến trụ T96 nhánh rẽ Long Kim - Long Hòa, tuyến 477, 479 KCN Thuận Đạo	Dựng trụ trung, hạ thế, di dời đường dây trung, hạ thế, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới thu hồi trụ cũ theo đề nghị của chính quyền địa phương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	- ĐT 833B đoạn từ Ngã 4 Long Cang đến UB xã Long Cang cũ và ĐT 16 đoạn từ UB xã Long Cang cũ đến ngã 4 Phước Văn thuộc ấp Long Thới (ấp 1,2 cũ), Ấp An Thuận (ấp 12 cũ) xã Long Cang	- Cắt MC 479 KCN Thuận Đạo - Đóng DND 479-76 KCN Thuận Đạo - Cắt REC T85B + LS T84A Ngã 4 Long Cang - Kiểm tra DS T3A Bến Đò Long Cang đang cắt - Kiểm tra DS T1A tầng dưới Bến Đò Long Cang đang cắt - Kiểm tra DS T129 Long Kim - Long Hòa đang cắt - Kiểm tra DS T125 Long Kim - Long Hòa đang cắt	1789	16,4088	0,0273	0,8783	0,0015	2,000	20.000	
273	08-11-26	07h00	08-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Thủy Phương	Nhánh rẽ đường số 10 KCN Thuận Đạo mở rộng	Từ trụ T12 đến trụ T14 nhánh rẽ đường số 10 KCN Thuận Đạo mở rộng, tuyến 472, 478, 480 KCN Thuận Đạo	- Thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	180	Một phần KCN Thuận Đạo MR (các khách hàng dọc đường số 10, 14, 15 KCN Thuận Đạo MR), Ấp Rach Chanh (ấp 8 cũ) xã Long Cang	- Cắt MC 472 KCN Thuận Đạo, đóng DND 472-76 KCN Thuận Đạo - Cắt LBS T4/3 + DS T4/5 đường số 14 KCN Thuận Đạo MR (tuyến 478 KCN Thuận Đạo) - Cắt LBS T4/2 + DS T4/4 đường số 14 KCN Thuận Đạo MR (tuyến 480 KCN Thuận Đạo)	31	0,2843	0,0005	0,0152	0,0000	6,000	60.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
274	08-11-26	07h00	08-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Ngọc Dung	Trục Tân Lân - Xoài Đồi	Từ trụ T92 đến trụ 103 trục Tân Lân - Xoài Đồi, tuyến 473, 477 Cần Đước	Dựng trụ trung, hạ áp, sang dây trung, hạ áp, điện kế khách hàng từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ. Thi công công trình di dời lưới điện theo đề nghị của chính quyền địa phương	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp		ĐT 826 đoạn từ Bìa tường niệm Xóm Chùa đến Ngã 4 Chợ Đào, ĐT 830 đoạn từ ngã 4 Chợ Đào đến Cầu Bà Tượng thuộc ấp Xóm Chùa (ấp Xóm Chùa cũ) xã Tân Lân, ấp Vạn Phước, Chợ Đào, ấp Trạch Thuận (ấp 13 cũ) xã Mỹ Lệ, D9H19 đoạn từ ngã 4 Chợ Kiển đến Chùa Pháp Hưng thuộc ấp Long Hòa (ấp 4 cũ) xã Rạch Kiển	- Cắt REC T77 + DS T78 Xóm Chùa - Cắt REC T48 + DS T52 Tân Lân - Kiểm tra DS T226 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt - Kiểm tra DS T130 Tân Lân - Xoài Đồi đang cắt	3361	30,8273	0,0514	1,6501	0,0028	0,000	0	
275	08-11-26	07h00	08-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Điện Cơ	Trục Xoài Đồi - Phước Lý	Từ trụ T218 đến trụ T220 trục Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 472, 474 KCN Phước Lý	Xây dựng mới mạch 2 vào KCN Cầu Tràm, thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	240	- ĐT 835 đoạn từ Công Long Hòa đến Ngã 4 Xoài Đồi và ĐT 826 đoạn từ Ngã 4 Xoài đến Công sau KCN Cầu Tràm thuộc ấp Long Hòa (ấp Minh Thiện cũ), Phước Vĩnh (ấp Cầu Xây, Phước Vĩnh cũ), Long Thanh (ấp Cầu Tràm, Long Thanh cũ), Long Trạch (ấp Xoài Đồi cũ) xã Rạch Kiển - Toàn bộ KCN Cầu Tràm	- Cắt MC 472, 474 KCN Phước Lý - Đóng DND 472-76, 474-76 KCN Phước Lý	3529	32,3682	0,0539	1,7325	0,0029	8,000	80.000	
276	08-11-26	07h30	08-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDĐ TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Từ trụ 85 đến trụ 131 trục Đức Hòa- Liên Thôn	Trồng trụ BTLT 16m, BTL18m trục Đức Hòa- Liên Thôn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	380	Ấp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec T62/131 Liên Thôn, cắt Rec T273A Liên Thôn	785	4,5062	0,0079	0,4138	0,0007	12,667	16.000	
277	08-11-26	06h30	08-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Trục Cống Bà Bông- Mỹ Hạnh	Từ trụ 80A đến trụ 86 trục Cống Bà Bông- Mỹ Hạnh	Trồng trụ BTLT 14m, lắp LBS, DS Lộ ra trạm Mỹ Hạnh Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Một phần xã Mỹ Hạnh	Cắt MC 473 Đức Hòa 3, 477 Đức Lập	3586	20,5849	0,0361	1,8904	0,0033	3,333	16.000	
278	08-11-26	06h30	08-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Từ trụ 02 đến trụ 05 và trụ 12 trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Trồng trụ BTLT 14m, lắp LBS, DS, kéo dây ILô ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Một phần xã Mỹ Hạnh	MC 472, 478 Đức Hòa, Cắt Rec T62/1 Cống Bà Bông, MC 473 Đức Hòa 3	82	0,4707	0,0008	0,0432	0,0001	0,400	16.000	
279	08-11-26	06h30	08-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Từ trụ 02 đến trụ 05 và trụ 12 trục Đức Hòa- Cống Bà Bông	Trồng trụ BTLT 14m, lắp LBS, DS, kéo dây ILô ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Một phần xã Mỹ Hạnh	MC 472, 474, 482 Đức Hòa, 478 Hựu Thạnh, MC 473 Đức Hòa 3	91	0,5224	0,0009	0,0480	0,0001	0,000	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
280	08-11-26	05h00	08-11-26	05h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 475 Tân An và tuyến 476 Tân An	Tại T3A, T4 tuyến 476 Tân An, T3 T28B tuyến 475 Tân An	Chuyển giao lưới tuyến 475 Tân An và tuyến 476 Tân An từ DS T.28B Bypass Lộ Tránh về DS T3A Nghĩa Trang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	214	Đường tuyến Tránh, đường Lê Văn Tường, khu phố Thọ Phú, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt REC T4 Nghĩa Trang - Cắt DS T3A Nghĩa Trang - Đóng DS T.28B Bypass Lộ Tránh (nhả LBS T3 Lê Văn Tường)	2815	1,4796	0,0493	0,0783	0,0026	7,133	3.567	
281	08-11-26	07h00	08-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH XLD Quảng Nam	Trục chính tuyến 472&478 Long An	Tại LBS T15B Mũi Tàu	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp 22kV đảm bảo cấp điện CCN Tú Phuong và CCN Lợi Bình Nhơn – phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh: Hạng mục: Thay LBS không có giao thức tại LBS T15B Mũi Tàu - tuyến 472LA; Khối lượng công việc: Thay 01 bộ LBS tại trụ T15B	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	12	Đường Huỳnh Việt Thanh, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt DS T14B Mũi Tàu - Kiểm tra DS T17 Mũi Tàu đang cắt - Cắt DS T14 Mũi Tàu (cắt giảm tải CB TBA Đầu Đường Số 5) - Kiểm tra DS T18 Mũi Tàu	98	1,0302	0,0017	0,0545	0,0001	0,400	4.000	
282	08-11-26	07h00	08-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH XLD Quảng Nam	Trục chính tuyến 472&478 Long An	Tại LBS T51A tuyến 476 Tân An	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp 22kV đảm bảo cấp điện CCN Tú Phuong và CCN Lợi Bình Nhơn – phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh: Hạng mục: Thay LBS không có giao thức tại trụ T.51A tuyến 476TA; Khối lượng: Thay 01 bộ LBS T51A Vòng Xoay	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Đường TL 833, đường Mai Bá Hương, khu Phố Thọ Cang, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T48 tuyến 476 Tân An - Cắt DS T50 tuyến 476 Tân An - Kiểm tra DS T51 Vòng Xoay đang cắt - Cắt LBS T49 tuyến 472 Tân An) - Cắt DS T46 tuyến 472 Tân An - Cắt DS T50B Vòng Xoay (DS thường đóng)	143	1,5032	0,0025	0,0796	0,0001	0,500	5.000	
283	08-11-26	22h00	08-11-26	22h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 475 Tân An và tuyến 476 Tân An	Tại T3A, T4 tuyến 476 Tân An, T3 T28B tuyến 475 Tân An	Chuyển giao lưới tuyến 476 Tân An và tuyến 475 Tân An từ DS T3A Nghĩa Trang đến DS T.28B Bypass Lộ Tránh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	214	Đường tuyến Tránh, đường Lê Văn Tường, khu phố Thọ Phú, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Cắt DS T.28B Bypass Lộ Tránh (nhả LBS T3 Lê Văn Tường) - Đóng DS T3A Nghĩa Trang - Đóng REC T4 Nghĩa Trang	2815	1,4796	0,0493	0,0783	0,0026	7,133	3.567	
284	08-11-26	05h00	08-11-26	15h00	ĐL Thủ Thừa	Truyền tải Điện Tây Ninh	Tại TBA 110kV Thủ Thừa	Tại TBA 110kV Thủ Thừa	Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm Thủ Thừa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Toàn bộ xã Thủ Thừa; ấp Bình An, ấp Vàm Kinh, ấp An Hoà, ấp Ninh Thạnh, ấp Tân Thành, xã Mỹ Thạnh; Khu vực dọc Quốc Lộ 1A từ Vòng Xoay Nghĩa Trang đến Cầu Ván, Phường Long An và xã Nhứt Tào	- Cắt MC tuyến 475 Thủ Thừa - Cắt MC tuyến 477 Thủ Thừa - Cắt MC tuyến 479 Thủ Thừa - Cắt MC tuyến 472 Thủ Thừa - Cắt MC tuyến 474 Thủ Thừa - Cắt MC tuyến 476 Thủ Thừa - Cắt MC tuyến 478 Thủ Thừa - Cắt MC tuyến 480 Thủ Thừa	19703	457,4115	0,7624	10,9618	0,0183	0,167	1.667	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
285	08-11-26	05h00	08-11-26	06h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T77, T78, T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T77, T78, T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới tuyến 477 Thanh Hoá - tuyến 479 Thủ Thừa từ LBFCO T183 đến DS T77 Cầu Rạch Đào	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Toàn bộ xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBS T78 + DS T77 Cầu Rạch Đào - Đóng LBFCO T183 Cầu Rạch Đào	4005	9,2977	0,1550	0,2228	0,0037	0,500	500	
286	08-11-26	05h00	08-11-26	06h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T16, T128 tuyến 480 Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T16, T128 tuyến 480 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới tuyến 477 Thanh Hoá - tuyến 480 Thủ Thừa từ LBFCO T128 đến DS T16 Xóm Chùa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Ấp Thủ Khoa Thửa 5, ấp Tân Thành xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh	- Cắt MC tuyến 475 Thủ Thừa - Cắt DS T16 Xóm Chùa - Đóng LBFCO T128 Xóm Chùa	1259	2,9228	0,0487	0,0700	0,0012	0,500	500	
287	08-11-26	15h00	08-11-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T77, T78, T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Nhánh rẽ Cầu Rạch Đào tại trụ T77, T78, T183, tuyến 479 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới tuyến 479 Thủ Thừa - tuyến 477 Thanh Hoá từ DS T77 Cầu Rạch Đào đến LBFCO T183	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Toàn bộ xã Mỹ Thạnh, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBFCO T183 Cầu Rạch Đào - Đóng DS T77 + LBS T78 Cầu Rạch Đào	4005	9,2977	0,1550	0,2228	0,0037	0,500	500	
288	08-11-26	15h00	08-11-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T16, T128 tuyến 480 Thủ Thừa	Nhánh rẽ Xóm Chùa tại trụ T16, T128 tuyến 480 Thủ Thừa	Chuyển giao lưới tuyến 480 Thủ Thừa - tuyến 477 Thanh Hoá từ DS T16 Xóm Chùa đến LBFCO T128	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Ấp Thủ Khoa Thửa 5, ấp Tân Thành xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh	- Cắt LBFCO T128 Xóm Chùa - Kiểm tra MC tuyến 475 Thủ Thừa đang ở vị trí cắt - Đóng DS T16 Xóm Chùa	1259	2,9228	0,0487	0,0700	0,0012	0,500	500	
289	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Liên danh LH – TT	Đường dây hạ áp trạm: T155/1 Tân Lân Xoài Đồi; Ấp Mỹ Tây; T158 tuyến 472; T148 tuyến 471; T139A Tân Lân Xoài Đồi; Tập đoàn 2 Mỹ Lệ; T131 Tân Lân Xoài Đồi.	Phản hạ áp từ trụ T130 đến trụ T157 tuyến 473, 477 Cần Đước thuộc đường dây hạ áp trạm: T155/1 Tân Lân Xoài Đồi; Ấp Mỹ Tây; T158 tuyến 472; T148 tuyến 471; T139A Tân Lân Xoài Đồi; Tập đoàn 2 Mỹ Lệ; T131 Tân Lân Xoài Đồi., tuyến 473 Cần Đước	Thi công kéo cáp quang	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	14	ĐT 826 đoạn từ Ngã 4 Chợ Đào đến Cây Xăng Kim Liên thuộc ấp Trạch Định (ấp 9 cũ), ấp Chợ Mỹ (ấp Mỹ tây cũ) xã Mỹ Lệ	Cắt FCO trạm: T155/1 Tân Lân Xoài Đồi; Ấp Mỹ Tây; T158 tuyến 472; T148 tuyến 471; T139A Tân Lân Xoài Đồi; Tập đoàn 2 Mỹ Lệ; T131 Tân Lân Xoài Đồi., tuyến 473 Cần Đước	369	3,0460	0,0056	0,1630	0,0003	0,467	4.200	
290	09-11-26	08h00	09-11-26	11h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T7 Đỗ Văn Năm	Phản hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T7 Đỗ Văn Năm, tuyến 471 KCN Phước Lý	- Kéo dây hạ áp tăng cường xử lý điện áp thấp - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Ấp Long Khê (ấp 8 cũ) xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm T7 Đỗ Văn Năm	77	0,2119	0,0012	0,0113	0,0001	0,067	200	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
291	09-11-26	07h00	09-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	09-11-26	08h00	09-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 Ông Thắng	Đường dây hạ áp trạm T9 Ông Thắng	Bảo trì lèo hạ áp trạm T9 Ông Thắng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Thuận Hòa 2, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T9 Ông Thắng	106	0,6085	0,0011	0,0559	0,0001	0,100	16.000	
293	09-11-26	07h30	09-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 475-476 Đức Huệ, Nhánh rẽ T54 Tân Phú, Nhánh rẽ T64 Thỏ Định, Nhánh rẽ Thỏ Định, Nhánh rẽ Rạch Nhum- Gò Sao, Nhánh rẽ T10/12 Rạch Nhum, Nhánh rẽ T12 Rạch Nhum 3- Tân Phú, Nhánh rẽ Rạch Nhum, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ T47 đến T139 Tuyến 475-476 Đức Huệ, Từ trụ T01 đến T09 nhánh rẽ T54 Tân Phú, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ T64 Thỏ Định, Từ trụ T01 đến T10 nhánh rẽ Thỏ Định, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ Rạch Nhum- Gò Sao, Từ trụ T01 đến T12 nhánh rẽ Rạch Nhum- Gò Sao, Từ trụ T01 đến T10/12 Rạch Nhum	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
294	09-11-26	07h30	09-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
295	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,472,474,475,476 TV	Tuyến 471,472,474,475,476TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
296	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
297	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
298	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
299	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
300	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra định kỳ lưới điện tháng 11	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
301	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T8 Lê Văn Tương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	09-11-26	07h30	09-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyến Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 - 477TTR - 472 TV 2.	Tuyến 475 - 477TTR - 472 TV 2.	Phát quang đường dây trung hạ áp trực chính Cổng Liều Chợ Tân Trụ (20 cây), nhánh rẽ Nhựt Ninh (10 cây) và các nhánh rẽ thuộc trục (12 cây) tổng 42 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
304	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bình Hoà Hưng	Từ trụ số 362 đến trụ số 398 nhánh rẽ Bình Hoà Hưng	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
306	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Liên danh LH – TT	Đường dây hạ áp trạm: Anh Bá, T66A/1 Tân Lân Xoài Đồi; T60 tuyến 472; T58 Tân Lân Xoài Đồi; Ba Ôn; T43A Tân Lân Xoài Đồi; P50A Tân Lân Xoài Đồi	Phân hạ áp từ trụ T42 tuyến 473 Cần Đước đến trụ T80 tuyến 473, 477 Cần Đước thuộc đường dây hạ áp trạm: Anh Bá, T66A/1 Tân Lân Xoài Đồi; T60 tuyến 472; T58 Tân Lân Xoài Đồi; Ba Ôn; T43A Tân Lân Xoài Đồi; P50A Tân Lân Xoài Đồi; tuyến 473 Cần Đước	Thi công kéo cáp quang	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	18	QL50 đoạn từ Phòng khám Sài Gòn đến ngã 3 Tân Lân, ĐT 826 đoạn từ Ngã 3 Tân Tân đến Bờ Mỏi Phước Tuy thuộc ấp 5 (ấp 10 cũ) xã Cần Đước, ấp Ao Gòn (ấp Nhà Thờ cũ), ấp Xóm Chùa (ấp Xóm Chùa cũ) xã Tân Lân	Cắt FCO trạm: Anh Bá, T66A/1 Tân Lân Xoài Đồi; T60 tuyến 472; T58 Tân Lân Xoài Đồi; Ba Ôn; T43A Tân Lân Xoài Đồi; P50A Tân Lân Xoài Đồi	462	3,8137	0,0071	0,2041	0,0004	0,600	5.400	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
307	10-11-26	09h00	10-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nhánh rẽ áp Nhà Trường 2, trạm và ĐDHA trạm áp Nhà Trường 1	Tại trạm T9 Nhà Trường 2, tại trạm và tại ĐDHA trạm áp Nhà Trường 1, tuyến 472 Cần Đước	- Thay MBA điều hòa công suất trạm T9 Nhà Trường 2 từ 1*25 KVA thành 2*25 KVA - Lắp hoàn chỉnh HTĐĐ tổng trạm Áp Nhà Trường 1 - Chính trụ hạ áp nghiêng, phát quang ĐDHA Thay dây hạ áp vận hành lâu năm trạm Áp Nhà Trường 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Áp Nhà Trường (áp Nhà Trường, Bà Thoại cũ) xã Tân Lân	Cắt LBCO p/d áp Nhà Trường	121	0,8879	0,0018	0,0475	0,0001	0,133	1.067	
308	10-11-26	07h00	10-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
309	10-11-26	08h00	10-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T30/13 Đức Hòa Đông	Đường dây hạ áp trạm T30/13 Đức Hòa Đông	Bảo trì lèo hạ áp trạm T30/13 Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 4, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T30/13 Đức Hòa Đông	75	0,5166	0,0009	0,0474	0,0001	0,100	16.000	
310	10-11-26	07h30	10-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Xóm Mới, Nr Voi Đỉnh, Nr T20A Voi Đỉnh, Nr Chân Tóc, NR Chân Tóc Núi Dài, Nr áp 6 Mỹ Quý Đông, Nr Áp 5 Mỹ Quý Đông, Nr Phước Mỹ, NR Sơ Rơ Mã Đá, tuyến 478 Đức Huệ	Từ T1-T12 Nr Xóm Mới, T1-T22 Nr Voi Đỉnh, Từ T1-T6 Nr T20A Voi Đỉnh, T1-T43 Nr Chân Tóc, T1-T69 NR Chân Tóc Núi Dài, Từ T1 đến T10 Nr áp 6 Mỹ Quý Đông, T1-59 Nr Áp 5 Mỹ Quý Đông, T1-22 Nr Phước Mỹ, Từ T01 đến T05 Nr Sơ Rơ Mã Đá, tuyến 478 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	10-11-26	07h30	10-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
312	10-11-26	07h30	10-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Lộ Láng, Lộ Láng nối dài, Nhánh rẽ áp 5 Hòa Phú (XDM) Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.18 đến trụ T.27 Nhánh rẽ Lộ Láng (471TA/69) đến trụ T.15 Nhánh rẽ Lộ Láng nối dài (471TA/69/27)	Kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Lộ Láng, Lộ Láng nối dài	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Đường An Thạnh, Lộ Láng, Dĩ An áp An Thạnh, Hòa Điều, Bình Xuyên xã Vĩnh Công	Cắt 3LBFCO T1 Lộ Láng, Cắt 3LBFCO T19 Nhánh rẽ Áp 3&5 Hòa Phú;	1381	19,7453	0,0366	0,6744	0,0012	0,333	3.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
313	10-11-26	10h00	10-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	10-11-26	07h30	10-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyến Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
315	10-11-26	07h30	10-11-26	17h00	ĐL Tân Tru	ĐL Tân Tru	Tại đường dây hạ áp trạm T208A Chợ Tân Tru, trạm Chợ Tân Tru - Tuyến 479 Tân Tru - Ấp Bình Lợi, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T208A Chợ Tân Tru, trạm Chợ Tân Tru - Tuyến 479 Tân Tru - Ấp Bình Lợi, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Nâng cấp đường dây hạ áp trạm T208A Chợ Tân Tru, trạm Chợ Tân Tru	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Ấp Bình Lợi, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T208A Chợ Tân Tru, trạm Chợ Tân Tru	340	8,6828	0,0152	0,1797	0,0003	0,200	1.900	
316	10-11-26	07h30	10-11-26	17h00	ĐL Tân Tru	ĐL Tân Tru	Tại đường dây hạ áp trạm Cấp Nước Tân Tru, Huyện Đội - Tuyến 479 Tân Tru - Ấp Bình Lợi, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm Cấp Nước Tân Tru, Huyện Đội - Tuyến 479 Tân Tru - Ấp Bình Lợi, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm Cấp Nước Tân Tru, Huyện Đội	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Ấp Bình Lợi, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Cấp Nước Tân Tru, Huyện Đội	112	2,8602	0,0050	0,0592	0,0001	0,200	1.900	
317	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Liên danh LH – TT	Đường dây hạ áp trạm: T30A TTCD- Tân Lân; T26A Bệnh Viện; T21B TTCD- Tân Lân; T20/1 Bệnh Viện, T13 TTCD- Tân Lân; Chợ Mới; T2C/1 Chợ Mới; Công An; T6/1 Chợ Mới; T11 Chợ Mới	Phân hạ áp từ trụ T10 tuyến 473, 474 Cần Đước đến trụ T42 tuyến 473 Cần Đước và từ trụ T10 tuyến 473, 474 Cần Đước đến trụ T12 nhánh rẽ Chợ Mới thuộc đường dây hạ áp trạm: T30A TTCD- Tân Lân; T26A Bệnh Viện; T21B TTCD- Tân Lân; T20/1 Bệnh Viện, T13 TTCD- Tân Lân	Thi công kéo cáp quang	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	60	QL50 đoạn từ Chợ Cần Đước đến Phòng khám Sài Gòn, đường Trần Hưng Đạo từ Chợ Cần Đước đến Ngã 4 Cầu Công, đường Hồ Văn Huê từ Ngã 4 Cầu Công đến Điện Lực Cần Đước thuộc áp 5 (áp 9, 10 cũ), áp 3 (áp 3, 5 cũ), áp 4 (áp 6, 8 cũ) xã Cần Đước	Cắt FCO trạm: T30A TTCD- Tân Lân; T26A Bệnh Viện; T21B TTCD- Tân Lân; T20/1 Bệnh Viện, T13 TTCD- Tân Lân; Chợ Mới; T2C/1 Chợ Mới; Công An; T6/1 Chợ Mới; T11 Chợ Mới, tuyến 473 Cần Đước, 474 Cần Đước	1242	10,2525	0,0190	0,5488	0,0010	2,000	18.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
319	11-11-26	07h00	11-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
320	11-11-26	08h00	11-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T51 Sa Bà	Đường dây hạ áp trạm T51 Sa Bà	Bảo trì lèo hạ áp trạm T51 Sa Bà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T51 Sa Bà	133	0,7635	0,0013	0,0701	0,0001	0,100	16.000	
321	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 479 Đức Huệ, NR Trạm Bơm Áp 6, Nr Bầu Sầu, NR Rạch Gốc, Nr T9A Bầu Sầu, Nr Bầu Sầu 2, Nr Áp 6 Mỹ Thanh Đông, Nr Ông Dương, Nr Ông Dương Nổi Dài, Nr Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	T66 -T114 tuyến 479 Đức Huệ, T1-T07 NR Trạm Bơm Áp 6, T1-T60 Nr Bầu Sầu, T11- T36 NR Rạch Gốc, T01-T13 Nr T9A Bầu Sầu, T01-T15 Nr Bầu Sầu 2, T01-T7 Nr Áp 6 Mỹ Thanh Đông, T01-T08 Nr Ông Dương, T01-T16 Nr Ông Dương Nổi Dài, Từ T01 đến T21 Nr Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
322	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
323	11-11-26	07h30	11-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Long Thuận - Tuyến 480 Tầm Vu; Nhánh rẽ Long Thuận A - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.1 Nhánh rẽ Long Thuận đến trụ T.19 Nhánh rẽ Long Thuận A (479TV/137B/49)	Trồng trụ, thay dây từ Nhánh rẽ Long Thuận, Long Thuận A	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Đường Kênh T2 (từ chợ Cầu Đồn đến Công ấp Văn Hóa Long Bình) ấp Long Thuận xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long Thuận Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long Thuận A	335	4,7898	0,0089	0,1636	0,0003	0,267	2.400	
324	11-11-26	08h00	11-11-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T188A Phạm Văn Út, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Phạm Văn Út	Thay hệ thống đo đếm gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Nước Đá Phạm Văn Út, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T188A Nước đá Phạm Văn Út	1	0,0115	0,0001	0,0002	0,0000	0,267	933	
325	11-11-26	13h00	11-11-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO TT497 Cơ sở nước đá Nguyễn Tuấn tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Nguyễn Tuấn	Thay hệ thống đo đếm gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Công ty TNHH Nguyễn Tuấn Tân Hưng, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T497 Cơ sở nước đá Nguyễn Tuấn	1	0,0115	0,0001	0,0002	0,0000	0,267	933	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
326	11-11-26	08h00	11-11-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Đường Cắt Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 15 nhánh rẽ Kinh Đường Cắt Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Xử lý MBA bị rỉ dầu trạm T15 Kinh Đường Cắt 1.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Đường Kinh Cà Nhíp - Ấp Tân Chánh, xã Nhơn Ninh.	Cắt LBFCO T01 Kinh Đường Cắt Cà Nhíp	53	0,4155	0,0020	0,0103	0,0000	0,200	700	
327	11-11-26	13h00	11-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ UB Tân Thành Hai Hạt - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 49 nhánh rẽ UB Tân Thành Hai Hạt - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Tăng công suất MBA từ 25kVA→ 50kVA trạm T49 Bùi Mới 3.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	9	Từ Cầu N2 Bùi Mới đến Kinh Hai Hạt - Đường Kinh Bùi Mới - Ấp Bằng Lăng, xã Nhơn Ninh.	Cắt 3LBFCO T04UB Tân Thành Hai Hạt.	438	3,4338	0,0164	0,0853	0,0004	0,300	1.050	
328	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
329	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T201A Chợ Tân Trụ - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T201A Chợ Tân Trụ - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T201A Chợ Tân Trụ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T201A Chợ Tân Trụ	82	2,0941	0,0037	0,0433	0,0001	0,100	950	
330	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại đường dây hạ áp trạm T194A Chợ Tân Trụ - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T194A Chợ Tân Trụ - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây hạ áp trạm T194A Chợ Tân Trụ	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp		Ấp Bình Hòa, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T194A Chợ Tân Trụ	150	3,8306	0,0067	0,0793	0,0001	0,000	0	
331	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
332	11-11-26	07h30	11-11-26	09h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T68 Tuyền Thạnh 2	T68 đường dây hạ áp trạm Tuyền Thạnh 2	- Xử lý dây hạ áp (ABC) tuột khỏi kẹp dừng dây (căng lại) tại trụ T68 Nr Tuyền Thạnh - Thạnh Hưng, tuyến 472 Mộc Hóa. - Xử lý bit ống PVC trạm, bảo trì trạm, vệ sinh trong thùng cầu dao trạm T68 Tuyền Thạnh 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần ấp Bắc Chan, xã Tuyền Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T68 Tuyền Thạnh 2	32	0,1143	0,0013	0,0027	0,0000	0,047	70	
333	11-11-26	09h30	11-11-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T9 Cầu Cái Cát	Đường dây hạ và trạm T9 Cầu Cái Cát	- Chất sắt nâng độ tỉnh không (Dây hạ áp chạm máy nhà) tại trụ H11 thuộc đường dây hạ áp trạm T9 Cầu Cái Cát, tuyến 472 Mộc Hóa. - Xử lý bit ống PVC trạm, bảo trì trạm, vệ sinh trong thùng cầu dao trạm T9 Cầu Cái Cát	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần ấp khu phố 4, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB trạm T9 Cầu Cái Cát	211	1,0052	0,0084	0,0235	0,0002	0,150	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
334	11-11-26	13h00	11-11-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr Cây Khô Nhỏ 2	Từ trụ T3 đến T38 NR Cây Khô Nhỏ 2	- Xử lý thay kẹp 2 bulon bảng kẹp ép 419 dây pha, dây trung hòa tại trụ T14 Nr Cây Khô Nhỏ 2, tuyến 471 Mốc Hóa. - Xử lý thay kẹp 2 bulon bảng kẹp ép 419 dây pha, dây trung hòa tại trụ T27 Nr Cây Khô Nhỏ 2, tuyến 471 Mốc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần áp Gò Dò, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBFCO T01 Cây Khô Nhỏ 2	136	0,6479	0,0054	0,0151	0,0001	0,173	347	
335	11-11-26	15h30	11-11-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm TBĐ Kênh Cản Đước	Trạm TBĐ Kênh Cản Đước	Kiểm tra lại cáp xuất trạm, bít kín các lỗ + vệ sinh thùng cầu dao, Xử lý dây cáp suất bị chuột cắn (ống xoắn cách điện 2 mét, 1 cuộn băng keo) Trạm TBĐ Kênh Cản Đước	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp 4, xã Bình Hòa	Cắt FCO trạm TBĐ Kênh Cản Đước	59	0,1405	0,0023	0,0033	0,0001	0,070	70	
336	12-11-26	07h00	12-11-26	17h00	ĐL Cản Giuộc	ĐL Cản Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
337	12-11-26	08h00	12-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T247A/1 Hạng Cầu Đường	Đường dây hạ áp trạm T247A/1 Hạng Cầu Đường	Bảo trì lèo hạ áp trạm T247A/1 Hạng Cầu Đường	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bàu Trai, xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T247A/1 Hạng Cầu Đường	105	0,6027	0,0011	0,0554	0,0001	0,100	16.000	
338	12-11-26	07h30	12-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Ngã 5 Bình Thành, Nr Ngã 5 Bình Thành 2, Nr T2 Bình Hòa Nam, Nr Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Nr Kênh Gây, Nr HGĐ Nguyễn Ngọc Long	Từ T1 đến T83 Nr Ngã 5 Bình Thành, Từ T1 đến T44 Nr Ngã 5 Bình Thành 2, Từ T01 đến T07 Nr T2 Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T60 Nr Áp 3,4 Bình Hòa Hưng, Từ T01 đến T15 Nr Kênh Gây	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	12-11-26	07h30	12-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
340	12-11-26	07h30	12-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Lộ Đất Hiệp Thạnh - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.26A đến trụ T.37 Nhánh rẽ Lộ Đất Hiệp Thạnh (471TA/110) đang nhận điện tuyến 479 Tầm Vu	Trồng trụ, thay dây, đấu nối hoàn chỉnh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Đường liên ấp 2-5 (đoạn từ Kênh T5 Hiệp Thạnh đến Công chợ Giữa), ấp Bình Hạp, Bình An xã Tầm Vu	Cắt 3LBFCO T22C Nhánh rẽ lộ đất Hiệp Thạnh	269	3,8461	0,0071	0,1314	0,0002	0,167	1.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
341	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Bình Yên Đông	Tại NR. Bình Yên Đông	- Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
344	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
345	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	12-11-26	08h00	12-11-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T01 Cà Bát trái, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Cà Bát trái	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, cây trạm biến áp T52 và T59 Cà Bát trái	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	25	- Khu vực cấp kênh Cái Bát: Từ cầu kênh Cái Bát đến khu vực cầu 3 tháng 2. ấp Ngã Tư, xã Hưng Diên - Khu vực cấp kênh Cái Bát: Từ cầu 3 tháng 2 đến Cơ sở nuôi Cá giống Huỳnh Nghĩa. Ấp Ba Gò, xã Hưng Diên.	Cắt LBFCO T01 Cà Bát trái	913	25,5140	0,0500	0,4162	0,0008	0,833	7.083	
347	12-11-26	07h30	12-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyến Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
348	12-11-26	07h30	12-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 21/15 nhánh rẽ Kinh 7000 Tân Thành - 471 Tân Thạnh.	Phát quang đường dây trung hạ áp (25 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
349	12-11-26	07h30	12-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T10/1 nhánh rẽ Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T10/1 nhánh rẽ Bình Trinh - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	XDM, nâng cấp đường dây và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt LBFCO nhánh rẽ T10/1 Bình Trinh (LBFCO đang cắt)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
350	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kễ, KPKK điện kễ, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kễ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Từ trụ số 01 đến trụ số 196 tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
352	12-11-26	07h30	12-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Tân Thành 1, tuyến 475 Thủ Thừa	Đdht trạm Tân Thành 1, tuyến 475 Thủ Thừa	Bảo trì, chỉnh trụ nghiêng và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Tân Thành, xã Thủ Thừa, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Tân Thành 1	56	1,1701	0,0022	0,0280	0,0001	0,033	300	
353	12-11-26	08h00	12-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Xứ Lý Rắc Thái	T12C Nr Đề Bao 2 đến T25 Nr Xứ Lý Rắc Thái	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
354	12-11-26	07h30	12-11-26	09h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T133 Kênh Ranh Lâm Trường	Trụ H130.1 đường dây hạ áp trạm Kênh T133 Ranh Lâm Trường	Xử lý dây hạ áp ABC chạm đầu trụ H130.1 đường dây hạ áp trạm Kênh T133 Ranh Lâm Trường (boulon mốc 16x250 (1) cao su đỡ dây (1)) - Bảo trì trạm, vệ sinh thùng cầu dao, bit ống PVC trạm, bit các lô thùng cầu dao, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm Kênh T133 Ranh Lâm Trường	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 3, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T133 Kênh Ranh Lâm Trường	18	0,0643	0,0007	0,0015	0,0000	0,030	45	
355	12-11-26	09h30	12-11-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T97 Lâm Trường 3	Trụ H2 đường dây hạ áp trạm T97 Lâm Trường 3	- Xử lý lèo hạ áp bắt bằng kẹp nhôm (4 kẹp ép 419) trụ H2 đường dây hạ áp trạm T97 Lâm Trường 3 - Bảo trì trạm, vệ sinh thùng cầu dao, bit ống PVC trạm, bit các lô thùng cầu dao, hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm Kênh T97 Lâm Trường 3	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 2, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm T97 Lâm Trường 3	31	0,1477	0,0012	0,0034	0,0000	0,040	80	
356	12-11-26	13h30	12-11-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T10 Rạch Bứa	Trạm T10 Rạch Bứa	Xử lý bit ống PVC trạm, bảo trì trạm, vệ sinh trong thùng cầu dao, ép lèo hạ áp tại trạm T10 Rạch Bứa trụ 10 Nr Kinh Đôn Dong, tuyến 472 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Gò Dưa, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO + CB trạm T10 Rạch Bứa	211	0,7539	0,0084	0,0176	0,0002	0,037	55	
357	12-11-26	15h30	12-11-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr Bình Thạnh	Trạm TBD KT5-K61	Xử lý MBA ri đầu chỗ ron nắp máy trạm TBD KT5-K61	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Kiểm tra 3 LBFCO T51A TBD KT5-K61 đang mở	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
358	13-11-26	07h00	13-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
359	13-11-26	08h00	13-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 Bảy Nhạc	Đường dây hạ áp trạm T9 Bảy Nhạc	Bảo trì lèo hạ áp trạm T9 Bảy Nhạc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T9 Bảy Nhạc	90	0,5166	0,0009	0,0474	0,0001	0,100	16.000	
360	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Hòa Tây, NR Thiên Thanh, Nr Bầu Sến, Nr Mạnh Manh, Nr Ấp 4 Bình Thành, Nr Ủy Ban Bình Hòa Bắc, NR Ủy Ban Kênh Trà Cú, Nr Kênh Trà Cú	Từ T01 đến T21 Nr Hòa Tây, Từ T01 đến T15 Nr Thiên Thanh, Từ T01 đến T25 Nr Bầu Sến, Từ T01 đến T27 Nr Mạnh Manh, Từ T01 đến T07 Nr Ấp 4 Bình Thành, Từ T01 đến T13 Nr Ủy Ban Bình Hòa Bắc, Từ T01 đến T21 Nr Ủy Ban Kênh Trà Cú, Từ T01 đến T69 Nr Kênh Trà Cú, tuyến 477 Đức Huệ.	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
361	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ.	Gắn mới, ghi điện, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
362	13-11-26	07h30	13-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Phú Tây A, Tuyến 472 Tầm Vu 2	Từ trụ T.3 đến trụ T.11 Nhánh rẽ Phú Tây A (476TV-TVD/209)	Kéo dây 3xACXH 95mm2: 4.553 mét + AC 70mm2: 1.517 mét	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Đường đan Phú Tây A, Ấp Phú Tây, xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Phú Tây A; Cắt 3LBFCO Nhánh rẽ HKD Lê Phát Sơn	303	4,3322	0,0080	0,1480	0,0003	0,267	2.400	
363	13-11-26	07h30	13-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	ĐDHA trạm Thanh Phú Long 8 (476TV-TVD/209/6) (đang nhận điện Tuyến 474 Tầm Vu 2)	Tại trụ T.4A Nhánh rẽ Phú Tây A 476TV-TVD/209) thuộc ĐDHA trạm Thanh Phú Long 8 (476TV-TVD/209/6)	Đầu nối ĐDHA XDM dài 179m Cấp LV-ABC 3x50mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Phú Tây A	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
364	13-11-26	08h00	13-11-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Rec T36+3LS T37 Thanh Hưng, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Thanh Hưng	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	25	- Toàn bộ áp Thanh Hưng, xã Vĩnh Thạnh: Ngoại trừ khu vực + Khu vực cấp Kênh Cái Bát: Đoạn từ Cầu Kênh T5 đến nhà Chủ 2 Tự. + Khu vực cấp Kênh T5: Đoạn từ Cầu Kênh T5 đến hộ sản xuất Lê Văn Sơn - Toàn bộ áp Gò Bún, xã Vĩnh Thạnh	Cắt T36+DS T37 Thanh Hưng	953	26,6318	0,0522	0,4344	0,0009	0,833	7.083	
365	13-11-26	10h00	13-11-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T01 Cái Bát nối dài, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, thay chằng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu vực cấp Kênh Cái Bát: Đoạn từ trụ số áp 2 cũ đến đoạn Cổng hở rạch Cà Gốc. áp Gò Bún, xã Vĩnh Thanh	Cắt LBFCO T01 Cái Bát nối dài	88	0,4340	0,0048	0,0071	0,0001	0,200	300	
366	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 79 Trái, Kinh 79 Phải - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 35 nhánh rẽ Kinh 79 Trái và trụ số 01 đến trụ số 23 nhánh rẽ Kinh 79 Phải - 479 Tân Thạnh.	Phát quang đường dây trung hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
367	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
368	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
369	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
370	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Từ trụ số 197 đến trụ số 265 tuyến 472, 474 Thanh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
371	13-11-26	07h30	13-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thanh Hưng	T1 đến T34 Nr Thanh Hưng	Xử lý tình không, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	45	Đường Kinh T3 áp Lò Gạch - xã Vĩnh Hưng	Cắt 03 LBFCO Nr Thanh Hưng	65	2,0514	0,0038	0,0325	0,0001	1,500	13.500	
372	13-11-26	07h30	13-11-26	09h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T28 UB Bình hòa Tây 1	ĐĐHA trạm UB Bình Hòa Tây 1	Xử lý dây hạ áp tưa đứt T27 (1m Av 35, 2 ống nối AC35, 6 kẹp IPC) đường dây hạ áp, Xử lý bit ống PVC trạm, bảo trì trạm, vệ sinh trong thùng cầu dao trạm UB Bình hòa Tây 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Bình Hòa Tây 1, xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T28 UB Bình Hòa Tây 1	41	0,1465	0,0016	0,0034	0,0000	0,063	95	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
373	13-11-26	09h30	13-11-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T31 Bình Hòa Tây 2	ĐDHA trạm T31 Bình Hòa Tây 2	Xử lý dây hạ áp cộ sắt KH trụ H31.1, Xử lý bit ống PVC trạm, bảo trì trạm, vệ sinh trong thùng cầu dao (1 kẹp đỡ dây IPC, 1 bulon 16x40) ĐDHA trạm T31 Bình Hòa Tây 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Bình Hòa Tây 1, xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T31 Bình Hòa Tây 2	31	0,1477	0,0012	0,0034	0,0000	0,050	100	
374	13-11-26	13h30	13-11-26	14h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T37 Bình Hòa Tây 3	ĐDHA trạm Bình Hòa Tây 3	Dây hạ áp rớt khỏi u T36, Xử lý bit ống PVC trạm, bảo trì trạm, vệ sinh trong thùng cầu dao ĐDHA trạm Bình Hòa Tây 3 (1 rắc 2, 2 bulon 16x300, dây tia).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Hòa Tây 1, xã Bình Hiệp	Cắt FCO Trạm T37 Bình Hòa Tây 3	35	0,0834	0,0014	0,0019	0,0000	0,037	37	
375	13-11-26	15h00	13-11-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDTA Nr Kinh Bao Ngạn 1	Từ trụ T8-T14 ĐDTA Nr Kinh Bao Ngạn 1	Trụ T14 thay LA kiểm định, thay cáp suất trung áp bị lão hóa, có mối nối, thay FCO trạm, thu hồi chằng, bit ống PVC + bit kín các lỗ trong thùng cầu dao, vệ sinh thùng trong cầu dao trạm T14 Kinh Bao Ngạn	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Bình Phong Thạnh 3, xã Mộc Hóa	Cắt LBFCO T7 Kinh Bao Ngạn 1	56	0,2001	0,0022	0,0047	0,0001	0,083	125	
376	14-11-26	17h00	14-11-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; Tại LBS T80B Tân Bửu.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức từ LBS T80B Tân Bửu đến LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T80B Tân Bửu; - Đóng LBS T80B Tân Bửu; - Cắt LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
377	14-11-26	07h00	14-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
378	14-11-26	07h00	14-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nr Phước Lâm	xã Phước Lâm	TCS TBA T4 Phước Lâm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	70	Một phần xã Phước Lâm	Cắt LBFCO T123 Phước Lâm	3634	21,5912	0,0400	1,8171	0,0034	2,333	21.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
379	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Liên danh LH – TT	Đường dây hạ áp trạm: T225 Ngã 4 Xoài Đồi; T41 Chợ Kiến Xoài Đồi; T219 tuyến 471; T216 tuyến 471; Bảy Lá; T21 Chợ Kiến Xoài Đồi; T31 Chợ Kiến Xoài Đồi; T208 Long Hòa; T204 Long Hòa; T12 Chợ Kiến Xoài Đồi; T198 Tân Lân Xoài Đồi; Hân tiện Tân Thành; Cây xăng Long Hòa; CS Phan Văn Nhe; Chợ Mới Long Hòa; T186/1 Tân Lân Xoài Đồi; T185 tuyến 471; T183A Tân Lân Xoài Đồi; T182/1 Tân Lân Xoài Đồi; T180A Tân Lân Xoài Đồi; Sáu Lén; T167A Tân Lân Xoài Đồi; T158 tuyến 472	Phân hạ áp từ trụ T157 đến trụ T229 tuyến 480 Cần Đước 2, 477 Cần Đước thuộc đường dây hạ áp trạm: T225 Ngã 4 Xoài Đồi; T41 Chợ Kiến Xoài Đồi; T219 tuyến 471; T216 tuyến 471; Bảy Lá; T21 Chợ Kiến Xoài Đồi; T31 Chợ Kiến Xoài Đồi; T208 Long Hòa; T204 Long Hòa; T12 Chợ Kiến Xoài Đồi; T198 Tân Lân Xoài Đồi; Hân tiện Tân Thành; Cây xăng Long Hòa; CS Phan Văn Nhe; Chợ Mới Long Hòa; T186/1 Tân Lân Xoài Đồi; T185 tuyến 471; T183A Tân Lân Xoài Đồi; T182/1 Tân Lân Xoài Đồi; T180A Tân Lân Xoài Đồi; Sáu Lén; T167A Tân Lân Xoài Đồi; T158 tuyến 472	Thi công kéo cáp quang	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	80	ĐT 826 đoạn từ Cây Xăng Kim Liên đến Ngã 4 Xoài Đồi thuộc ấp Trạch Định (ấp 9 cũ) xã Mỹ Lệ, ấp Long Hòa (ấp 3,4,5 Minh Thiện cũ) xã Rạch Kiến	Cắt FCO trạm: T225 Ngã 4 Xoài Đồi; T41 Chợ Kiến Xoài Đồi; T219 tuyến 471; T216 tuyến 471; Bảy Lá; T21 Chợ Kiến Xoài Đồi; T31 Chợ Kiến Xoài Đồi; T208 Long Hòa; T204 Long Hòa; T12 Chợ Kiến Xoài Đồi; T198 Tân Lân Xoài Đồi; Hân tiện Tân Thành; Cây xăng Long Hòa; CS Phan Văn Nhe; Chợ Mới Long Hòa; T186/1 Tân Lân Xoài Đồi; T185 tuyến 471; T183A Tân Lân Xoài Đồi; T182/1 Tân Lân Xoài Đồi; T180A Tân Lân Xoài Đồi; Sáu Lén; T167A Tân Lân Xoài Đồi; T158 tuyến 472	1689	13,9425	0,0258	0,7463	0,0014	2,667	24.000	
380	14-11-26	08h00	14-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T10/7 KDC Trần Anh	Đường dây hạ áp trạm T10/7 KDC Trần Anh	Bảo trì lèo hạ áp trạm T10/7 KDC Trần Anh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Mới 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T10/7 KDC Trần Anh	125	0,7175	0,0013	0,0659	0,0001	0,100	16.000	
381	14-11-26	07h30	14-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr An Ninh Tây, Nr CDC An Ninh Tây, Nr An Thạnh, Nr An Thủy, Nr T36 An Thủy	Từ T22 đến T66 Nr An Ninh Tây, Từ T01 đến T6/5 Nr CDC An Ninh Tây, Từ T01 đến T24 Nr An Thạnh, Từ T01 đến T81 Nr An Thủy, Từ T01 đến T42 nhánh rẽ T36 An Thủy, tuyến 474 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
382	14-11-26	07h30	14-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
383	14-11-26	07h20	14-11-26	07h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 477 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.67 Tuyến 471TA-477TV; Trụ T.108 Tuyến 477TV-479TV.	Đóng khép vòng tuyến 477 Tầm Vu và tuyến 471 Tân An để chuyển giao lưới từ LBS T67 Lộ Làng tuyến 471 Tân An về LBS+ĐS T108 Cầu Vĩnh Công.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T67 Lộ Làng; - Đóng LBS T67 Lộ Làng; - Cắt LBS+ĐS T108 Cầu Vĩnh Công.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
384	14-11-26	07h30	14-11-26	07h40	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 479 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.67A Tuyến 471TA-477TV; Trụ T.135B, T106A Tuyến 477TV-479TV.	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân An và tuyến 479 Tầm Vu từ LBS T67A Hòa Phú về DS T106A Chợ Vĩnh Công	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	25	Đường TL 827A (đoạn từ Cầu Vĩnh Công đến Chợ Hòa Phú), đường An Thạnh, Lộ Làng, Dĩa An, Lộ Dừa ấp Hòa Phú, Đa Phú, An Thạnh, Vĩnh Bình, Vĩnh Hòa, Bình Xuyên xã Vĩnh Công	- Cắt REC+DS T135B Trường Nguyễn Thông - Cắt DS T106A Chợ Vĩnh Công; - Đóng LBS T67A Hòa Phú.	2830	0,7493	0,0749	0,0256	0,0026	0,833	139	
385	14-11-26	07h30	14-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 477 Tầm Vu; Tuyến 479 Tầm Vu.	Từ trụ T.135 đến trụ T109 Tuyến 477TV-479TV.	Bảo trì, PCSC, trồng trụ BTLT 14m chen khắc phục khoảng trụ xa, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, bọc hóa lều, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Đường TL 827A (đoạn từ Cầu Vĩnh Công đến Nguyễn Thông), ấp Hiệp Thạnh, Bình Ân xã Tầm Vu	- Cắt REC+DS T135B Trường Nguyễn Thông, Cắt DS T106A Chợ Vĩnh Công; - Cắt REC+3LTD T138 Hiệp Thạnh.	1692	24,1919	0,0448	0,8263	0,0015	0,500	4.500	
386	14-11-26	07h30	14-11-26	07h40	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 479 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.67A Tuyến 471TA-477TV; Trụ T.135B, T106A Tuyến 477TV-479TV.	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân An và tuyến 479 Tầm Vu từ DS T106A Chợ Vĩnh Công về LBS T67A Hòa Phú.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	25	Đường TL 827A (đoạn từ Cầu Vĩnh Công đến Chợ Hòa Phú), đường An Thạnh, Lộ Làng, Dĩa An, Lộ Dừa ấp Hòa Phú, Đa Phú, An Thạnh, Vĩnh Bình, Vĩnh Hòa, Bình Xuyên xã Vĩnh Công	- Cắt LBS T67A Hòa Phú.; - Đóng DS T106A Chợ Vĩnh Công; - Đóng DS+REC T1335B Trường Nguyễn Thông.	2830	0,7493	0,0749	0,0256	0,0026	0,833	139	
387	14-11-26	16h50	14-11-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 477 Tầm Vu; Tuyến 471 Tân An.	Trụ T.67 Tuyến 471TA-477TV; Trụ T.108 Tuyến 477TV-479TV.	Đóng khép vòng tuyến 477 Tầm Vu và tuyến 471 Tân An để chuyển giao lưới từ LBS+DS T108 Cầu Vĩnh Công về LBS T67 Lộ Làng tuyến 471 Tân An.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng DS T108 Cầu Vĩnh Công; - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T108 Cầu Vĩnh Công; - Đóng LBS T108 Cầu Vĩnh Công; - Cắt LBS T67 Lộ Làng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
388	14-11-26	08h00	14-11-26	09h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO T20 Kinh Kobe, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ trạm T20/1 Kinh Kobe	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hợp tác xã Nông nghiệp Hưng Thuận, xã Vĩnh Thạnh	Cắt FCO T20 Kinh Kobe	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
389	14-11-26	10h00	14-11-26	11h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO trạm T32A Tứ Quý, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ trạm T32A/1 Tứ Quý	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Lò Bánh Mì Tứ Quý, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO trạm T32A Tứ Quý	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
390	14-11-26	13h00	14-11-26	14h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T17 Láng Biển, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ trạm T17 Láng Biển	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm bơm điện UBND xã Hưng Điền T17 Láng Biển, xã Hưng Điền	Cắt FCO trạm T17 Láng Biển	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
391	14-11-26	14h30	14-11-26	15h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T26 Láng Biển, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ trạm T26 Láng Biển	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Trạm bơm điện UBND xã Hưng Điền T26 Láng Biển, xã Hưng Điền	Cắt FCO trạm T26 Láng Biển	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cò lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
392	14-11-26	05h30	14-11-26	06h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh). - Tại DS T70 và REC T71 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa.	- Trụ số 13 nhánh rẽ Bắc Hòa Nhon Hòa Lập - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh). - Trụ số 70 và trụ số 71 tuyến 474 Mộc Hóa. (Xã Tuyền Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Thạnh - 474 Mộc Hóa từ DS T70 Kinh 79 đến 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập (Chuyển phụ tải tuyến 479 Tân Thạnh nhận điện tuyến 474 Mộc Hóa).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Đường Kinh Quận từ Nhà Thờ Bắc Hòa đến Kinh Kháng Chiến - Áp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh; Áp Thân Cần, xã Tuyền Thạnh.	- Cắt 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập. - Đóng DS T70 và REC T71 Kinh 79.	2547	2,8548	0,0952	0,0709	0,0024	1,667	833	
393	14-11-26	17h30	14-11-26	18h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại REC T71 và DS T70 Kinh 79 - 474 Mộc Hóa. - Tại 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập - 479 Tân Thạnh.	- Trụ số 70 và trụ số 71 tuyến 474 Mộc Hóa. (Xã Tuyền Thạnh). - Trụ số 13 nhánh rẽ Bắc Hòa Nhon Hòa Lập - 479 Tân Thạnh.	Chuyển giao lưới tuyến 474 Mộc Hóa - 479 Tân Thạnh từ 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập đến DS T70 Kinh 79 (Chuyển phụ tải tuyến 474 Mộc Hóa - 479 Tân Thạnh về vị trí vận hành bình thường).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Đường Kinh Quận từ Nhà Thờ Bắc Hòa đến Kinh Kháng Chiến - Áp Bắc Hòa, xã Hậu Thạnh; Áp Thân Cần, xã Tuyền Thạnh.	- Cắt REC T71 và DS T70 Kinh 79. - Đóng 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập.	2547	2,8548	0,0952	0,0709	0,0024	1,667	833	
394	14-11-26	07h00	14-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Tuyến 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 246 đến trụ số 293 tuyến 471 Tân Thạnh và từ trụ số 47 đến trụ số 48 nhánh rẽ Áp 5&6 Nhon Hòa Lập - 479 Tân Thạnh (Xã Nhon Hòa Lập).	Cải tạo, nâng cấp đường dây 22 kV - 3 pha tuyến 477 Mộc Hóa (từ trụ số 199 đến trụ số 245) và từ trụ số 47 đến trụ số 48 nhánh rẽ Áp 5&6 Nhon Hòa Lập - 479 Tân Thạnh (Công trình ĐTXD lộ ra khai thác tải TBA 110kV Tân Thạnh năm 2026).	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	300	Áp Bảy Mét xã Tân Thạnh; áp 5, 6, 7 xã Nhon Hòa Lập.	- Cắt MC 479 Tân Thạnh và đóng DND 479-76 Tân Thạnh. - Kiểm tra DS T184 tuyến 477 Mộc Hóa đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập đang cắt.	1763	37,5148	0,0658	0,9318	0,0016	10,000	95.000	
395	14-11-26	07h00	14-11-26	10h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Cầu Bảy Thước Nhon Hòa - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 21 nhánh rẽ Cầu Bảy Thước Nhon Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Nhon Hòa Lập).	- Thay MBA 2x25kVA thành 37,5kVA.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 479 Tân Thạnh và đóng DND 479-76 Tân Thạnh. - Kiểm tra DS T184 tuyến 477 Mộc Hóa đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập đang cắt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
396	14-11-26	10h30	14-11-26	13h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Trại Giam Thạnh Hòa - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 04 nhánh rẽ Trại Giam Thạnh Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Nhon Hòa Lập).	- Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 25kVA.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 479 Tân Thạnh và đóng DND 479-76 Tân Thạnh. - Kiểm tra DS T184 tuyến 477 Mộc Hóa đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhon Hòa Lập đang cắt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
397	14-11-26	14h00	14-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Quy - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 01 đến trụ số 11 nhánh rẽ Kinh Quy - 479 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	- Bảo trì lưới điện - Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T01A Trường MN Tân Lập và trạm T11 Kinh Quy 1.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC 479 Tân Thạnh và đóng DND 479-76 Tân Thạnh. - Kiểm tra DS T184 tuyến 477 Mộc Hóa đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T13 Áp 5&6 Nhơn Hòa Lập đang cắt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
398	14-11-26	07h00	14-11-26	16h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	NR Cầu Rạch Đào, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, PCSC, KPKK lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp 1, áp 5, áp 6, áp 4 xã Tân Long	Cắt LBFCO T240 Cầu Rạch Đào	10	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	4.500	
399	14-11-26	08h00	14-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T74/14 Thái Kỳ	Đường dây hạ áp và TBA T74/14 Thái Kỳ	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Kinh Thái kỳ, ấp Thái Trị-xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T74/14 Thái Kỳ	40	0,4909	0,0023	0,0078	0,0000	0,033	117	
400	14-11-26	13h30	14-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T6 CDC Tà Nu	Đường dây hạ áp và TBA T6 CDC Tà Nu	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	30% khách hàng CDC Tà Nu gần cầu Tà Nu - ấp Bến Phổ-xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T6 CDC Tà Nu	91	0,9573	0,0053	0,0152	0,0001	0,033	100	
401	15-11-26	06h00	15-11-26	06h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; DS T46 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức- 480 Long Hiệp từ LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến DS T46 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Đường ĐT830D ấp 6, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T02 Mỹ Yên; - Cắt DS T46 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu.	813	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	
402	15-11-26	06h00	15-11-26	17h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp	Từ trụ số 03 đến trụ số 18 đến trụ 30 Nhánh rẽ Nối Lưới Mỹ Yên Tân Bửu tuyến 480 Long Hiệp, từ trụ 23 đến trụ số 30 nhánh rẽ áp 5 Mỹ Yên tuyến 480 Long Hiệp	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện và kéo mới 808,7m dây 9xACXH240mm2 + 2xACSR 240mm2; Lắp đặt xà, kéo mới 1610,7m dây chống sét Từ trụ T03 đến T30; thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp từ dây 3xAC.185mm2 + AC.95mm2 thành 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 đoạn từ T33A NR Gò Đen – Bình Chánh đến T16 NR Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu); ~~lấn trạm T11 T26~~	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	50	Đường ĐT830D ấp 6, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T02+ DS T33A Mỹ Yên; - Cắt CB trạm: T14 Áp 1 Mỹ Yên.	1005	10,7128	0,0155	0,6430	0,0009	1,667	19.167	
403	15-11-26	17h30	15-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; DS T46 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; LBS T02 Mỹ Yên	Chuyển giao lưới tuyến 473 Bến Lức- 480 Long Hiệp từ DS T46 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Đường ĐT830D ấp 6, 7A, 7B Mỹ Yên	- Cắt LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng DS T46 Nối lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T02 Mỹ Yên.	1115	0,5070	0,0169	0,0304	0,0010	1,333	667	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
404	15-11-26	18h00	15-11-26	18h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức	Tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; Tại LBS T80B Tân Bửu.	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 480 Long Hiệp- 473 Bến Lức từ LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu đến LBS T80 Tân Bửu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Đóng LBS T62 Nối Lưới Mỹ Yên - Tân Bửu; - Cắt LBS T80B Tân Bửu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
405	15-11-26	05h00	15-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Thanh Hòa tuyến 474 An Thạnh	Từ trụ số 89 đến trụ số 210 Nhánh rẽ Thanh Hòa tuyến 474 An Thạnh	- Lắp dả XIND 2,4m, lắp sứ treo, giáp núu dừng dây trụ: 89A, 94A, 100, 106A, 112A, 118A, 123A, 128A, 135A, 146B, 149A, 157, 165, 167A, 177A, 187, 196A, 204B, 210, 211A, 220A; - Lắp LA trụ: 102A, 106A, 112A.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	200	Đường ĐT816 đoạn từ Cầu Ba Vồn Lớn đến cầu 30/4: áp 1,2,3,4,5,6 Thanh Hòa xã Thạnh Lợi	Cắt MC 474 An Thạnh, đóng DTD 474-76 An Thạnh	5423	65,3464	0,0838	3,9222	0,0050	6,667	86.667	
406	15-11-26	05h00	15-11-26	18h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Thanh Hòa tuyến 474 An Thạnh	Tại trụ số 86B Nhánh rẽ Thanh Hòa tuyến 474 An Thạnh	Thí nghiệm định kỳ Rec T86B Bình Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt MC 474 An Thạnh, đóng DTD 474-76 An Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
407	15-11-26	07h00	15-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Điện Cơ	Trục Xoài Đồi - Cống Long Hòa, nhánh rẽ UB Long Khê	Từ TC T2 tuyến 471, 477, 478, 479 KCN Phước Lý	Nâng cấp nhánh rẽ UB Long Khê từ 1 mạch lên 2 mạch, thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	210	ĐT 835 đoạn từ Cống Long Hòa đến Cầu Long Khê và ĐT 835D đoạn từ Cống Long Hòa đến Ngã 4 Phước Văn thuộc ấp An Thuận (ấp 12, 13 cũ) xã Long Cang, ấp Long Trạch, Long Hòa, Phước Hưng (Ấp Đồng Tâm, Minh Thiện, 1, 2, 3, 6 cũ) và toàn bộ ấp Long Khê, Phước Bửu (Ấp 7,8,9,10 cũ) xã Rạch Kiến; ĐT 826 đoạn từ cống sau KCN Cầu Tràm đến Cầu Tràm và dọc theo Kênh xã đoạn từ Cống Long Hòa đến Cầu Tràm thuộc ấp Long Trạch (ấp Đồng Tâm, Xoài Đồi cũ) Ấp Phước Vĩnh (ấp Cầu Xáy, Phước Vĩnh cũ) ấp Long Thanh (ấp Cầu Tràm, Long Thanh cũ) xã Rạch Kiến	- Cắt MC 471, 477, 478, 479 KCN Phước Lý - Đóng DND 471-76, 477-76, 478-76, 479-76 KCN Phước Lý	33678	308,8969	0,5148	16,5340	0,0276	7,000	70.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
408	15-11-26	07h00	15-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Điện Cơ	Trục Xoài Đồi - Phước Lý	- Từ trụ T222A đến trụ T236 trục Xoài Đồi - Phước Lý, tuyến 477, 479 KCN Phước Lý	Lắp thiết bị đóng cắt trên trục Xoài Đồi - Phước Lý, thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	250	ĐT 826 đoạn từ cổng sau KCN Cầu Tràm đến Cầu Tràm và dọc theo Kênh xã đoạn từ Cổng Long Hòa đến Cầu Tràm thuộc ấp Long Trạch (ấp Đồng Tâm, Xoài Đồi cũ) Ấp Phước Vĩnh (ấp Cầu xây, Phước Vĩnh cũ) ấp Long Thanh (ấp Cầu Tràm, Long Thanh cũ) xã Rạch Kiến	- Cắt MC 477, 479 KCN Phước Lý - Đóng DND 477-76, 479-76 KCN Phước Lý	22126	202,9412	0,3382	10,8626	0,0181	8,333	83.333	
409	15-11-26	07h30	15-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	Trục Đức Hòa- Liên Thôn	Từ trụ 85 đến trụ 131 trục Đức Hòa- Liên Thôn	Trồng trụ BTLT 16m, BTL18m trục Đức Hòa- Liên Thôn	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	380	Áp 5, xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec T62/131 Liên Thôn, cắt Rec T273A Liên Thôn	785	4,5062	0,0079	0,4138	0,0007	12,667	16.000	
410	15-11-26	06h30	15-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR Ánh Sáng	Từ trụ 1A đến trụ 6/4 NR Ánh Sáng	Cắt LBS NR Ánh Sáng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Một phần xã Mỹ Hạnh	Cắt LBS NR Ánh Sáng	72	0,4133	0,0007	0,0380	0,0001	0,100	16.000	
411	15-11-26	06h30	15-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Trục Cổng Bà Bông- Mỹ Hạnh	Từ trụ T178 đến trụ T178 trục Kênh Tây T220, T221, 222 trục Kênh Tây	Kéo dây, lắp LBS, DS Lộ ra trạm Mỹ Hạnh Nam	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Một phần xã Mỹ Hạnh	Cắt MC 475 Đức Hòa 3, 478, 482 Đức Lập	3586	20,5849	0,0361	1,8904	0,0033	3,333	16.000	
412	15-11-26	06h00	15-11-26	11h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH DV KT Năng Lượng Sạch	Trục chính tuyến 473 Long An, NR. Trung Nữ Vương	Tại trụ T19 trục chính tuyến 473 Long An, tại NR. Trung Nữ Vương	Xây lắp 05 công trình trên địa bàn các phường Khánh Hậu, Long An, Tân An và các xã Mỹ An, Bến Lức, Mỹ Yên, Thanh Lợi, Rạch Kiến, Long Cang, Mỹ Lệ - Hạng mục: Thay trụ T19 mục góc trục chính, tuyến 473 LA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	185	Một phần phường Long An, xã Mỹ An, tỉnh Tây Ninh	Cắt DS T18 Chì Nhung (nhà LBS T16 Hoàng Hoa Thám)	3008	17,3912	0,0527	0,9204	0,0028	6,167	33.917	
413	15-11-26	08h00	15-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
414	15-11-26	08h00	15-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
415	15-11-26	08h00	15-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
416	16-11-26	07h00	16-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
417	16-11-26	08h00	16-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T58 Kinh 3	Đường dây hạ áp trạm T58 Kinh 3	Tháp đà, nâng dây hạ áp trạm T58 Kinh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bùng Bình, xã Hòa Khánh	Cắtb FCO Trạm T58 Kinh 3	106	0,6085	0,0011	0,0559	0,0001	0,100	16.000	
418	16-11-26	07h30	16-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	T25A Bình Hòa Nam, Nr Ông Đá, Nr Cầu 7 Chuyển, Nr Điểm Ngoc, Nr Bến Phà Trà Cú, Nr Bình Hòa Nam	Từ T01 đến T06 Nr T23A Bình Hòa Nam, Từ T01 đến T07 Nr Ông Đá, Từ T01 đến T10 Nr Cầu 7 Chuyển, Từ T01 đến T07 Nr Điểm Ngoc, Từ T01 đến T10 Nr Bến Phà Trà Cú, Từ T01 đến T114 Nr Bình Hòa Nam, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
419	16-11-26	07h30	16-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
420	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 35 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
421	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
422	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
423	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
424	16-11-26	07h30	16-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
425	16-11-26	07h30	16-11-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T83B/1 CDC Tân Căn - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số H01 đến trụ số H17 đường dây HADL trạm T83B/1 CDC Tân Căn - 479 Tân Thạnh.	Phát quang đường dây hạ áp (15 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
426	16-11-26	13h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Giồng Dung - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 30/16 nhánh rẽ Kinh Giồng Dung - 479 Tân Thạnh.	Phát quang đường dây hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
427	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Nhứt Ninh (8 cây), nhánh rẽ Bình Hoà Nhứt Ninh (8 cây) và các nhánh rẽ thuộc trục (10 cây). Tổng cộng là 26 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
428	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
429	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 473 Thạnh Hoá	Từ trụ số 44 đến trụ số 233 tuyến 473 Thạnh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
430	16-11-26	07h30	16-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Kênh Kháng Chiến, tuyến 479 Thủ Thừa	Đdht trạm Kênh Kháng Chiến, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, chỉnh trụ nghiêng và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Vườn Cò, xã Mỹ Thạnh,, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO trạm Kênh Kháng Chiến	56	1,1701	0,0022	0,0280	0,0001	0,033	300	
431	16-11-26	08h30	16-11-26	09h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T2 Kinh KT9	Tại TBA T2 Kinh KT9	Thay thùng cầu dao trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Kênh T9, đường Nam Kênh 28 gần Cầu KT9, ấp Gò Châu Mai, ấp Bến Phổ-xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T2 Kinh KT9	21	0,0921	0,0012	0,0015	0,0000	0,033	42	
432	16-11-26	10h00	16-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T2 Kinh KT9	Đường dây hạ áp trạm T2 Kinh KT9	Phát quang đường dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
433	16-11-26	08h30	16-11-26	09h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại TBA T48 Thái Trị	Tại TBA T48 Thái Trị	Thay thùng cầu dao trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Bờ Nam Sông Long Khốt (gần kênh CDC Thái Trị), ấp Thái Trị-xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T48 Thái Trị	23	0,1008	0,0013	0,0016	0,0000	0,033	42	
434	16-11-26	10h00	16-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T29 Trung Liêm	Đường dây hạ áp trạm T29 Trung Liêm	Phát quang đường dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
435	16-11-26	07h30	16-11-26	09h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	trạm KHC Mới Mộc Hóa	Trụ trung áp T01 trạm Khu Hành Chánh Mới Mộc Hóa	Tuột cáp xuất hạ áp ra khỏi ống PVC, kiểm tra cáp xuất hạ áp, bít lại chỗ Chuột cắn ống PVC trạm T01 Khu Hành Chánh mới Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 1 xã Bình Hòa	Cắt FCO Trạm Khu Hành Chánh mới Mộc Hóa	1	0,0048	0,0000	0,0001	0,0000	0,037	73	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
436	16-11-26	10h00	16-11-26	12h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2	Từ trụ T25 đến trụ T28 Nr Tân Thành - Bình Phong Thạnh, phần hạ áp thuộc ĐDHA trạm T31 Tân Thành 2	Xử lý tăng cường lèo hạ áp dây nguội bị cháy tại trụ T28 Nr Tân Thành - Bình Phong Thạnh(VT: 3m dây AV50mm2, 5 kẹp ép 279). Căng lại dây hạ áp chung từ trụ T25 đến trụ T28 Nr Tân thành - Bình Phong Thạnh(dây nguội), xử lý mối nối dây hạ áp nguội đứt bắt bằng 1 kẹp IPC tại trụ T26 và nâng Rack 2 tại trụ T26 lên cao khoảng 0,5m(VT: 1 ống nối AC50mm2, 2 cuộn băng keo, dây tia, 1 bulon 16x250mm2, 2 lồng đèn vuông)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Một phần áp Tân Thiết, xã Mộc Hóa, tỉnh Tây Ninh	Cắt CB trạm T31 Tân Thành 2, tuyến 475MH	46	0,2192	0,0018	0,0051	0,0000	0,060	120	
437	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm KDC Thắng Lợi	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm KDC Thắng Lợi, tuyến 474 cần Đước	- Thay cáp ngầm hạ thế vận hành lâu năm - Phát quang, kết hợp vệ sinh, khắc phục khiếm khuyết trạm và đường dây hạ áp trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Toàn bộ KDC Thắng Lợi, ấp 3 (ấp 3 cũ) xã Cần Đước	Cắt LBFCO p/d trạm KDC Thắng Lợi	50	0,4127	0,0008	0,0221	0,0000	0,100	900	
438	17-11-26	07h00	17-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tân	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện dôi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
439	17-11-26	08h00	17-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T53 Kinh 3	Đường dây hạ áp trạm T53 Kinh 3	Tháp đà, nâng dây hạ áp trạm T53 Kinh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bùng Bình, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T53 Kinh 3	90	0,5166	0,0009	0,0474	0,0001	0,100	16.000	
440	17-11-26	07h30	17-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr KCN DNN Nr Đường số 5, Nr Rạch Nhum Hóc Thom, Nr T34A Hóc Thom, Nr T44 Hóc Thom, Nr Ấp Chánh Tân Phú, Nr T13 ấp Chánh	Từ T1 đến T16 đến T9 Nr KCN DNN Nr Đường số 5, Từ T1 đến T44 Nr Rạch Nhum Hóc Thom, Từ T1 đến T10 Nr T34A Hóc Thom, Từ T1 đến T30 Nr T44 Hóc Thom, T1 đến T19 Nr Ấp Chánh Tân Phú, Từ T1 đến T18 Nr T13 ấp Chánh	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
441	17-11-26	07h30	17-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
442	17-11-26	08h00	17-11-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T26 Nhánh rẽ Lộc Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T26 đến H4a đến H4B Đường dây hạ áp trạm T26 Nhánh rẽ Lộc Thuận, tuyến 474 Đức Huệ	Bảo trì hạ áp, căng dây hạ áp, ép lều hạ áp trạm, bảo trì trạm bị ổng PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Một phần, Ấp Lộc Thuận, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO trạm T26 Lộc Thuận	102	0,4888	0,0023	0,0199	0,0001	0,033	117	
443	17-11-26	07h30	17-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Long Thuận B - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.22 đến trụ T.47 Nhánh rẽ Long Thuận B (479TV/137B/49)	Kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh và KHPP nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Long Thuận B	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Đường Kênh T2 (đoạn từ Tò đường đến hết đường kênh T2 (giáp đường tỉnh 879B tỉnh Đồng Tháp) ấp Long An, Long Trì xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long Thuận B	492	7,0345	0,0130	0,2403	0,0004	0,167	1.500	
444	17-11-26	07h30	17-11-26	11h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	ĐDHA trạm Long Thuận 2-1 (479TV/1137B/49/32 A)- Tuyến 479 Tầm Vu	Tại trụ T32A Nhánh rẽ Long Thuận B (479TV/1137B/4 9) thuộc ĐDHA trạm Long Thuận 2-1 (479TV/1137B/4 9/32A)	Đấu nối ĐDHA XDM dài 534m Cấp LV-ABC 3x70mm2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt FCO, aptomat trạm Long Thuận 2-1	61	0,3876	0,0016	0,0132	0,0001	0,000	0	
445	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
446	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
447	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
448	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
449	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
450	17-11-26	08h00	17-11-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T07 Láng Sen, tuyến 472 Mọc Hóa	Nhánh rẽ Láng Sen	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Khu vực cấp Bờ đông và Bờ tây kênh Ngang Vĩnh Đại: Từ nhà Chủ Ba Công đến hết kênh Ngang Vĩnh Đại (hướng về cầu Cà Gừa bắt qua xã Tuyên Bình), ấp Vĩnh Đại, ấp Vĩnh Ân, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T07 Láng Sen	542	15,1463	0,0297	0,2471	0,0005	0,500	4.250	
451	17-11-26	06h00	17-11-26	06h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại 3LBFCO T51 Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T14 Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 51 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh). - Trụ số 14 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh)	Chuyển giao lưới nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh từ 3LBFCO T14 Nhon Ninh đến 3LBFCO T51 Nhon Ninh.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Ấp Bằng Lăng, Năm Ngàn, xã Nhon Ninh.	- Cắt 3LBFCO T51 Nhon Ninh. - Đóng 3LBFCO T14 Nhon Ninh.	1187	0,4435	0,0443	0,0110	0,0011	1,000	167	
452	17-11-26	17h30	17-11-26	17h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại 3LBFCO T14 Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T51 Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 14 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh). - Trụ số 51 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh)	Chuyển giao lưới nội bộ tuyến 471 Tân Thạnh từ 3LBFCO T51 Nhon Ninh đến 3LBFCO T14 Nhon Ninh (Chuyển về vị trí vận hành bình thường).	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Ấp Bằng Lăng, Năm Ngàn, xã Nhon Ninh.	- Cắt 3LBFCO T14 Nhon Ninh. - Đóng 3LBFCO T51 Nhon Ninh.	1187	0,4435	0,0443	0,0110	0,0011	1,000	167	
453	17-11-26	07h30	17-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 53 đến trụ số 110 nhánh rẽ Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh).	Tăng công suất MBA từ 25kVA→ 50kVA trạm T109 Ngã Năm. - Vệ sinh sứ từ trụ số 53 đến trụ số 110. - Thay LA, CB và thí nghiệm MBA trạm trụ số 56, 68, 71A/1, 74, 86, 93, 109. - Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 54, 71A, 88, 92 nhánh rẽ Nhon Ninh, trụ số 01 Kinh Phụng Thốt, trụ số 01 Kinh Trại Lòn	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	40	Ấp Trại Lòn, Tân Chánh, xã Nhon Ninh.	- Cắt LBS T110 và DS T44A Ngã Năm. - Kiểm tra 3LBFCO T51 Nhon Ninh đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt đang cắt.	1839	37,0725	0,0687	0,9208	0,0017	1,333	12.000	
454	17-11-26	07h30	17-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Đường Cát Cà Nhíp, Kinh Đường Cát Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 04 nhánh rẽ Kinh Đường Cát Cà Nhíp đến trụ số 03 nhánh rẽ Kinh Đường Cát Nhon Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh).	- Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 2x15kVA trạm T04 Tân Chánh B. - Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 2x15kVA trạm T03 Tân Chánh B3.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T110 và DS T44A Ngã Năm. - Kiểm tra 3LBFCO T51 Nhon Ninh đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt đang cắt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
455	17-11-26	07h30	17-11-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Đứng Xóm Cò - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 07 nhánh rẽ Kinh Đứng Xóm Cò - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 2x15kVA trạm T07 Kinh Đứng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T110 và DS T44A Ngã Năm. - Kiểm tra 3LBFCO T51 Nhơn Ninh đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt đang cắt.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
456	17-11-26	07h00	17-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T01 đến trụ T10 nhánh rẽ Ấp 5 Lạc Tấn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T01 đến trụ T10 nhánh rẽ Ấp 5 Lạc Tấn - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T7 Ấp 5 Lạc Tấn; (T93 -NR. CL - CTT).	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Ấp Lạc Tấn, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Ấp 5 Lạc Tấn	10	0,2554	0,0004	0,0053	0,0000	0,100	950	
457	17-11-26	07h00	17-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp trạm T23 Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T23 Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T23 Bình Lợi.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Ấp Bình Lợi, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T23 Bình Lợi	26	0,6640	0,0012	0,0137	0,0000	0,033	317	
458	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
459	17-11-26	08h00	17-11-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 19-5	Từ trụ số 01 đến trụ trụ số 36 nhánh rẽ Kênh 19-5	Tăng công suất trạm biến áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Từ đầu Kênh 219-5 đến kênh 30/4, cấp Kênh Đường 19-5, Ấp Ông Quói - xã Thanh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T161A Kênh 19-5	92	2,6019	0,0051	0,0435	0,0001	0,200	1.700	
460	17-11-26	08h00	17-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Xứ Lý Rác Thái	T12C Nr Đê Bao 2 đến T25 Nr Xứ Lý Rác Thái	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
461	18-11-26	07h00	18-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
462	18-11-26	08h00	18-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Sa Bà	Đường dây hạ áp trạm T7 Sa Bà	Tăng cường dây hạ áp trạm T7 Sa Bà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Lợi, xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T7 Sa Bà	126	0,5281	0,0009	0,0000	0,0001	0,100	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
463	18-11-26	07h30	18-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Đồn Biên Phòng 869, Nr 8 Thông -7 Lục, Nr 2 Hồ- 9 Phê, Nr Chốt Dân Quần MTT, Nr Giồng Lức,Nr Ấp Đình, Nr 5 Trăn Nr T3A 5 Trăn,NR Trường Học Đình, Nr Ấp 5 Mỹ Bình, tuyến 479 Đức Huệ	T1-T42 Nr Đồn Biên Phòng 869, T1-T12 Nr 8 Thông -7 Lục, T01-T07 Nr 2 Hồ- 9 Phê, T1-T40 Nr Chốt Dân Quần MTT, T1-T10 Nr Giồng Lức, từ T01-T21 Nr Ấp Đình, T01-T14 Nr 5 Trăn, Từ T1 đến T36 Nr T3A 5 Trăn	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
464	18-11-26	07h30	18-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
465	18-11-26	08h00	18-11-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T10 nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Từ trụ T8/H6 đến T13 Đường dây hạ áp trạm T10 Nhánh rẽ Cầu Sập, tuyến 479 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện , thay kẹp đỡ dây, Phát quang hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Thành Tây, Xã Đông Thành	Cắt 1 FCO T10 Cầu Sập	43	0,2060	0,0010	0,0084	0,0000	0,033	117	
466	18-11-26	13h30	18-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T14 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ T14/H13A đến T14/H15B đường dây hạ áp trạm T14 nhánh rẽ Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc, tuyến 478 Đức Huệ	Bảo trì lưới điện, khắc phục khiếm khuyết hạ áp, cân tải hạ áp trạm, căng dây hạ áp chùng, thay kẹp đỡ dây, Phát quang hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Mỹ Thạnh Bắc, Xã Mỹ Quý	Cắt 1 FCO T14 Ấp 5 Mỹ Thạnh Bắc,	154	0,7379	0,0035	0,0300	0,0001	0,033	117	
467	18-11-26	09h00	18-11-26	09h45	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T13A Gò Thuyền A, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại trụ 3B.1/3 đường dây hạ áp trạm T13 Gò Thuyền A	Thay điện kế giăng tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khu vực đường: Lê Thị Hồng Gấm, Võ Thị Sáu, Lê Quý Đôn, Hồng Sến 1, Hồng Sến 2, Trần Hưng Đạo, Đốc Bình Kiều, Phan Đình Giót. áp gò thuyền, xã Tân Hưng; Khu vực đường Phạm Ngọc Thạch: Từ quán Càfc SuSu đến vòng xoay bệnh viện. áp gò thuyền, xã Tân Hưng; Khu vực đường 3 tháng 2: Từ ngã tư Trung tâm Văn Hoá Thông Tin Thể Thao huyện Tân Hưng (cũ) đến Cơ sở Nông - ngư – cơ Điện Nhung. áp gò thuyền, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T13 Gò Thuyền A	83	0,2047	0,0045	0,0033	0,0001	0,167	125	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
468	18-11-26	08h00	18-11-26	08h45	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T07 KDC Gò Thuyền A, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại trụ 1B.7A đường dây hạ áp trạm T07 KDC Gò Thuyền A	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu vực đường: Lê Quý Đôn, Phạm Ngọc Thạch, Võ Thị Sáu, Đường D1, D5. áp gò thuyền, xã Tân Hưng	Cắt FCO trạm T07 KDC Gò Thuyền A	126	0,3107	0,0069	0,0051	0,0001	0,200	150	
469	18-11-26	10h30	18-11-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T40A/1 TB Vĩnh Nguyên, tuyến 472 Mộc Hóa	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ trạm T40A/1 TB Vĩnh Nguyên	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ Hợp Tác Vĩnh Nguyên- Rọc Năng, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO trạm T40A/1 TB Vĩnh Nguyên	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
470	18-11-26	13h30	18-11-26	14h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO T40 TB Cái Sách, tuyến 472 Mộc Hóa	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ trạm T40/1 TB Cái Sách	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hợp tác xã Nông nghiệp 1/5, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO T40 TB Cái Sách	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
471	18-11-26	15h00	18-11-26	16h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO trạm T21A/1 TB Tràm Chim, tuyến 472 Mộc Hóa	Tại thùng cầu dao và thùng công tơ trạm T21A/1 TB Tràm Chim	Thay điện kế gián tiếp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ Hợp Tác Tràm Bom Điện Đê Bao Kênh Tràm Chim 2, xã Vĩnh Châu	Cắt FCO trạm T21A/1 TB Tràm Chim	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	100	
472	18-11-26	07h30	18-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Hậu Thạnh và Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0.0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
473	18-11-26	07h30	18-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Nhơn Ninh - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 50 nhánh rẽ Nhơn Ninh - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	- Chập sát UT40 nâng cao dây pha trụ số 03, 04, 05, 28, 41, 48, 49. - Dựng 01 trụ BTLT 14m xen khoảng trụ 02B-02C. - Thay Bulong móc chằng trụ số 30D. - Vệ sinh sứ từ trụ số 01 đến trụ số 50. - Thay LA, CB và thí nghiệm MBA trạm trụ số 02, 03, 06, 11, 20, 30, 31, 36A/1, 38, 45. - Bảo trì LBFCO phân đoạn trụ số 03A nhánh rẽ Tân Thành, , trụ số 04 Áp 3 Bàng Lãng, trụ số 01 Kinh Tế, trụ số 01 nhánh rẽ Kinh Giữa, trụ số 01 nhánh rẽ CDC Nhơn Ninh, trụ số 14 nhánh rẽ Nhơn Ninh.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	50	Áp Tân Ninh, Năm Ngàn, xã Nhơn Ninh.	- Cắt 3LBFCO T51 Nhơn Ninh. - Cắt 3LBFCO T68 Tân Ninh. - Kiểm tra 3LBFCO T02B Áp 3 Tân Thành đang cắt.	3860	77,8139	0,1441	1,9328	0,0036	1,667	15.000	
474	18-11-26	07h00	18-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Từ trụ T10 đến trụ T16 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T10 đến trụ T16 nhánh rẽ Bình Lợi - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Tân Bình, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm Bình Lợi, T12 Bình Lợi.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Một phần Áp Tân Bình, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Lợi.	281	7,1761	0,0126	0,1485	0,0003	0,033	317	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
475	18-11-26	07h00	18-11-26	16h30	ĐL Tân Trụ	HTX Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp trạm T143A Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T143A Công Liễu Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Bình Thạnh, xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Việt Sáng kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T143A Công Liễu Chợ Tân Trụ.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Kết hợp công tác ngày 20/08/2026	Cắt FCO trạm T143A Công Liễu Chợ Tân Trụ.	242	6,1801	0,0108	0,1279	0,0002	0,100	950	
476	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
477	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 01 đến trụ số 180 nhánh rẽ Bờ Nam Sông Vàm Cỏ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
478	18-11-26	08h30	18-11-26	10h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Long Khốt	T2 Nr Long Khốt đến T2 Nr Sậy Lúa Hưng Điền A	Tháo đầu nối, thu hồi dây khách hàng (theo đề nghị khách hàng)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Đường Kênh Láng Vạt từ Kênh Ô Chùa đến Sông Long Khốt) và 2 bờ Sông Long Khốt từ Kênh tập đoàn 2 đến Trạm Kiểm Soát Biên Phòng Vàm Đồn)	- Cắt 03 LBFCO T85 Hưng Điền A - Cắt DS T116 Hưng Điền A Nối Dài (tạo khoảng hở)	634	3,3349	0,0371	0,0529	0,0006	0,500	750	
479	18-11-26	10h30	18-11-26	11h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Nguyễn Thanh An	T1 Nr Nguyễn Thanh An	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Nguyễn Thanh An	Cắt FCO Nr Nguyễn Thanh An	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
480	18-11-26	13h30	18-11-26	14h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thấp Sáng Thanh Long Phạm Văn Đực	T1 Nr Thấp Sáng Thanh Long Phạm Văn Đực	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Phạm Văn Đực	Cắt LBFCO Nr Thấp Sáng Thanh Long Phạm Văn Đực	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
481	18-11-26	15h00	18-11-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thấp Sáng Thanh Long Phan Văn Khởi	T1 Nr Thấp Sáng Thanh Long Phan Văn Khởi	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Phan Văn Khởi	Cắt LBFCO Nr Thấp Sáng Thanh Long Phan Văn Khởi	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
482	19-11-26	07h00	19-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
483	19-11-26	08h00	19-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T39/1 Tua 1	Đường dây hạ áp trạm T39/1 Tua 1	Tăng cường dây hạ áp trạm T39/1 Tua 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T39/1 Tua 1	133	0,7635	0,0013	0,0701	0,0001	0,100	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
484	19-11-26	07h30	19-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Ông Khích (T105/9/4), Nr Bà Vọng, Nr T14 Bà Vọng, Nr T25 Bà Vọng, Nr Ông Chử, Nr Ông Nhân, Nr ĐT 825, Nr Rừng Bà Thuộc, Nr T105 áp Chánh	Từ T1 đến T4 Nr Ông Khích (T105/9/4), Từ T1 đến T38 Nr Bà Vọng, Từ T1 đến T8 Nr T14 Bà Vọng, Từ T1 đến T10 Nr T25 Bà Vọng, T1 đến T9 Nr Ông Chử, T1 đến T7 Nr Ông Nhân, Từ T10 đến T15/4 Nr ĐT 825, Từ T4 đến T10 Nr Rừng Bà Thuộc, Nr T105 áp Chánh	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
485	19-11-26	07h30	19-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
486	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
487	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
488	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
489	19-11-26	08h00	19-11-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T296A Kênh 1/5&2/9, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Kênh 1/5&2/9	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, cây trạm biến áp T01 Kênh 1/5&2/9	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực cấp Kênh 1/5 và Kênh 2/9: Đoạn Cầu Nhân Tâm (đầu Kênh 1/5) đến hết Kênh 2/9 (đoạn giáp Kênh 7 Thước). Ấp Vàm Gừa, xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T296A K. 1/5&2/9	153	4,2756	0,0084	0,0697	0,0001	0,267	2.267	
490	19-11-26	07h30	19-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
491	19-11-26	07h30	19-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 43 nhánh rẽ Cầu Phụng Thốt đến trụ số 13 nhánh rẽ Kinh 7000 Nhon Hòa - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhon Ninh).	- Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 25xkVA trạm Cấp nước Tân Chánh A. - Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 25kVA trạm Kênh Chà 2. - Tăng công suất MBA từ 25kVA→ 50kVA trạm Kênh Chà.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Ấp Tân Ninh, Năm Ngàn, xã Nhon Ninh.	- Cắt 3LBFCO T01 Cầu Phụng Thốt. - Kiểm tra 3LBFCO T62 Cầu Phụng Thốt đang cắt.	388	7,8217	0,0145	0,1943	0,0004	1,000	9.000	
492	19-11-26	07h30	19-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T16 nhánh rẽ út Sê - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T16 nhánh rẽ út Sê - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp bảo trì lưới điện, lắp ống xoắn cách điện nhánh rẽ út Sê - Tuyến 475 Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ út Sê.	253	3,0605	0,0113	0,0633	0,0002	0,100	192	
493	19-11-26	13h30	19-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T15 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh 2 - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T15 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh 2 - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp bảo trì lưới điện, lắp ống xoắn cách điện nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh 2 - Tuyến 475 Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh 2.	142	1,3360	0,0064	0,0277	0,0001	0,100	192	
494	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
495	19-11-26	08h00	19-11-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh Trung Tâm	Từ trụ số 48 đến trụ trụ số 85 nhánh rẽ Kênh Trung Tâm	Tăng công suất trạm biến áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Từ Kênh N 6 đến kênh N8 cấp Kênh Trung Tâm, Ấp Tân Hiệp - xã Bình Thành	Cắt LBFCO phân đoạn T48 Kênh Trung Tâm	99	2,7999	0,0055	0,0468	0,0001	0,267	2.267	
496	19-11-26	07h30	19-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Ông Ráy, tuyến 479 Thủ Thừa	NR Ông Ráy, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, PCSC, KPKK và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực ấp An Hoà, xã Mỹ Thạnh,, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn NR Ông Ráy	517	10,8021	0,0200	0,2589	0,0005	0,033	300	
497	19-11-26	08h00	19-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Hưng Điền A	T98 Nr Khánh Hưng đến T114 Nr Hưng Điền A	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
498	20-11-26	07h00	20-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	T98 Nr Khánh Hưng đến T114 Nr Hưng Điền A Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện dời nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
499	20-11-26	08h00	20-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9/3 Cát Tường	Đường dây hạ áp trạm T9/3 Cát Tường	Tăng cường dây hạ áp trạm T9/3 Cát Tường	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Mới 1, xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T9/3 Cát Tường	105	0,6027	0,0011	0,0554	0,0001	0,100	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
500	20-11-26	07h30	20-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	T47 đến T139 tuyến 475-476 Đức Huệ, Nr T54 Tân Phú, T64 Tân Phú, Nr Thỏ Đĩnh, Nr Rạch Nhum Gò Sao, Nr T10/12 Rạch Nhum, Nr T12 Rạch Nhum 3 Tân phú, Nr Rạch Nhum T1-T10	từ T47 đến T139 tuyến 475-476 Đức Huệ, Từ T1 đến T9 Nr T54 Tân Phú, từ T1-T12 T64 Tân Phú, Từ T1 đến T20 Nr Thỏ Đĩnh, Từ T1 đến T12 Nr Rạch Nhum Gò Sao, Từ T1 đến T12 Nr T10/12 Rạch Nhum, Từ T1 đến T6 Nr T12 Rạch Nhum 3 Tân phú, từ T1 đến T10 Nr Rạch Nhum	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
501	20-11-26	07h30	20-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
502	20-11-26	07h30	20-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Cty TNHH ĐTXD HT Trung Nguyên	Tuyến 473TV-PNT- đang nhận điện tuyến 471 Tầm Vu.	Từ trụ số 114 đến trụ số 120 Tuyến 473TV-PNT - đang nhận điện tuyến 471 Tầm Vu	Dựng trụ BTLT 16m, di dời đường dây 22kV tuyến 473TV-PNT (phục vụ thi công đường TL 827B)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Đường TL 827B (đoạn từ trung tâm HCC Tầm Vu đến Công Cầu Vàm) áp Phú Xuân, Phú Ngải Trị, Tân Châu xã Tầm Vu	Cắt LBS+3LS T102 Phú Ngải Trị	1287	18,4013	0,0341	0,6285	0,0012	0,500	4.500	
503	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
504	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
505	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
506	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
507	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
508	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do DL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
509	20-11-26	08h00	20-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Láng cò	Từ T1 đến trụ T25 NR. Láng Cò	- Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,200	1.700	
510	20-11-26	08h00	20-11-26	09h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T17 TB Tân Thành, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T17/1 TB Tân Thành	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ Hợp Tác Tân Thành - Lò Gạch, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T17 TB Tân Thành	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
511	20-11-26	10h00	20-11-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T24/1 HSX Lâm Văn Linh, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T24/2 HSX Lâm Văn Linh	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất Lâm Văn Linh, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T24/1 HSX Lâm Văn Linh	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
512	20-11-26	13h00	20-11-26	14h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T28/1 HSX Nguyễn Văn Chiêu, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T28/10 HSX Nguyễn Văn Chiêu	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất Nguyễn Văn Chiêu, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T28/1 HSX Nguyễn Văn Chiêu	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
513	20-11-26	15h00	20-11-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T28 HSX Phan Văn Hùng, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T28/1 HSX Phan Văn Hùng	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất Phan Văn Hùng, xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T28 HSX Phan Văn Hùng	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
514	20-11-26	07h30	20-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyến Thanh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
515	20-11-26	07h30	20-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Nông Nghiệp - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 66 nhánh rẽ Kinh Nông Nghiệp - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
516	20-11-26	07h30	20-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T40 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Quê, Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T40 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Quê, Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp bảo trì lưới điện, lắp ống xoắn cách điện, Chập dũa, thay trụ nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Bình Quê, Quê Mỹ Thạnh, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBS T29 + DS T28 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh Nối Dài	1528	39,0215	0,0685	0,8076	0,0014	0,033	192	
517	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoà	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
518	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Từ trụ số 01 đến trụ số 237 nhánh rẽ Bờ Bắc Sông Vàm Cỏ	Phát quang bụi tre, vệ sinh góc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
519	20-11-26	08h30	20-11-26	10h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T1 Sậy Lúa ấp Sậy Giăng	Tại trạm T1 Sậy Lúa ấp Sậy Giăng	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng Sậy Lúa ấp Sậy Giăng	Cắt FCO Nr Sậy Lúa ấp Sậy Giăng	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
520	20-11-26	10h30	20-11-26	11h15	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng	Tại trạm T1 Nguyễn Thế Đường	Tại trạm T1 Nguyễn Thế Đường	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Nguyễn Thế Đường	Cắt FCO Nr Nguyễn Thế Đường	1	0,0026	0,0001	0,0000	0,0000	0,017	13	
521	20-11-26	13h30	20-11-26	15h00	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng	Tại trạm T1 DNTN Tám Cẩm	Tại trạm T1 DNTN Tám Cẩm	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng DNTN Tám Cẩm	Cắt LBFCO Nr DNTN Tám Cẩm	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
522	20-11-26	15h15	20-11-26	16h30	ĐL Vinh Hưng	ĐL Vinh Hưng	Tại trạm T253B/1 Cơ Khí Thanh Tâm	Tại trạm T253B/1 Cơ Khí Thanh Tâm	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Cơ Khí Thanh Tâm	Cắt FCO Nr Cơ Khí Thanh Tâm	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
523	21-11-26	07h00	21-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
524	21-11-26	08h00	21-11-26	12h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Đức Hòa Đông	Tại trụ T34 NR Đức Hòa Đông	TCS TBA từ 2x27,5KVA lên 2x50KVA T34 Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp 3, xã Mỹ Hạnh	Cắt LBFCO T33A NR Đức Hòa Đông	322	1,8484	0,0032	0,1697	0,0003	0,500	4.750	
525	21-11-26	08h00	21-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T39A Đức Lập	Đường dây hạ áp trạm T39A Đức Lập	Bảo trì lèo hạ áp trạm T39A Đức Lập	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa, xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T39A Đức Lập	125	0,7175	0,0013	0,0659	0,0001	0,100	16.000	
526	21-11-26	07h30	21-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Bến Phà, Nr Xay Xát Lương Thực, Nr Ấp 1,2 Mỹ Thanh Đông, Nr CDC Đông Thành, NR Khu Dân Cư Đông Thành, Nr T17A Ấp 1,2 Mỹ Thanh Đông, Nr Đền Đường, Nr Khu Vực 3, Nr T8A Khu Vực 3, NR Khu Vực 3 Núi Dải, Nr Cầu Sập 2, tuyến 477 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T20 Nr Bến Phà, Từ T01 đến T3/2 Nr Xay Xát Lương Thực, Từ T01 đến T57 Nr Ấp 1,2 Mỹ Thanh Đông, Từ T01 đến T03 Nr CDC Đông Thành, Từ T01 đến T08 NR Khu Dân Cư Đông Thành, Từ T01 đến T11 Nr T17A Ấp 1,2 Mỹ Thanh Đông, Từ T01 đến T21 Nr Đền Đường, Từ T01 đến T08 Nr Khu Vực 3	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
527	21-11-26	07h30	21-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
528	21-11-26	07h30	21-11-26	13h00	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Phú Tây A, Tuyến 472 Tầm Vu 2; Tuyến 474 Tầm Vu 2	Từ trụ T.207A Tuyến 472TV2-474TV2 đến trụ T.11 Nhánh rẽ Phú Tây A (476TV-TVĐ/209)	Khắc phục khiếm khuyết và đấu nối hoàn chỉnh ĐDTA XDM NR Phú Tây A	Cải tạo, nâng cấp và đấu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Đường TL 827A (từ Đàng ủy Thuận Mỹ đến cầu 30/4) ấp Thanh Tân, Phú Tây xã Thuận Mỹ	- Cắt MC 472TV2, Cắt DS T1A TC 472TV2; - Cắt MC 474TV2, Cắt DS T1A TC 474TV2.	1673	14,6179	0,0443	0,4993	0,0015	0,500	2.750	
529	21-11-26	08h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
530	21-11-26	08h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
531	21-11-26	08h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
532	21-11-26	08h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
533	21-11-26	08h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Rec T47+DS T48 Hưng Điền B, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Hưng Điền B, Hưng Điền, Châm Rò, Đường Đất	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	45	- Khu vực cấp Kênh 79: Đoạn từ Cầu Dây đến Cầu Kênh T11. ấp Gò Pháo, xã Hưng Điền - Khu vực cấp Kênh 79: Đoạn từ Cầu Kênh T11 đến Cầu Cái Bát. ấp Cây Me, xã Hưng Điền - Khu vực cấp Kênh 79: Đoạn từ Cầu Dây đến khu vực giáp ranh Ngọn Cây Me. ấp Ngã Tư, xã Hưng Điền	Cắt T47+DS T48 Hưng Điền B	1580	44,1534	0,0866	0,7202	0,0014	1,500	12.750	
534	21-11-26	07h30	21-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
535	21-11-26	07h30	21-11-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 30/4 - 473 Tân Thạnh.	Tại trụ số 14B nhánh rẽ Kinh 30/4 - 473 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 25kVA trạm T14B Kênh C8	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Ấp Đá Biên, xã Tân Thạnh.	Cắt LBFCO T02 Kinh 30/4.	391	3,5032	0,0146	0,0870	0,0004	0,333	1.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
536	21-11-26	13h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Mới - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ sở 13 nhánh rẽ Kinh Mới - 475 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 25kVA trạm T13 Kinh Mới	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Ấp Tân Hòa, xã Tân Thạnh.	Cắt LBFCO T01 Kinh Mới.	40	0,3136	0,0015	0,0078	0,0000	0,200	700	
537	21-11-26	07h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân Tru	HTX Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp trạm T14 Bình Điện 3 - Tuyến 475 Tân Tru - Ấp Bình Tịnh, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm T14 Bình Điện 3 - Tuyến 475 Tân Tru - Ấp Bình Tịnh, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. HTX Hưng Phú kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm T8A Bình Điện 3, T14 Bình Điện 3.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Ấp Bình Tịnh, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm T14 Bình Điện 3.	65	1,6599	0,0029	0,0344	0,0001	0,100	950	
538	21-11-26	07h00	21-11-26	16h30	ĐL Tân Tru	HTX Hưng Phú	Tại đường dây hạ áp trạm Út Hồng, T10 Bình An - Tuyến 475 Tân Tru - Ấp Thanh Phong, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Tại đường dây hạ áp trạm Út Hồng, T10 Bình An - Tuyến 475 Tân Tru - Ấp Thanh Phong, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. HTX Hưng Phú kết hợp XDM Đường dây hạ áp trạm Út Hồng, T10 Bình An.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Ấp Thanh Phong, xã Tân Tru, tỉnh Tây Ninh.	Cắt FCO trạm Út Hồng, T10 Bình An.	110	2,8091	0,0049	0,0581	0,0001	0,067	633	
539	21-11-26	06h00	21-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Viễn Thông Long Hải đứng đầu Liên danh LH - TT	MS Vòng xoay nghĩa trang-Đội QLĐ Thủ Thừa (Bv 01/03-03/03)Lắp phụ kiện, kéo cáp quang từ Nhà làm việc ĐL Thủ Thừa đến T9 NR Ngã ba Thủ Thừa	MS Vòng xoay nghĩa trang-Đội QLĐ Thủ Thừa (Bv 01/03-03/03)Lắp phụ kiện, kéo cáp quang từ Nhà làm việc ĐL Thủ Thừa đến T9 NR Ngã ba Thủ Thừa	MS Vòng xoay nghĩa trang-Đội QLĐ Thủ Thừa (Bv 01/03-03/03)Lắp phụ kiện, kéo cáp quang từ Nhà làm việc ĐL Thủ Thừa đến T9 NR Ngã ba Thủ Thừa	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Toàn bộ xã Thủ Thừa; ấp Bình An, ấp Vàm Kinh, ấp An Hoà, ấp Ninh Thạnh, ấp Tân Thành, xã Mỹ Thạnh; Khu vực dọc Quốc Lộ 1A từ Vòng Xoay Nghĩa Trang đến Cầu Ván, Phường Long An và xã Nhựt Tảo	- Cắt MC tuyến 477 Thủ Thừa, Đóng DTĐ 477-76 - Cắt MC tuyến 479 Thủ Thừa, Đóng DTĐ 479-76 - Cắt DS T4 Thủ Thừa, tuyến 476 Tân An (nhá LBS T48 tuyến 476 Tân An-ĐL Tân An thực hiện)	15971	389,3105	0,6180	9,3298	0,0148	0,500	5.250	
540	21-11-26	08h00	21-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T195 Ông Nhâm	Đường dây hạ áp và TBA T195 Ông Nhâm	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Đường 831 gần cầu Bình Châu, ấp Rạch Mây-xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T195 Ông Nhâm	49	0,6014	0,0029	0,0095	0,0000	0,067	233	
541	21-11-26	13h00	21-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và TBA T6 Trường Cấp 3	Đường dây hạ áp và TBA T6 Trường Cấp 3	Xử lý tổn thất trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Đường Nguyễn Thái Bình, đường Long Khốt, ấp Măng Đa-xã Vĩnh Hưng	Cắt FCO trạm T6 Trường Cấp 3	224	2,7493	0,0131	0,0436	0,0002	0,200	700	
542	22-11-26	07h00	22-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Quảng Nam	Trục chính tuyến 471 Long An tuyến 474 Long An	Từ T33 đến trụ T93 chính tuyến 471 Long An, tuyến 474 Long An	Đầu tư xây dựng đường dây trung áp 22kV đảm bảo cấp điện CCN Tú Phuong và CCN Lợi Bình Nhơn – phường Khánh Hậu - tỉnh Tây Ninh. Hạng mục : - Lắp đặt LBS tại trụ T.75C tuyến 471 Long An (mạch trên); Dựng 02 trụ 14m, lắp DS 3P T74C, lắp LBS trụ T75C	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC tuyến 471 Long An - Đóng DND 471-76 Long An - Cắt MC tuyến 474 Long An - Đóng DND 474-76 Long An - Cắt Rec T93 Tân Hương - Cắt LTD T92 Tân Hương	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
543	22-11-26	07h00	22-11-26	17h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Thủy Phương	Trục chính tuyến 471 Long An tuyến 474 Long An	Từ trụ T54B trục chính tuyến 471&474 Long An đến trụ T4 NR. Trụ Từ Bắc	Cải tạo, nâng cấp NR. Trụ Từ Bắc. Đầu nối hoàn thiện DS tại trụ 54B/1B	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt MC tuyến 471 Long An - Đóng DND 471-76 Long An - Cắt MC tuyến 474 Long An - Đóng DND 474-76 Long An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
544	22-11-26	08h00	22-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
545	22-11-26	08h00	22-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
546	22-11-26	08h00	22-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
547	22-11-26	08h00	22-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
548	22-11-26	15h00	22-11-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 478 Tân An và tuyến 476 Long An	Tại T.2, T.11D Bảo Định	Khép vòng chuyển giao lưới 478 Tân An - 476 Long An từ LBS+DS T.11D Bảo Định về đến DS T.2 tuyến 476 Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Đường Hùng Vương, đường Quốc Lộ 1A, Khu Phố 1, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	- Đóng DS T.11D Bảo Định - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T.11D Bảo Định - Đóng LBS T.11D Bảo Định - Cắt MC 476Long An - Cắt giảm tải TBA Công Bến Xe - Cắt giảm tải TBA KS Phương Nga 1 - Kiểm tra dòng = 0 tại DS T.2 tuyến 476 Long An - Cắt DS T.2 tuyến 476 Long An - Đóng MC 476 Long An - Đóng tải Công Bến Xe - Đóng tải KS Phương Nga 1	39	0,0201	0,0007	0,0011	0,0000	0,100	50	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
549	22-11-26	15h00	22-11-26	15h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 471 Tân An và tuyến 475 Long An	Tại T38, T38B tuyến 471 Tân An,	Khép vòng chuyển giao lưới 471 Tân An - 475 Long An từ LBS+DS T.38B tuyến 475 Long An về đến DS T.2A tuyến 475 Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T.38B tuyến 475LA - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T.38B tuyến 475LA - Đóng LBS T.38B tuyến 475LA - Cắt MC 475LA - Kiểm tra dòng = 0 tại DS T.2A tuyến 475LA - Cắt DS T.2A tuyến 475LA	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
550	22-11-26	15h30	22-11-26	16h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Tuyến 478 Tân An và tuyến 473 Long An	Tại T.32, T.15, T16 tuyến 473 Long An	Khép vòng chuyển giao lưới 478 Tân An - 473 Long An từ LBS T.32 Cộng Hòa về đến DS T.15 Hoàng Hoa Thám	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng tại LBS T.32 Cộng Hòa - Đóng LBS T.32 Cộng Hòa - Cắt LBS T.16 Hoàng Hoa Thám - Kiểm tra dòng = 0 tại LBS T.16 Hoàng Hoa Thám - Cắt DS T.15 Hoàng Hoa Thám	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
551	22-11-26	06h00	22-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	Công ty TNHH Viễn Thông Long Hải đứng đầu Liên danh LH - TT	Tuyến Đội QL ĐBến Lức- TT ĐK (Bv 04/11-08/11) (Trục Quốc Lộ 1A từ T54A-T133 do ĐL Thủ Thừa quản lý)Lắp phụ kiện, kéo cáp quang từ T133-T97 trục Quốc lộ 1A	Tuyến Đội QL ĐBến Lức- TT ĐK (Bv 04/11-08/11) (Trục Quốc Lộ 1A từ T54A-T133 do ĐL Thủ Thừa quản lý)	Tuyến Đội QL ĐBến Lức- TT ĐK (Bv 04/11-08/11) (Trục Quốc Lộ 1A từ T54A-T133 do ĐL Thủ Thừa quản lý)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Toàn bộ xã Thủ Thừa; ấp Bình An, ấp Vàm Kinh, ấp An Hoà, ấp Ninh Thạnh, ấp Tân Thành, xã Mỹ Thạnh; Khu vực dọc Quốc Lộ 1A từ Vòng Xoay Nghĩa Trang đến Cầu Ván, Phường Long An và xã Nhứt Táo	- Cắt MC tuyến 478 Thủ Thừa, Đóng DTD 478-76 - Cắt MC tuyến 474 Thủ Thừa, Đóng DTD 474-76 - Cắt LBS T48 + DS T50 tuyến 476 Tân An (ĐL Tân An thực hiện) - Cắt LBS T49 + DS T51 tuyến 472 Tân An (ĐL Tân An thực hiện)	5780	140,8938	0,2236	3,3765	0,0054	0,500	5.250	
552	22-11-26	06h00	22-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Ngã Ba Thủ Thừa, tuyến 476 Tân An	NR Ngã Ba Thủ Thừa, tuyến 476 Tân An	Bảo trì, KPKK do ghi T5 Thủ Thừa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần ấp Bình Thạnh 3, xã Thủ Thừa,, tỉnh Tây Ninh	Cắt LBS T48 + DS T50 tuyến 476 Tân An (ĐL Tân An thực hiện)	5780	140,8938	0,2236	3,3765	0,0054	0,033	350	
553	23-11-26	07h00	23-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
554	23-11-26	08h00	23-11-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T50A Đức Hòa Thượng	Đường dây hạ áp trạm T50A Đức Hòa Thượng	Tăng cường dây hạ áp trạm T50A Đức Hòa Thượng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Nhơn Hòa 2, xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T50A Đức Hòa Thượng	80	90,0088	0,1579	8,2658	0,0145	13,400	127.300	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
555	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nr Bò Cạp, Nr Bời Lồ Ghe, Nr 5 Đảnh, Nr Ủy Ban Bình Thành, NR Ủy Ban Bình Thành Núi Dài, Nr Cây Gáo, Nr Hùng Anh, Nr Tràm Bò	Từ T01- T36 Nr Bò Cạp, Từ T01- T24 Nr Bời Lồ Ghe, Từ T01- T05 Nr 5 Đảnh, Từ T01-T05 Nr Ủy Ban Bình Thành, Từ T01- T12 NR Ủy Ban Bình Thành Núi Dài, Từ T01- T15 Nr Cây Gáo, Từ T16-T34 Nr Hùng Anh, Từ T01- T16 Nr Tràm Bò, tuyến 477 Đức Huệ	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
556	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
557	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 472, 474, 478, 480 Tầm Vu 2	Tuyến 472, 474, 478, 480 Tầm Vu 2	Phát hoang trung hạ áp. 40 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
558	23-11-26	07h30	23-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	Công ty Hưng Phú	Nhánh rẽ Long Thuận B - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.22 đến trụ T.47 Nhánh rẽ Long Thuận B (479TV/137B/49)	Kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh và KHPP nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Long Thuận B	Cải tạo, nâng cấp và đấu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Đường Kênh T2 (đoạn từ Tô đường đến hết đường kênh T2 (giáp đường tỉnh 879B tỉnh Đồng Tháp) ấp Long An, Long Trì xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Long Thuận B	492	7,0345	0,0130	0,2403	0,0004	0,167	1.500	
559	23-11-26	08h00	23-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
560	23-11-26	08h00	23-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
561	23-11-26	08h00	23-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
562	23-11-26	08h00	23-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Chợ Phường 4	Tại NR. Chợ Phường 4	- Cắt tia cây xanh phòng ngừa sự cố + ứng trực	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,200	1.700	
563	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thanh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
564	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 474 Mộc Hóa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 68 đến trụ số 137 tuyến 474 Mộc - 479 Tân Thạnh (Xã Tuyên Thạnh, Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
565	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ.	Tuyến 472 Tầm Vu 2. Tuyến 479 Tân Trụ.	Phát quang đường dây trung hạ áp Nr Chợ Tân Trụ (5 cây), Nr Chợ Tảo Bình Trinh (5), Nr Tân Phước Tây (5 cây), Nr Rạch Cá (5 cây), Nr Ấp 2 TĐ8 Tân Phước Tây (2 cây), Nr Ấp 3 Tân Phước Tây (3 cây) tổng là 25 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
566	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
567	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Kênh 3	Từ trụ số 01 đến trụ số 121 nhánh rẽ Kênh 3	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
568	23-11-26	07h30	23-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Trà Cú, tuyến 479 Thủ Thừa	NR Trà Cú, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, chỉnh trụ nghiêng và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 3, xã Tân Long,, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn T301 Cầu Rạch Đào	89	1,8595	0,0034	0,0446	0,0001	0,033	300	
569	23-11-26	08h00	23-11-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T88/1 Nguyễn Văn Tám	Tại trạm T88/1 Nguyễn Văn Tám	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng Nguyễn Văn Tám	Cắt LBFCO Nr Nguyễn Văn Tám	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
570	23-11-26	10h00	23-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T5A/2 TB Nguyễn Văn Thắng	Tại trạm T5A/2 TB Nguyễn Văn Thắng	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng TB Nguyễn Văn Thắng	Cắt FCO Nr TB Nguyễn Văn Thắng	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
571	23-11-26	13h00	23-11-26	14h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T46/1 TBD 831C	Tại trạm T46/1 TBD 831C	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng TBD 831C	Cắt FCO Nr TBD 831C	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
572	23-11-26	15h00	23-11-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T58A/1 XX áp Trung Trực	Tại trạm T58A/1 XX áp Trung Trực	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng XX áp Trung Trực	Cắt FCO Nr XX áp Trung Trực	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
573	25-11-26	07h00	25-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
574	25-11-26	08h00	25-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T46/1 Trà Cú	Đường dây hạ áp trạm T46/1 Trà Cú	Thay trụ hạ áp mục gốc trạm T46/1 Trà Cú	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 1, xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T46 Trà Cú	85	0,4879	0,0009	0,0448	0,0001	0,100	16.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
575	25-11-26	08h00	25-11-26	15h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T103 Cà Góc, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Cà Góc	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, cây trạm biến áp T33 Cà Góc	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	- Khu vực cấp đường Rượu Lưới – Đường Xe: Đoạn từ khu vực bên đò Cà Môn (cũ) đến đoạn Công hồ Rạch Cà Góc. Ấp Vĩnh Thanh, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T103 Cà Góc	264	6,5096	0,0145	0,1062	0,0002	0,333	2.500	
576	25-11-26	07h30	25-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyến Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
577	25-11-26	07h30	25-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 74 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
578	25-11-26	07h30	25-11-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Bình Phương Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Bình Phương Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Bình Phương Tân Trụ.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công Ty Bình Phương Tân Trụ	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Bình Phương Tân Trụ	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
579	25-11-26	10h00	25-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Khôi Minh Phát - Tuyến 475 Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Khôi Minh Phát - Tuyến 475 Tân Trụ	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Khôi Minh Phát.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công Ty Khôi Minh Phát	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Khôi Minh Phát	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
580	25-11-26	13h30	25-11-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T03 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư - Tuyến 475 Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T03 nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư - Tuyến 475 Tân Trụ	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Huỳnh Dư.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công Ty Huỳnh Dư.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Huỳnh Dư	1	0,0027	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
581	25-11-26	15h00	25-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T02 nhánh rẽ Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2- Tuyến 475 Tân Trụ	Tại trụ T02 nhánh rẽ Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2- Tuyến 475 Tân Trụ	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty TNHH MTV Huỳnh Dư 2	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
582	25-11-26	08h00	25-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
583	25-11-26	08h00	25-11-26	16h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Kênh Maren	Từ trụ số 04 đến trụ trụ số 64 nhánh rẽ Kênh Maren	Tăng công suất trạm biến áp và khắc phục khiếm khuyết	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Từ Đường Tỉnh 817 đến Rạch Cà Bui cấp Kênh Đường Meren, Ấp Thanh Phú - xã Thạnh Phước	Cắt LBFCO phân đoạn T03 Kênh Maren	189	5,3452	0,0105	0,0894	0,0002	0,400	3.400	
584	25-11-26	08h00	25-11-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T4 Công ty TNHH Silviet	Tại trạm T4 Công ty TNHH Silviet	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng Phân Bón Tấn Tài	Cắt LBFCO Nr Phân Bón Tấn Tài	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
585	25-11-26	10h00	25-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T1 TBD Vĩnh Thuận	Tại trạm T1 TBD Vĩnh Thuận	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng TBD Vĩnh Thuận	Cắt FCO Nr TBD Vĩnh Thuận	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
586	25-11-26	13h00	25-11-26	14h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T1 Nguyễn Thị Kim Cương	Tại trạm T1 Nguyễn Thị Kim Cương	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Nguyễn Thị Kim Cương	Cắt LBFCO Nr Nguyễn Thị Kim Cương	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
587	25-11-26	14h45	25-11-26	16h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T258/1 Cơ Khí Tân Tân Thành	Tại trạm T258/1 Cơ Khí Tân Tân Thành	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	01 khách hàng trạm chuyên dùng Cơ Khí Tân Tân Thành	Cắt FCO Nr Cơ Khí Tân Tân Thành	1	0,0053	0,0001	0,0001	0,0000	0,050	75	
588	26-11-26	07h00	26-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
589	26-11-26	08h00	26-11-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T19/4 Cầu Chùa	Đường dây hạ áp trạm T19/4 Cầu Chùa	Tăng cường dây hạ áp cháy trạm T19/4 Cầu Chùa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 1, xã Hòa Khánh	Cắt FCOTrạm T19/4 Cầu Chùa	81	0,4650	0,0008	0,0427	0,0001	0,100	16.000	
590	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Nhánh rẽ T105 Áp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Từ trụ T01 đến T19 Nhánh rẽ T105 Áp Chánh, đến T18 nhánh rẽ T13 Áp Chánh, tuyến 475 Đức Huệ	Vệ sinh sử bảo trì, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, cân pha hạ áp trạm, lắp tiếp đất lặp lại, phát quang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần áp Chánh, Xã Hiệp Hoà	Cắt 1 LBFCO T105 tuyến 475-476 Đức Huệ Cắt 1 LBFCO T01 - T13 Áp Chánh	192	2,3658	0,0044	0,0961	0,0002	0,167	1.500	
591	26-11-26	07h30	26-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
592	26-11-26	07h30	26-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV- TVD/258) tuyến 480 Tầm Vu 2	Từ trụ T61 đến trụ T66 Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV- TVD/258).	Trồng chèn 04 trụ BTLT 8,5m đơn và 01 trụ ghép BTLT 8.5m, đầu nối 230m Cấp LV-ABC 3x50m2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Đường An Khương Thới (từ Trường Tiểu học An Khương Thới đến đê bao sông Vàm Cỏ Tây) áp Bình Thới xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO T55 Nhánh rẽ Bình An	354	5,0614	0,0094	0,1729	0,0003	0,333	3.000	
593	26-11-26	07h30	26-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV- TVD/258) tuyến 480 Tầm Vu 2	Tại trụ 75/1 Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV- TVD/258).	Đầu nối Nhánh rẽ XDM Bình Thạnh 2 và trạm 50 kVA	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO T55 Nhánh rẽ Bình An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
594	26-11-26	14h30	26-11-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	ĐDHA trạm Bình Thới 1-2 (476TV- TVD/258/53/1) - Tuyến 480 Tầm Vu 2	Tại tru T.H1A ĐDHA trạm Bình Thới 1-2 (476TV- TVD/258/53/1)	Đầu nối ĐDHA XDM trạm Bình Thới 1-2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Đường An Khương Thới (Khu vực Trường Tiểu học An Khương Thới) áp Bình Thới xã Thuận Mỹ	Cắt FCO TBA Bình Thới 1-2	39	0,1239	0,0010	0,0042	0,0000	0,100	200	
595	26-11-26	08h00	26-11-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T220A Trường cấp 2-3, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ Trường cấp 2-3, nhánh rẽ TDC Kênh 79	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp T05 TDC Kinh 79	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Khu vực cấp Kênh 79: Đoạn từ khu vực Trường Trung Học Phổ Thông Tân Hưng đến khu vực cấp Kênh Gò Thuyền. áp Roc Chanh, xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T220A Trường cấp 2-3	434	4,9940	0,0238	0,0815	0,0004	0,267	933	

STT	Thời điểm cắt điện/cò lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
596	26-11-26	07h30	26-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhon Ninh, Nhon Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thanh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
597	26-11-26	07h30	26-11-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ TDC Tân Lập - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 24 nhánh rẽ TDC Tân Lập - 471 Tân Thạnh (Xã Nhon Hòa Lập).	Tăng công suất MBA từ 37,5kVA→ 2x37,5kVA trạm T24 TDC Tân Lập	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Áp 2, xã Nhon Hòa Lập.	Cắt 3LBFCO T01 TDC Tân Lập.	245	2,1951	0,0091	0,0545	0,0002	0,500	2.000	
598	26-11-26	13h00	26-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 14 nhánh rẽ Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông (Xã Hậu Thạnh).	Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 2x15kVA trạm T14 Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Lê Mạnh, xã Hậu Thạnh.	Cắt LBFCO T01 Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông.	57	0,4469	0,0021	0,0111	0,0001	0,200	700	
599	26-11-26	07h30	26-11-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty TNHH Huỳnh Hoàng Thiện - Tuyến 475 Tân Trụ.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty TNHH Huỳnh Hoàng Thiện - Tuyến 475 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty TNHH Huỳnh Hoàng Thiện.	Thí nghiệm, sửa chữa, bảo trì, sửa chữa thường xuyên lưới điện trung hạ áp	1	Công Ty TNHH Huỳnh Hoàng Thiện	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty TNHH Huỳnh Hoàng Thiện	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
600	26-11-26	10h00	26-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ HKD Trần Văn Tuấn - Tuyến 475 Tân Trụ.	Tại trụ T01 nhánh rẽ HKD Trần Văn Tuấn - Tuyến 475 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm HKD Trần Văn Tuấn.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	HKD Trần Văn Tuấn	Cắt FCO trạm HKD Trần Văn Tuấn	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
601	26-11-26	13h30	26-11-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T1A đến trụ T02 nhánh rẽ HKD Năm Mong - Tuyến 475 Tân Trụ.	Từ trụ T1A đến trụ T02 nhánh rẽ HKD Năm Mong - Tuyến 475 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm HKD Năm Mong.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	HKD Năm Mong.	Cắt LBFCO nhánh rẽ HKD Năm Mong	1	0,0027	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
602	26-11-26	15h00	26-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ HKD Võ Lạc Phong - Tuyến 475 Tân Trụ.	Tại trụ T01 nhánh rẽ HKD Võ Lạc Phong - Tuyến 475 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm HKD Võ Lạc Phong.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	HKD Võ Lạc Phong.	Cắt LBFCO nhánh rẽ HKD Võ Lạc Phong	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
603	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
604	26-11-26	07h30	26-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Tập Đoàn 13, tuyến 479 Thủ Thừa	NR Tập Đoàn 13, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, PCSC, KPKK và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 3, xã Tân Long,, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn NR Tập Đoàn 13	269	5,6204	0,0104	0,1347	0,0002	0,033	300	
605	26-11-26	08h30	26-11-26	09h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T7/1 Âu Văn Lướt	Tại trạm T7/1 Âu Văn Lướt	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng Âu Văn lướt	Cắt LBFCO Nr Âu Văn lướt	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
606	26-11-26	10h15	26-11-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T1 TBD Nguyễn Văn Ngoan	Tại trạm T1 TBD Nguyễn Văn Ngoan	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	01 khách hàng trạm chuyên dùng TBD Nguyễn Văn Ngoan	Cắt LBFCO Nr TBD Nguyễn Văn Ngoan	1	0,0044	0,0001	0,0001	0,0000	0,017	21	
607	26-11-26	13h30	26-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Tại trạm T6A/1, T6A/2 Nước Đá Vĩnh Hưng	Tại trạm T6A/1, T6A/2 Nước Đá Vĩnh Hưng	Bảo trì vận hành thuê trạm khách hàng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	75	01 khách hàng trạm chuyên dùng Nước Đá Vĩnh Hưng	Cắt LBFCO Nr Nước Đá Vĩnh Hưng	1	0,0105	0,0001	0,0002	0,0000	2,500	7.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
608	27-11-26	07h00	27-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
609	27-11-26	08h00	27-11-26	11h30	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Đường dây hạ áp trạm T117 trục Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Từ trụ T117 đến T117/H14 thuộc đường dây hạ áp trạm T117 trục Tân Mỹ - Lộc Giang, tuyến 474 Đức Huệ	Khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay trụ hạ áp mục gốc, thay thùng cầu dao mục, phát quang lưới điện, bảo trì hạ áp trạm, bịt ống PVC trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Lộc Thạnh, Xã An Ninh	Cắt 1 FCO trạm T117 trục Tân Mỹ - Lộc Giang	187	0,8961	0,0043	0,0364	0,0002	0,033	117	
610	27-11-26	08h00	27-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
611	27-11-26	08h00	27-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
612	27-11-26	08h00	27-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
613	27-11-26	08h00	27-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
614	27-11-26	07h30	27-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thạnh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
615	27-11-26	07h30	27-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Tân Thành - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 53 nhánh rẽ Tân Thành - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây hạ áp (30 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
616	27-11-26	07h30	27-11-26	09h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Xây Lắp Cơ Khí Lương Thực Thực Phẩm - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty Xây Lắp Cơ Khí Lương Thực Thực Phẩm - Tuyến 472 Tầm Vu 2	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty Xây Lắp Cơ Khí Lương Thực Thực Phẩm.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công Ty Xây Lắp Cơ Khí Lương Thực Thực Phẩm	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty Xây Lắp Cơ Khí Lương Thực Thực Phẩm	1	0,0094	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	117	
617	27-11-26	10h00	27-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T01 đến trụ T02 nhánh rẽ DNTN Phạm Cường - Tuyến 479 Tân Trụ.	Từ trụ T01 đến trụ T02 nhánh rẽ DNTN Phạm Cường - Tuyến 479 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm DNTN Phạm Cường.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	DNTN Phạm Cường	Cắt LBFCO nhánh rẽ DNTN Phạm Cường	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
618	27-11-26	13h30	27-11-26	14h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty TNHH Huỳnh Tài Đức - Tuyến 479 Tân Trụ.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Công Ty TNHH Huỳnh Tài Đức - Tuyến 479 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm Công Ty TNHH Huỳnh Tài Đức.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Công Ty TNHH Huỳnh Tài Đức.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Công Ty TNHH Huỳnh Tài Đức	1	0,0027	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	33	
619	27-11-26	15h00	27-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T05 nhánh rẽ TSTL Trần Công Hiếu - Tuyến 479 Tân Trụ.	Tại trụ T05 nhánh rẽ TSTL Trần Công Hiếu - Tuyến 479 Tân Trụ.	Bảo trì, vệ sinh sứ, thiết bị, kiểm tra cách điện MBA trạm TSTL Trần Công Hiếu.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	TSTL Trần Công Hiếu.	Cắt LBFCO nhánh rẽ TSTL Trần Công Hiếu	1	0,0054	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	67	
620	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
621	27-11-26	07h30	27-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Bình Lương Đông, tuyến 477 Thủ Thừa	NR Bình Lương Đông, tuyến 477 Thủ Thừa	Bảo trì, PCSC, KPKK và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực ấp An Hoà, xã Mỹ Thạnh,, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn T1 Bình Lương Đông	533	11,1364	0,0206	0,2669	0,0005	0,033	300	
622	27-11-26	08h00	27-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Gò Nhỏ	T1 đến T32 Nr Gò Nhỏ	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
623	28-11-26	07h00	28-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CD, 480CD 2, 472CD2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đứng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
624	28-11-26	08h00	28-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
625	28-11-26	08h00	28-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
626	28-11-26	08h00	28-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
627	28-11-26	08h00	28-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
628	28-11-26	07h30	28-11-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông - 479 Tân Thạnh.	Tại trụ số 14 nhánh rẽ Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 2x15kVA trạm T14 Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Lê Mạnh, xã Hậu Thạnh.	Cắt LBFCO T01 Kinh 2000 Bắc Phái Hậu Thạnh Đông.	57	0,5107	0,0021	0,0127	0,0001	0,200	800	
629	28-11-26	13h00	28-11-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh 2000 Nam Trái Hậu Thạnh Đông - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 08 nhánh rẽ Kinh 2000 Nam Trái Hậu Thạnh Đông - 471 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Tăng công suất MBA từ 15kVA→ 25kVA trạm T08 Kinh 2000 Nam Trái Hậu Thạnh Đông	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Lê Mạnh, xã Hậu Thạnh.	Cắt LBFCO T01 Kinh 2000 Nam Trái Hậu Thạnh Đông.	36	0,2822	0,0013	0,0070	0,0000	0,100	350	
630	28-11-26	07h30	28-11-26	12h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Ấp 2 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Tân Đức, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Ấp 2 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Tân Đức, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp bảo trì lưới điện, lắp ống xoắn cách điện, thay trụ nhánh rẽ Ấp 2 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Tấn Đức, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Ấp 2 An Nhứt Tân.	116	1,4032	0,0052	0,0290	0,0001	0,100	192	
631	28-11-26	13h30	28-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến trụ T09 nhánh rẽ Ấp 1+3 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T09 nhánh rẽ Ấp 1+3 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ - Ấp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp bảo trì lưới điện, lắp ống xoắn cách điện nhánh rẽ Ấp 1+3 An Nhứt Tân - Tuyến 475 Tân Trụ	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Tân Bình, xã Nhứt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ Ấp 1+3 An Nhứt Tân.	32	0,3011	0,0014	0,0062	0,0000	0,100	192	
632	28-11-26	07h30	28-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Bình Lương 2, tuyến 477 Thủ Thừa	NR Bình Lương 2, tuyến 477 Thủ Thừa	Bảo trì, PCSC, KPKK và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực ấp Bình Thạnh 1, xã Thủ Thừa., tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn T11 NR Bình Lương 2	116	2,4237	0,0045	0,0581	0,0001	0,033	300	
633	28-11-26	07h00	28-11-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Khánh Hưng, Nr Hưng Điền A	T4 đến T98 Nr Khánh Hưng, T1 đến T114 Nr Hưng Điền A	Điều hoà TBA, Bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	150	Áp Gò Châu Mai, ấp Hưng Điền, ấp Bến Phổ, ấp Hưng Điền A-xã Khánh Hưng	- Cắt Rec T3 Khánh Hưng, cắt DS T1 Khánh Hưng - Cắt DS T116 Hưng Điền A Nối Dài	3340	111,2683	0,1952	1,7653	0,0031	5,000	47.500	
634	29-11-26	06h00	29-11-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Tân Cường Thịnh	Nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 478, 473 Bến Lức	Từ trụ 5A đến trụ 12 nhánh rẽ Bến Lức Tân Bửu tuyến 478, 473 Bến Lức	Trồng 15 trụ BTLT 16m (phần ngon trụ); lắp đá, sứ công tác di dời đường dây trung hạ áp và TBA phục vụ mở rộng đường ĐT830C	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	450	ấp Bến Lức 3, toàn bộ ấp 1A, 1B, 3, 4, ấp Thanh Hiệp, Tân Long Thanh Phú, xã Bến Lức; ấp 1,2,3,4,5,6 xã Lương Hòa, ấp 7A, 7B xã Mỹ Yên	Cắt MC 473, 478 Bến Lức, đóng DTD 473-76, 478-76 Bến Lức	15203	147,9645	0,2349	8,8810	0,0141	15,000	157.500	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
635	29-11-26	07h00	29-11-26	17h00	ĐL Cần Đước	Cty Điện Cơ	Lộ ra trạm 220/110 KV Cần Đước 2	Lộ ra trạm 220/110 KV Cần Đước 2	Kéo cáp ngầm thi công công trình ĐTXD 2026	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	180	- DT 830 đoạn từ Cầu Bà Tượng đến Ngã 3 Năm Anh, ĐH17 đoạn từ Ngã 3 Năm Anh đến Bến Dò Long Sơn cũ thuộc ấp Long Sơn (ấp 1 cũ), ấp Trạch Thuận (ấp 11 cũ), ấp Ông Mộc (ấp 3, 4 cũ), ấp Trạch An (ấp7, 8 cũ) xã Mỹ Lệ - DT 827D đoạn từ bến đò Bến Bạ đến UB Xã Long Hòa cũ, DT 826 đoạn từ UB xã Long Hòa cũ đến Ngã 4 Xoài Đồi (Bên tay phải) thuộc ấp Trạch Định (ấp 9 cũ), ấp Trạch An (ấp7, 8 cũ) xã Mỹ Lệ - Ấp Phước Hưng (ấp 1, 6 cũ), ấp Long Hòa, Long Trạch (ấp Minh Thiện, Xoài Đồi cũ) xã Rạch Kiến	- Cắt MC 472, 474, 476, 478, 480 Cần Đước 2 - Đóng DND: 472-76, 474-76, 476-76, 478-76, 480-76 Cần Đước 2	18031	165,3816	0,2756	8,8522	0,0148	6,000	60.000	
636	29-11-26	07h30	29-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 471,472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ; nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa, nhánh rẽ Rạch Thiên, tuyến 478 Đức Huệ	Từ trụ A0 đến T48 tuyến 477, 479 Đức Huệ, Từ T48 đến T66 tuyến 479 Đức Huệ, từ T48 đến T69 tuyến 477 Đức Huệ, Từ trụ A0 đến T36 Nhánh rẽ Rạch Cồn, Từ T20 đến T23 nhánh rẽ Công ty Đường Hiệp Hòa	Phát quang đường dây trung, hạ áp ngoài hành lang	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
637	29-11-26	07h30	29-11-26	17h00	ĐL Đức Huệ	ĐL Đức Huệ	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479 Đức Huệ,	Gắn mới, thay điện kế, kiểm tra + khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
638	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
639	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
640	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
641	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
642	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
643	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
644	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
645	29-11-26	08h00	29-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
646	29-11-26	07h30	29-11-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR Mỹ Thạnh, tuyến 479 Thủ Thừa	NR Mỹ Thạnh, tuyến 479 Thủ Thừa	Bảo trì, PCSC, KPKK và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu vực ấp Bà Miếu, xã Mỹ Thạnh,, tỉnh Tây Ninh	Cắt phân đoạn T1 NR Mỹ Thạnh	270	5,6413	0,0104	0,1352	0,0003	0,033	300	
647	30-11-26	07h00	30-11-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tân	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
648	30-11-26	08h00	30-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay công tơ 3 pha TT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
649	30-11-26	08h00	30-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
650	30-11-26	08h00	30-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
651	30-11-26	08h00	30-11-26	16h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
652	30-11-26	07h30	30-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Mộc Hóa, 474 Trường Xuân.	Xã Tân Thạnh, Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh và Tuyền Thanh.	Công tác kiểm tra, thay thế, lắp mới hệ thống đo đếm.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
653	30-11-26	07h30	30-11-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trục Thạnh Hóa - 475 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 67 trục Thạnh Hóa - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Phát quang đường dây hạ áp (30 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
654	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Tuyến 475 - 477 Tân Trụ.	Phát quang đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Tân Đức (05 cây), nhánh rẽ Mỹ Bình (5 cây), nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh (5 cây), nhánh rẽ Ngã Ba An Nhứt Tân Chợ Táo (5 cây), nhánh rẽ Chợ Ông Huyện (8 cây) và các nhánh thuộc trục tổng cộng 28 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
655	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
656	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Từ trụ số 01 đến trụ số 107 nhánh rẽ Bắc Đông Mới	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây trung hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	01-11-26	08h00	01-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ trụ 281B đến trụ 281B/5/4 Bầu Nãng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Thay dây trung áp, cách điện đứng, cách điện treo, LBFCO từ trụ 281B đến trụ 281B/5/4 Bầu Nãng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Áp Suối Đá, Tân Định, Phước Hòa, Phước Hội, Phước Bình, Phước Lợi, Bờ Hố xã Dương Minh Châu	Cắt LBS và DS trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	8584	82,1537	0,1521	4,3002	0,0080	3,429	30.861	
2	01-11-26	06h00	01-11-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 471 trạm 110kV Tân Hưng	Thí nghiệm thiết bị, tụ bù trung áp trụ 100/7 tuyến 471TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	30	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp, cắt 3LBFCO và tháo 03 hotline trụ 100/7 tuyến 471TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,029	10.288	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
3	01-11-26	06h00	01-11-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Thí nghiệm thiết bị, tụ bù trung áp trụ 176/56 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	30	Không mất điện	Cắt MC tụ bù trung áp, cắt 3LBFCO và tháo 03 hotline trụ 176/56 tuyến 471TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,029	10.288	
4	01-11-26	05h30	01-11-26	06h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 477SD nhận điện tuyến 476SD về Recloser Ninh Diên trụ 128/1 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 128/98/1 Gò Nổi tuyến 477SD-476SD. - Cắt Recloser và 3 LTD trụ 128/1 Ninh Diên tuyến 477SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	01-11-26	08h00	01-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Thí nghiệm cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Áp Tua Hai, Cây Xiềng xã Châu Thành	- Cắt MC 475SD và đóng DTD 475-76SD trạm 110/22kV Suối Dộp. - Cắt DS 3 pha trụ 80/43 Bình Trung tuyến 475SD-473TN.	1988	6,9281	0,0330	0,3873	0,0018	0,686	2.400	
6	01-11-26	06h00	01-11-26	06h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 473SD nhận điện tuyến 471SD về Recloser Biên Giới trụ 186/1 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 340B/164 Cầu Cây Ôi tuyến 471SD-473SD. - Cắt Recloser trụ 186/1 Biên Giới và DS 3 pha trụ 186/1A tuyến 473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Cáp ngầm lộ ra tuyến 473SD, tuyến 477SD trạm 110/22kV Suối Dộp; LBS trụ 53B Khu Phố 1 tuyến 474SD-477SD và LBS trụ 75 Thị trấn tuyến 473SD-477SD	Cáp ngầm lộ ra tuyến 473SD, tuyến 477SD trạm 110/22kV Suối Dộp; LBS trụ 53B Khu Phố 1 tuyến 474SD-477SD và LBS trụ 75 Thị trấn tuyến 473SD-477SD	Thí nghiệm cáp ngầm lộ ra tuyến 473SD, tuyến 477SD trạm 110/22kV Suối Dộp; Thí nghiệm LBS và phụ kiện đi kèm tại trụ 53B tuyến 474SD-477SD, tại trụ 75 tuyến 473SD-477SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Áp Tân Thành, Tam Hạp xã Châu Thành; Áp Xóm Ruộng xã Hảo Đước; Áp Bến Sỏi, Thành Long, Phước Tân xã Ninh Diên; Áp Bưng Rô xã Hòa Hội	- Cắt MC 477SD và đóng DTD 477-76SD trạm 110/22kV Suối Dộp. - Cắt MC 473SD và đóng DTD 473-76SD trạm 110/22kV Suối Dộp. - Cắt Recloser và DS 3 pha trụ 59C Xóm Ruộng tuyến 477SD. - Cắt Recloser và 3 LTD trụ 63 Xóm Ruộng tuyến 473SD. - Cắt DS 3 pha trụ 53B Khu Phố 1 tuyến 477SD-474SD. - Cắt DS 3 pha trụ 53 Ngã 4 Huyện tuyến 473SD-474SD-477SD. - Cắt 3 LTD trụ 14 tuyến 473SD-478SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 132 đến trụ 195 tuyến 473SD-477SD	Từ trụ 132 đến trụ 195 tuyến 473SD-477SD	Chuyển đầu nối nhánh rẽ trung áp 3 pha tại trụ 132 và trụ 195, ép lèo trung áp tại trụ 135 và đóng điện đưa vào vận hành tăng trên tuyến 477SD từ trụ 135 đến trụ 195 tuyến 473SD-477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Cắt Recloser và 3 LTD trụ 63 Bến Sỏi tuyến 473SD. - Cắt Recloser và DS 3 pha trụ 59C Xóm Ruộng tuyến 477SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	01-11-26	18h00	01-11-26	18h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Từ trụ 186/1 đến trụ 186/190, từ trụ 186/121B/1P đến trụ 186/121B/58P tuyến 473SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS 3 pha trụ 186/1A và Recloser trụ 186/1 Biên Giới tuyến 473SD. - Cắt Recloser trụ 340B/164 Cầu Cây Ôi tuyến 471SD-473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
10	01-11-26	18h30	01-11-26	19h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/99 tuyến 477SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng 3 LTD và Recloser trụ 128/1 Ninh Diên tuyến 477SD. - Cắt LBS trụ 128/98/1 Gò Nổi tuyến 477SD-476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
11	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 480KCNBTB đến MC 476TB	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 480KCNBTB đến MC 476TB	Chuyển điện tuyến 480KCNBTB cấp điện tuyến 476TB đến MC 476TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng LBS trụ 2/12B tuyến 480KCNBTB Cắt MC 476TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
12	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Chuyển điện tuyến 480KCNBTB cấp điện tuyến 472TB đến MC 472TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng LBS trụ 47 tuyến 476TB Cắt MC 472TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
13	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCNBTB đến MC 474TB	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCNBTB đến MC 474TB	Chuyển điện tuyến 475KCNBTB cấp điện tuyến 474TB đến MC 474TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 475KCNBTB Cắt MC 474TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
14	01-11-26	05h00	01-11-26	06h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCNBTB đến MC 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCNBTB đến MC 478TB	Chuyển điện tuyến 471KCNBTB cấp điện tuyến 478TB đến MC 478TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 471KCNBTB Cắt MC 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
15	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Chuyển điện tuyến 480KCNBTB cấp điện tuyến 479TB đến MC 479TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng LBS trụ 01 tuyến 476TB Cắt MC 479TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
16	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 127 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 124 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Chuyển điện tuyến 473BC cấp điện tuyến 477TB đến trụ 17B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng REC trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC Cắt LBS và DS trụ 17B tuyến 477TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
17	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PĐc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PĐc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 471PĐc cấp điện tuyến 475TB đến trụ 6/1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng REC trụ 120 Cây Trường tuyến 471PĐc Cắt LBS trụ 6/1 Ngàn Hang tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
18	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 471PĐc cấp điện tuyến 473TB đến trụ 23/20	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Không mất điện	Đóng LBS trụ 23/27 Lọc Trát tuyến 473TB Cắt REC trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0
19	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 475TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 475TB đến trụ 53 tuyến 473TB	Chuyển điện tuyến 471KCNBTB cấp điện tuyến 473TB đến trụ 53	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Không mất điện	Đóng REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB Cắt REC trụ 53 Gia Lâm tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		0

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
20	01-11-26	06h00	01-11-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Chuyển điện tuyến 480TC cấp điện tuyến 471TB đến MC 471TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC Cắt MC 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	01-11-26	07h00	01-11-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ A đến trụ 05 tuyến 473/475/477TB	Đường dây 22kV từ trụ A đến trụ 05 tuyến 473/475/477TB	Thí nghiệm cáp ngầm từ 05 đến trụ 08 tuyến 477TB; thu hồi trụ trung thể từ trụ 1A đến trụ 05 tuyến 473/475/477TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Khu phố Gia Huỳnh phường Trảng Bàng; khu phố Gia Lâm phường Gia Lộc	Cắt MC 473TB và đóng dao tiếp địa 473-76TB Cắt MC 475TB và đóng dao tiếp địa 475-76TB Cắt MC 477TB và đóng dao tiếp địa 477-76TB Cắt DS trụ 52C tuyến 473TB Cắt 3LTD trụ 6/1 tuyến 475TB Cắt DS trụ 17B tuyến 477TB	3959	39,8256	0,0664	2,2037	0,0037	2,896	28.960	
22	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 116/1 tuyến 473TB đến trụ 25C/2 tuyến 478TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Không mất điện	Đóng REC trụ 53 Gia Lâm tuyến 473TB Cắt REC trụ 116/1 Chà Rầy tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 23/27 tuyến 473TB đến trụ 23/20 tuyến 473TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Không mất điện	Đóng REC trụ 23/20 Hai Châu tuyến 473TB Cắt LBS trụ 23/27 Lộc Trát tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PDc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 120 tuyến 471PDc đến trụ 6/1 tuyến 475TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	70	Không mất điện	Đóng LBS trụ 6/1 Ngân Hang tuyến 475TB Cắt REC trụ 120 Cây Trường tuyến 471PDc	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 127 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 127 tuyến 473BC đến trụ 17B tuyến 477TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng DS và LBS trụ 17B tuyến 477TB Cắt REC trụ 127 Gia Bình tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Đường dây 22kV từ trụ 45 tuyến 480TC đến MC 471TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 471TB Cắt REC trụ 45 Cầu Quan tuyến 480TC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 480KCNB đến MC 476TB	Đường dây 22kV từ trụ 2/12B tuyến 4780KCNB đến MC 476TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 476TB Cắt LBS trụ 2/12B tuyến 480KCNB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Đường dây 22kV từ trụ 47 tuyến 476TB đến MC 472TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 472TB Cắt LBS trụ 47 tuyến 476TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCNB đến MC 474TB	Đường dây 22kV từ trụ 44 tuyến 475KCNB đến MC 474TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 474TB Cắt LBS trụ 44 Đường số 7 tuyến 475KCNB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
30	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCNBTB đến MC 478TB	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 471KCNBTB đến MC 478TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 478TB Cắt LBS trụ 35 Đường số 6 tuyến 471KCNBTB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	01-11-26	17h00	01-11-26	18h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Đường dây 22kV từ trụ 01 tuyến 476TB đến MC 479TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	90	Không mất điện	Đóng MC 479TB Cắt LBS trụ 01 tuyến 476TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 47/5/2 đến trụ 47/5/13; từ trụ 47/5/9 đến trụ 47/5/9/4 Áp Bến 1 tuyến 473BC	Từ trụ 47/5/2 đến trụ 47/5/13; từ trụ 47/5/9 đến trụ 47/5/9/4 nhánh rẽ 12,7kV Áp Bến 1 tuyến 473BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ phông điện, phát quang lưới điện từ trụ 47/5/2 đến trụ 47/5/13; từ trụ 47/5/9 đến trụ 47/5/9/4 Áp Bến 1 tuyến 473BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bến xã Bến Cầu	Cắt LBFCO trụ 47/5/1 Áp Bến 1 tuyến 473BC	403	5,1764	0,0096	0,2019	0,0004	0,034	309	
33	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PDC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PDC	Thay dây hạ áp bị tróc vỏ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 42/65/44 đến trụ 42/65/61a tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Phước Hòa xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 50kVA Phước Bình 7 trụ 42/65/44 tuyến 471PDC Cắt 2FCO TBA 2x25kVA Phước Hòa 2 trụ 42/65/55 tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 17 trụ 42/65/56B tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 15 trụ 42/65/60B tuyến 471PDC	157	1,3189	0,0026	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
34	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 472 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 472 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 472 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 474 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 474 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 474 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 476 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 476 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 476 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	02-11-26	07h30	02-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 478 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 478 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 478 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 299B đến trụ 299B/24 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Từ trụ 299B đến trụ 299B/24 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 299B đến trụ 299B/24 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 475LH	Từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 475LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 475LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
40	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/107 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 164/16 đến trụ 164/16/23 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 294 đến trụ 330 tuyến 476SD	Từ trụ 294 đến trụ 330 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 294 đến trụ 330 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 314/13B đến trụ 314/13B/9, từ trụ 314/32/1P đến trụ 314/32/6P, từ trụ 314/32/11 đến trụ 314/32/11/13, từ trụ 314/18/6 đến trụ 314/18/6/12 tuyến 476SD	Từ trụ 314/13B đến trụ 314/13B/9, từ trụ 314/32/1P đến trụ 314/32/6P, từ trụ 314/32/11 đến trụ 314/32/11/13, từ trụ 314/18/6 đến trụ 314/18/6/12 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 314/13B đến trụ 314/13B/9, từ trụ 314/32/1P đến trụ 314/32/6P, từ trụ 314/32/11 đến trụ 314/32/11/13, từ trụ 314/18/6 đến trụ 314/18/6/12 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	02-11-26	08h00	02-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 294/6/28/6/1T đến trụ 294/6/28/6/10T tuyến	Từ trụ 294/6/28/6/1T đến trụ 294/6/28/6/10T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 294/6/28/6/1T đến trụ 294/6/28/6/10T tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	02-11-26	08h00	02-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ từ trụ 6/61A/12 đến trụ 6/61A/14, từ trụ 6/61A/12/8 thuộc trạm 2x75kVA trụ 6/61A/7 Gia Lộc T.61A/7 tuyến 475TB	Từ trụ 6/61A/12 đến trụ 6/61A/14, từ trụ 6/61A/12 đến trụ 6/61A/12/8 tuyến 475TB	Kéo bổ sung dây hạ áp, bảo trì lưới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	5	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc	Cắt CB trạm 2x75kVA trụ 6/61A/7 Gia Lộc T.61A/7 tuyến 475TB	40	0,3420	0,0007	0,0189	0,0000	0,060	513	
46	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B/25B đến trụ 194/7/59B/25B/7/13 Long Hưng 3 tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B/25B đến trụ 194/7/59B/25B/7/13 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/59B/25B đến trụ 194/7/59B/25B/7/13 Long Hưng 3 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 181 Thuận Bình 5 tuyến 471TĐ	Từ trụ 181 đến trụ 181/8 Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	Nâng cấp nhánh rẽ hạ áp đầu nối trụ 181/4, nâng cấp nhánh rẽ hạ áp đầu nối trụ 181/8 Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Áp Thuận Tân xã Trường Mít	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 181 Thuận Bình 5 tuyến 471TĐ	176	1,6844	0,0031	0,0882	0,0002	0,069	621	
48	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 472 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 472 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 472 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
49	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 474 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 474 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 474 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 476 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 476 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 476 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Trụ 1 lộ ra tuyến 478 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Trụ 1 lộ ra tuyến 478 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm trung áp Trụ 1 lộ ra tuyến 478 trạm 110/22kV Lộc Thuận	Lắp mới hệ thống đo đếm	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 110B đến trụ 182 tuyến 478TD	Đường dây 22kV từ trụ 110B đến trụ 182 tuyến 478TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 134 đến trụ 182, từ trụ 127A đến trụ 127A/11, từ trụ 177 đến trụ 177/10, từ trụ 177/3B đến trụ 177/3B/21 tuyến 478TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/21 tuyến 471PDC	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/21 tuyến 471PDC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42 đến trụ 42/21, từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18, từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/14/8, từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 82A đến trụ 123 Tôn Đức Thắng tuyến 477LH	Từ trụ 82A đến trụ 123 Tôn Đức Thắng tuyến 477LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 82A đến trụ 123 Tôn Đức Thắng tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/1 Rừng 35 tuyến 474TBI	Từ trụ 190/50 đến trụ 190/50/20 tuyến 474TBI	Thay dây trung áp từ trụ 190/50 đến trụ 190/50/20 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Áp Thanh An xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 190/1 Rừng 35 tuyến 474TBI	749	9,7044	0,0180	0,3752	0,0007	0,122	1.094	
57	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/62 đến trụ 19B/113 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/62 đến trụ 19B/113 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	03-11-26	07h30	03-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ LBS trụ 26 Kênh Tây tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ LBS trụ 26 Kênh Tây tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	45	Khu phố Tân Phước, Ninh Trung phường Bình Minh	- Cắt MC 477CM và đóng DTD 477-76TN - Cắt DS trụ 53/2 Tân Bình tuyến 471CM - Cắt DS trụ 23/2 Kênh Tây tuyến 477CM - Cắt DS trụ 63/1 Bờ Bắc tuyến 471CM	419	3,9382	0,0069	0,2216	0,0004	1,543	14.661	
59	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 80 đến trụ 144 tuyến 478SD	Từ trụ 80 đến trụ 144 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80 đến trụ 144 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
60	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 478SD	Từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 111 đến trụ 111/40, từ trụ 111/20 đến trụ 111/20/12 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 1 đến trụ 40 tuyến 478SD-479SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	03-11-26	08h00	03-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 40/1 đến trụ 40/33 tuyến 479SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
63	03-11-26	07h30	03-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 184/43/11b (HA) sang trụ 184/43/11B (TA) tuyến 478TB	Từ trụ 184/43/11b (HA) sang trụ 184/43/11B (TA) tuyến 478TB	Sang lưới hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	3	Áp Lộc Thuận xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 250kVA trụ 184/43/7B Lộc Trĩ 3 tuyến 478TB	56	0,5070	0,0009	0,0281	0,0001	0,109	977	
64	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 53/117/10/52/31B/10/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/31B/10 Phước Lập 5 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp trụ 53/117/10/52/31B/10/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/31B/10 Phước Lập 5 tuyến 480BC	Chỉnh trụ nghiêng hạ áp trụ 53/117/10/52/31B/10/8 thuộc trạm 50kVA trụ 53/117/10/52/31B/10 Phước Lập 5 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 50kVA trụ 34/1/22 Khởi Hà, tuyến 476HT. - Trạm 50kVA trụ 34/1/22 Khởi Hà, tuyến 476HT.	Tại trụ 34/1/10 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 476HT	Cắt dừng lưới hạ áp, đấu lèo, sang tải hạ áp tại trạm 50kVA trụ 34/1/10 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 476HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Áp Khởi Hà xã Cầu Khởi	- Cắt CB trạm 50kVA trụ 34/1/22 Khởi Hà, tuyến 476HT. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 34/1/10 Khởi Hà, tuyến 476HT.	41	0,3924	0,0007	0,0205	0,0000	0,034	306	
66	04-11-26	07h30	04-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lắp, tải lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
67	04-11-26	07h30	04-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây lèo, bứt lưới mặt cao, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
68	04-11-26	07h30	04-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 37,5kVA Tầm Lanh 10 trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	TBA 37,5kVA Tầm Lanh 10 trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	Thay trụ BLR thành trụ BTLT, thay dây hạ áp trục vỏ từ trụ 190/40/15/9 đến trụ 190/40/15/9/5 tuyến 471TĐ, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Tầm Lanh xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 37,5kVA Tầm Lanh 10 trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	39	0,3276	0,0006	0,0000	0,0000	0,079	670	
69	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 136B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 136B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 136B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 137/1 đến trụ 137/18; từ trụ 164/2 đến trụ 164/27 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 137/1 đến trụ 137/18; từ trụ 164/2 đến trụ 164/27 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 137/1 đến trụ 137/18; từ trụ 164/2 đến trụ 164/27 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
71	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 50/44/7 Thanh Tây tuyến 471TBI	Từ trụ 50/44/8 đến trụ 50/44/61 tuyến 471TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết từ trụ 50/44/8 đến trụ 50/44/61 tuyến 471TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Áp Thanh Tây xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 50/44/7 Thanh Tây tuyến 471TBI	220	2,8504	0,0053	0,1102	0,0002	0,065	583	
72	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475TN	Từ trụ 19B/1 đến trụ 19B/62 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/1 đến trụ 19B/62 và các nhánh rẽ đường Trần Văn Trà tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
73	04-11-26	08h00	04-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 50/1 Cư Trú tuyến 474TN	Từ trụ 50/9 đến trụ 50/13 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Lắp TBA ép lều chuyển tải công trình SCTX từ trụ 50/9 đến trụ 50/13 đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	25	Khu phố Ninh Đức, Ninh Lợi phường Ninh Thạnh.	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 50/1 Cư Trú tuyến 474TN	735	6,5446	0,0121	0,3682	0,0007	0,857	7.716	
74	04-11-26	08h00	04-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Mít Trụ-8 186/162/51/14 tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA Mít Trụ-8 186/162/51/14 tuyến 473SD	Thay MBA vận hành lâu năm vỏ máy bị rỉ sét trạm 25kVA trụ 186/162/51/14 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Hòa Hợp xã Hoà Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Mít Trụ-8 186/162/51/14 tuyến 473SD	11	0,0383	0,0002	0,0021	0,0000	0,011	40	
75	04-11-26	08h00	04-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x25kVA Hòa Thạnh, Hòa Thạnh 3 186/131/5 tuyến 473SD	Trạm biến áp 2x25kVA Hòa Thạnh, Hòa Thạnh 3 186/131/5 tuyến 473SD	Thay thùng MCCB tổng trạm bị mục, sét trạm 2x25kVA trụ 186/162/51/14 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Hiệp Phước xã Hoà Hội	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x25kVA Hòa Thạnh, Hòa Thạnh 3 186/131/5 tuyến 473SD	42	0,1461	0,0007	0,0082	0,0000	0,011	40	
76	04-11-26	13h30	04-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 179 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Từ trụ 179 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 179 đến trụ 179/79, từ trụ 141/1 đến trụ 141/25, từ trụ 159/1 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
77	04-11-26	08h00	04-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ từ trụ từ trụ 106 đến trụ 106/12 thuộc trạm 250kVA trụ 108B Gia Bình T.108B tuyến 471TB	Từ trụ từ trụ 106 đến trụ 106/12 tuyến 471TB	Sang lưới bảo trì lưới từ trụ 106 đến trụ 106/12 tuyến 471TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	5	Khu phố Gia Bình, phường Gò Dầu	Cắt CB trạm 250kVA trụ 108B Gia Bình T.108B tuyến 471TB	40	0,3420	0,0007	0,0189	0,0000	0,181	1.538	
78	04-11-26	08h00	04-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ trụ 34/51/5/1/2 tuyến 475TB	Trụ 34/51/5/1/2 tuyến 475TB	Nâng thùng điện kế trụ 34/51/5/1/2 tuyến 475TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
79	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/45 Long Hưng - Long Cường tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/45 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng - Long Cường tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/59B đến trụ 194/7/59B/45 Long Hưng - Long Cường tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
80	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103 đến trụ 103B/21 Nối tuyến 479BC - 481MB	Từ trụ 103 đến trụ 103B/21 Nối tuyến 479BC - 481MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103 đến trụ 103B/21 Nối tuyến 479BC - 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 179/1 Cầu Khởi 2 tuyến 473TD	Trạm 250kVA trụ 179/1 Cầu Khởi 2 tuyến 473TD	Thí nghiệm CBM MBA trạm 250 kVA trụ 179/1 Cầu Khởi 2 tuyến 473TD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Khởi Hà xã Cầu Khởi.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 179/1 Cầu Khởi 2 tuyến 473TD	94	0,8996	0,0017	0,0471	0,0001	0,206	1.854	
82	05-11-26	07h30	05-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/62 đến trụ 42/65/76 tuyến 471PDC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/65/62 đến trụ 42/65/76 tuyến 471PDC	Thay dây hạ áp bị tróc vỏ, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 42/65/62 đến trụ 42/65/76 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Phước Hội B xã Phước Thạnh	Cắt FCO TBA 15kVA Đèn đường Phước Hòa trụ 42/65/63 tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 7 trụ 42/65/69 tuyến 471PDC Cắt FCO TBA 50kVA Phước Hòa 10 trụ 42/65/73 tuyến 471PDC	76	0,6384	0,0013	0,0000	0,0000	0,079	670	
83	05-11-26	07h30	05-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lắp, tải lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	05-11-26	07h30	05-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 5 đến trụ 57B Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Từ trụ 5 đến trụ 57B Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 5 đến trụ 57B Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Long Hải O trụ 59B/23 Ngõ Quyền tuyến 471TN	Trạm 250kVA Long Hải O trụ 59B/23 Ngõ Quyền tuyến 471TN	Thay máy biến áp vận hành lâu năm trụ 59B/23 Ngõ Quyền tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu Phố Trường An phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Long Hải O trụ 59B/23 Ngõ Quyền tuyến 471TN	108	0,9245	0,0019	0,0481	0,0001	0,105	838	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
87	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN	Từ trụ 16 đến trụ 76 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 16 đến trụ 76 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
88	05-11-26	08h00	05-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 62/12B/1 Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Từ trụ 62/14/4/1 đến trụ 62/14/4/11 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 62/12B/11, ép lèo chuyển tải từ trụ 62/14/4/1 đến trụ 62/14/4/11 đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu phố 13 phường Tân Ninh	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 62/12B/1 Nguyễn Trãi tuyến 472TN	237	2,1103	0,0039	0,1187	0,0002	0,343	3.087	
89	05-11-26	08h00	05-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 320kVA Thanh Điện-4 141/8 tuyến 476SD	Từ trụ 141/9 đến trụ 141/9/1 tuyến 476SD	Căng dây hạ áp vượt đường thấp Từ trụ 141/9 đến trụ 141/9/1 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu phố Thanh Sơn, Thanh Hùng Phường Thanh Điện	Cắt CB trạm biến áp 250kVA Thanh Điện 4 trụ 141/8 tuyến 476SD	290	1,0090	0,0048	0,0565	0,0003	0,103	360	
90	05-11-26	08h00	05-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/43/1 đến trụ 141/43/12 tuyến 476SD	Trụ 141/43/5 tuyến 476SD	Thay FCO nhánh rẽ thành LBFCO trụ 141/43/5 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Khu phố Thanh Hòa, Thanh Trung Phường Thanh Điện	Cắt 1 LBFCO trụ 141/43/1 tuyến 476SD	232	0,8072	0,0038	0,0452	0,0002	0,057	200	
91	05-11-26	13h30	05-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kVkv từ trụ 141/1 đến trụ 141/53, từ trụ 141/18/1 đến trụ 141/18/35, từ trụ 141/18/28/1 đến trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD	Từ trụ 141/1 đến trụ 141/53, từ trụ 141/18/1 đến trụ 141/18/35, từ trụ 141/18/28/1 đến trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 141/1 đến trụ 141/53, từ trụ 141/18/1 đến trụ 141/18/35, từ trụ 141/18/28/1 đến trụ 141/18/28/25 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	05-11-26	08h00	05-11-26	16h30	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 15kVA trụ 21/13/5 phòng quản lý đô thị tuyến 475TB	Trạm 15kVA trụ 21/13/5 phòng quản lý đô thị tuyến 475TB	Nâng thùng cầu dao trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	1	Phòng quản lý đô thị	Cắt CB và FCO trạm 15kVA trụ 21/13/5 Phòng quản lý đô thị tuyến 475TB	1	0,0086	0,0000	0,0005	0,0000	0,012	103	
93	05-11-26	08h00	05-11-26	16h30	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 50kVA trụ 25C/77B Lộc Tân tuyến 478TB	Trạm 50kVA trụ 25C/77B Lộc Tân tuyến 478TB	Nâng công suất TBA 50kVA thành 2x50KVA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	12	Khu phố Lộc Tân, phường An Tịnh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 25C/77B Lộc Tân tuyến 478TB	56	0,4767	0,0009	0,0262	0,0001	0,145	1.231	
94	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Lưới điện hạ áp trụ 53/86B/22/9/1 đến trụ 53/86B/22/9/9 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/9 Phước Lập 15 tuyến 480BC	Lưới điện hạ áp trụ 53/86B/22/9/1 đến trụ 53/86B/22/9/9 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/9 Phước Lập 15 tuyến 480BC	Chỉnh trụ nghiêng hạ áp trụ 53/86B/22/9/1 đến trụ 53/86B/22/9/9 thuộc trạm 50kVA trụ 53/86B/22/9 Phước Lập 15 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
95	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 160kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	Trạm 160kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 160 kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Áp Suối Đá, Phước Hội, Bờ Hồ xã Dương Minh Châu	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	20	0,1914	0,0004	0,0100	0,0000	0,137	1.233	
96	06-11-26	07h30	06-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Cầu Sắt 9 trụ 180/52/7 tuyến 473TD	TBA 50kVA Cầu Sắt 9 trụ 180/52/7 tuyến 473TD	Sửa chữa lưới điện hạ áp 1 pha 2 dây thành 1 pha 3 dây, cân bằng pha hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 180/52/2/11 đến trụ 180/52/2/20 tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Cầu Sắt xã Thạnh Đức	Cắt CB TBA 50kVA Cầu Sắt 9 trụ 180/52/7 tuyến 473TD	30	0,2520	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
97	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
98	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 54/1 Cầu Trường Long tuyến 471HT	Từ trụ 54/1 đến trụ 54/36/26 Nguyễn Văn Linh tuyến 471HT	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 54/1 đến trụ 54/36/26 Nguyễn Văn Linh tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 94B/18 Thanh Hiệp tuyến 474TH	Từ trụ 94B/18 đến trụ 94B/50 tuyến 474TH	Xử lý kiểm khuyết lưới điện từ trụ 94B/18 đến trụ 94B/50 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Áp Bàu Rã xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 94B/18 Thanh Hiệp tuyến 474TH	164	2,1249	0,0039	0,0822	0,0002	0,112	1.010	
100	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 62/1 đến trụ 62/14 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 62/1 đến trụ 62/14 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 99/2/1 Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Từ trụ 99/2/6 đến trụ 99/2/12 đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 99/2/8, ép lèo chuyển tải từ trụ 99/2/6 đến trụ 99/2/12 đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Khu phố 14 phường Tân Ninh	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 99/2/1 Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	177	1,5761	0,0029	0,0887	0,0002	0,412	3.704	
102	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 124 đến trụ 284 tuyến 471SD	Từ trụ 124 đến trụ 178 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 124 đến trụ 178 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	06-11-26	08h00	06-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 12,7kV từ trụ 130 đến trụ 130/7 tuyến 471SD	Từ trụ 130 đến trụ 130/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 130 đến trụ 130/7 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
104	06-11-26	08h00	06-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	- Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 67/7 Gia Tân tuyến 473TB - Nhánh rẽ 22kV từ trụ 106/24/13 Gia Tân tuyến 473TB	Từ trụ 67/7 trụ 106/24/13/4 tuyến 473TB	- Nâng công suất TBA 25kVA thành 50KVA - Phát quang bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	15	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	- Cắt LBFCO trụ 67/6 tuyến 473TB - Cắt 3LBFCO trụ 106/24/13 tuyến 473TB	873	7,4315	0,0146	0,4087	0,0008	0,181	1.538	
105	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS trụ 6 Cây Điều tuyến 473BC	LBS trụ 6 Cây Điều tuyến 473BC	Thí nghiệm CBM LBS trụ 6 Cây Điều tuyến 473BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Áp Thuận Tây xã Bến Cầu	- Cắt DS trụ 5 và DS trụ 6 Cây Điều tuyến 473BC - Cắt CB trạm 160kVA trụ 6B Áp Voi 18 tuyến 475BC	48	0,6165	0,0011	0,0240	0,0000	0,171	1.543	
106	07-11-26	06h00	07-11-26	07h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 65 Áp Voi đến trụ 183 Cầu Gò Dầu đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Từ trụ 65 Áp Voi đến trụ 183 Cầu Gò Dầu đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Chuyển điện tuyến 477TB cấp điện tuyến 473BC từ trụ 183 Cầu Gò Dầu đến trụ 65 Áp Voi.	Chuyển điện	0	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 127 Gia Bình tuyến 477TB - Cắt LBS trụ 65 và DS trụ 64 và DS trụ 66 Áp Voi tuyến 473BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
107	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	LBS trụ 65 Áp Voi tuyến 473BC	LBS trụ 65 Áp Voi tuyến 473BC	Thí nghiệm CBM LBS trụ 65 Áp Voi tuyến 473BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Chánh xã Bến Cầu	- Cắt LBS trụ 65 và DS trụ 64 và DS trụ 66 Áp Voi tuyến 473BC - Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 54 Áp Voi 29 tuyến 473BC	92	1,1817	0,0022	0,0461	0,0001	0,103	926	
108	07-11-26	17h00	07-11-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 65 Áp Voi đến trụ 183 Cầu Gò Dầu tuyến 473BC	Từ trụ 65 Áp Voi đến trụ 183 Cầu Gò Dầu đường dây 22kV Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	0	Không mất điện	- Đóng DS trụ 64 và DS trụ 66 và LBS trụ 65 Áp Voi tuyến 473BC - Cắt Recloser trụ 127 Gia Bình tuyến 477TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
109	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 47/2 đến trụ 47/18/12; từ trụ 47/19 đến trụ 47/34 nhánh rẽ 22kV Áp Bến tuyến 473BC	Từ trụ 47/2 đến trụ 47/18/12; từ trụ 47/19 đến trụ 47/34 nhánh rẽ 22kV Áp Bến tuyến 473BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện từ trụ 47/2 đến trụ 47/18/12; từ trụ 47/19 đến trụ 47/34 Áp Bến tuyến 473BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Áp Bến xã Bến Cầu	Cắt 3LBFCO trụ 47/1 Áp Bến tuyến 473BC	1683	21,6175	0,0400	0,8431	0,0016	1,029	9.260	
110	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 41/2 đến trụ 41/23 Áp Voi tuyến 473BC	Từ trụ 41/2 đến trụ 41/23 nhánh rẽ 22kV Áp Voi tuyến 473BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện từ trụ 41/2 đến trụ 41/23 Áp Voi tuyến 473BC	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Áp Voi xã Bến Cầu	Cắt 3LBFCO trụ 41/1 Áp Voi tuyến 473BC	864	11,0977	0,0206	0,4328	0,0008	0,686	6.173	
111	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV 2 mạch trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Trụ 45 đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Thí nghiệm CBM tụ bù trung áp trụ 45 Bến Cầu - Gò Dầu tuyến 473BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Voi xã Bến Cầu	- Cắt OS và 3FCO và tháo 3hotline tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAR trụ 45 tuyến 473BC - Cắt CB trạm 250kVA trụ 46 Áp Voi 4 tuyến 473BC	200	2,5689	0,0048	0,1002	0,0002	0,171	1.543	
112	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/4B Phước Minh tuyến 475TD	Từ trụ 471/90 đến trụ 471/132 Phước Minh tuyến 475TD	Nâng cấp nhánh rẽ trung áp từ trụ 471/90 đến trụ 471/132 Phước Minh tuyến 475TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	45	Áp Phước Minh, Phước Nghĩa, Phước Lộc, Bàu Sen, Phước Bình, Lộc Thuận xã Lộc Ninh.	Cắt LBS trụ 471/4B và DS trụ 471/5 Phước Minh tuyến 475TD	3904	37,3635	0,0692	1,9557	0,0036	1,543	13.887	
113	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 91/5 Trương Xuân Linh tuyến 473LH	Từ trụ 91/5 đến trụ 91/69 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 91/5 đến trụ 91/69 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 90B/2 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Từ trụ 90B/2 đến trụ 90B/27 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 90B/2 đến trụ 90B/27 Lạc Long Quân tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
115	07-11-26	08h00	07-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 137/9 Xóm Thấp tuyến 474TBI	Từ trụ 137/10 đến trụ 137/54 tuyến 474TBI	Xử lý khiếm khuyết, bảo trì trạm biến áp từ trụ 137/10 đến trụ 137/54 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Áp Xóm Thấp xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 137/9 Xóm Thấp tuyến 474TBI	461	5,9729	0,0111	0,2309	0,0004	0,122	1.094	
116	07-11-26	06h00	07-11-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474, 479 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 474, 479 trạm 110kV Tân Hưng	Thí nghiệm định kỳ REC, DS, LTD, LBS trụ 85/146, trụ 85/146C, trụ 85/245, trụ 85/246, trụ 85/247, trụ 85/261, trụ 85/262 tuyến 474TH, 479TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện		Áp Tân Hà xã Tân Đông	- Cắt REC và DS trụ 85/11 Suối Kỳ tuyến 479TH - Cắt REC và DS trụ 85/14B Trung Ương Cục tuyến 474TH - Cắt 3LTD trụ 85/139 nổi tuyến 478TH và tuyến 474TH - Cắt REC và DS trụ 85/283/62 tuyến 474TH	1603	17,0532	0,0284	0,8923	0,0015	0,000		
117	07-11-26	06h00	07-11-26	06h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 156 đến trụ 299 tuyến 478SD	Từ trụ 159 đến trụ 299 tuyến 478SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 478SD nhận điện tuyến 471SD về đến Recloser Bến Trưỡng trụ 156 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng LBS Chợ Vịnh trụ 299 tuyến 471SD-478SD. - Cắt REC Bến Trưỡng trụ 156 tuyến 478SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cò lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
118	07-11-26	07h00	07-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 68 đến trụ 122 tuyến 478SD	Từ trụ 68 đến trụ 122 tuyến 478SD	Lắp đặt đường dây chống sét trên không từ trụ 68 đến trụ 122 tuyến 478SD theo tờ trình SCTX số 97/TT-Tr-KT và số 98/TT-Tr-KT ngày 23/09/2026	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	50	Áp Suối Dộp xã Châu Thành; Áp Bàu Sen, Tầm Long, Cầu Trường, áp Trường xã Hảo Đức	- Cắt Recloser Hảo Đức trụ 42 và DS 3P trụ 41 tuyến 478SD. - Cắt DS 3P trụ 155 tuyến 478SD.	2857	28,4020	0,0473	1,5903	0,0027	1,715	17.145	
119	07-11-26	08h00	07-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Recloser Hảo Đức T.42 tuyến 478SD	Recloser Hảo Đức T.42 tuyến 478SD	Kiểm định Recloser và phụ kiện tại trụ 42 tuyến 478SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Cắt Recloser Hảo Đức trụ 42 và DS 3P trụ 41 tuyến 478SD. - Cắt DS 3P trụ 155 tuyến 478SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
120	07-11-26	18h00	07-11-26	18h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 156 đến trụ 299 tuyến 478SD	Từ trụ 159 đến trụ 299 tuyến 478SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Đóng REC Bến Trường trụ 156 tuyến 478SD. - Cắt LBS Chợ Vinh trụ 299 tuyến 471SD-478SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	08-11-26	08h00	08-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TD	Từ trụ 116 đến trụ 116/13, từ trụ 116/9 đến trụ 116/9/3 Khu Bắc Bến Cui tuyến 475TD	Thay trụ, cách điện đứng, cách điện treo, toppin từ trụ 116 đến trụ 116/13, từ trụ 116/9 đến trụ 116/9/3 Khu Bắc Bến Cui tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Áp Suối Hùng, Lộc Thuận, Bình Tây, Bến Cui, Thuận Lợi xã Lộc Ninh	Cắt REC trụ 118/76 và DS trụ 118/77 Lộc Ninh tuyến 475TD	3272	31,3149	0,0580	1,6391	0,0030	1,372	12.348	
122	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/72/26B đến trụ 234/72/26B/4 Rừng Quynh 1 tuyến 479MB	Từ trụ 234/72/26B đến trụ 234/72/26B/4 nhánh rẽ 22kV Rừng Quynh 1 tuyến 479MB	Dựng trụ, kéo dây và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành từ trụ 234/72/26B đến trụ 234/72/26B/4 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Long Hòa, Phước Đồng xã Long Chữ	Cắt 3LBFCO trụ 234/72/1 Rừng Quynh tuyến 479MB	424	5,4461	0,0101	0,2124	0,0004	0,137	1.235	
123	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 184B/1 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Trụ 184B/7 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Xây dựng mới lưới trung áp 3 pha, lắp mới trạm 250kVA đầu nối trụ 184B/7 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Áp Thuận Tân xã Trường Mít	Cắt LBFCO trụ 184B/1 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	96	0,9188	0,0017	0,0481	0,0001	0,034	306	
124	09-11-26	07h30	09-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TD	TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TD	Thay dây hạ áp bị tróc vỏ, phát quang lưới điện hạ áp TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TD	70	0,5880	0,0012	0,0000	0,0000	0,079	670	
125	09-11-26	07h30	09-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TD, 473TD, 475TD	Đường dây 22kV từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TD, 473TD, 475TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 80, từ trụ 60A đến trụ 60A/7, từ trụ 26A đến trụ 26A/26 tuyến 477TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
126	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 114 Lý Thường Kiệt đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Từ trụ 114 Lý Thường Kiệt đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 114 Lý Thường Kiệt đến trụ 146 Phạm Hùng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 12,7kV từ trụ 75B/1 Hóc Trám 1 tuyến 479LH	Từ trụ 75B /1 đến trụ 75B/19 Trần Phú tuyến 479LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75B/1 đến trụ 75B/19 Trần Phú tuyến 479LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
128	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 121B/2 Áp Cầu tuyến 474TBI	Từ trụ 121B/3 đến trụ 121B/19/21/18 tuyến 474TBI	Xử lý khiếm khuyết, bảo trì trạm biến áp từ trụ 121B/3 đến trụ 121B/19/21/18 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Áp Cầu xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 121B/2 Áp Cầu tuyến 474TBI	373	4,8328	0,0089	0,1869	0,0003	0,097	875	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
129	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bò Túc 16 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bò Túc 16 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bò Túc 16 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp Đông Lợi xã Tân Đông	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bò Túc 16 tuyến 476SN	26	0,2489	0,0005	0,0130	0,0000	0,069	617	
130	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/47 Bò Túc 12 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/47 Bò Túc 12 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/47 Bò Túc 12 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/47 Bò Túc 12 tuyến 476SN	47	0,4500	0,0008	0,0235	0,0000	0,103	926	
131	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/36/70B Bò Túc 15 tuyến 476SN	Trạm 37,5kVA trụ 173/36/70B Bò Túc 15 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 37,5kVA trụ 173/36/70B Bò Túc 15 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 37,5kVA trụ 173/36/70B Bò Túc 15 tuyến 476SN	50	0,4787	0,0009	0,0250	0,0000	0,103	926	
132	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/123 Bò Túc 9 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/123 Bò Túc 9 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/123 Bò Túc 9 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Trảng Ba Chân xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/123 Bò Túc 9 tuyến 476SN	66	0,6319	0,0012	0,0331	0,0001	0,103	926	
133	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM	Từ trụ 53 đến trụ 53/117 và các nhánh rẽ đường 793 tuyến 471CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 53/117 và các nhánh rẽ đường 793 tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	09-11-26	08h00	09-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Xuất tuyến 475TN, 477TN, 479TN trạm 110kV Tây Ninh	Thí nghiệm CBM định kỳ cấp ngăn từ tủ hợp bộ MC đến trụ 1 Lộ ra tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cấp ngăn từ tủ hợp bộ MC đến trụ 1 Lộ ra tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Khu phố Ninh Trung, Ninh Thành, Tân Hòa phường Bình Minh	- Cắt MC 475TN và đóng DTD 475-76TN - Cắt MC 477TN và đóng DTD 477-76TN - Cắt MC 479TN và đóng DTD 479-76TN - Cắt Recloser và DS trụ 19B/1 Cầu Gió tuyến 475TN - Cắt Recloser trụ 25/1 và cắt DS trụ 25A Trần Phú tuyến 477TN - Cắt Recloser và DS trụ 23/1 Kênh Tây tuyến 479TN - Cắt 3LBFCO trụ 13/42 Trà Phí tuyến 479TN	785	6,9899	0,0129	0,3933	0,0007	1,029	9.260	
135	09-11-26	07h00	09-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6 tuyến 473SD	Từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/189/40, Từ trụ 186/189/31/1 đến trụ 186/189/31/64 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6, từ trụ 186/189/22 đến trụ 186/189/40 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	09-11-26	07h00	09-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/189/1 đến trụ 186/189/22 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
137	09-11-26	08h00	09-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 91/25/10 thuộc trạm 250kVA trụ 91/28 Lộc Chánh tuyến 473TB	Lưới hạ áp trụ 91/25/10 tuyến 473TB	Di dời trụ hạ áp trụ 91/25/10	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	3	Khu phố Lộc Chánh, phường An Tịnh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 91/28 Lộc Chánh tuyến 473TB	101	0,8636	0,0017	0,0478	0,0001	0,109	923	
138	09-11-26	08h00	09-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 91/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 91/1 tuyến 473TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Khu phố Lộc Chánh phường An Tịnh	Cắt 03LBFCO trụ 91/1 tuyến 473TB	405	3,4476	0,0068	0,1896	0,0004	0,362	3.077	
139	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/3/1 đến trụ 103B/3/4 VP UBND huyện Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 103B/3/1 đến trụ 103B/3/4 VP UBND huyện Bến Cầu tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/3/1 đến trụ 103B/3/4 VP UBND huyện Bến Cầu tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 103B/6 đến trụ 103B/6/1 Hàn Tiến Tấn Phát tuyến 479BC	Từ trụ 103B/6 đến trụ 103B/6/1 nhánh rẽ 12,7kV Hàn Tiến Tấn Phát tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/6 đến trụ 103B/6/1 Hàn Tiến Tấn Phát tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
141	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 305/45 Phước Bình II-P tuyến 477HT	Trạm 50kVA trụ 305/45 Phước Bình II-P tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 50 kVA trụ 305/45 Phước Bình II-P tuyến 477HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp Phước Lợi xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 305/45 Phước Bình II-P tuyến 477HT	38	0,3637	0,0007	0,0190	0,0000	0,034	306	
142	10-11-26	07h30	10-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 01 lộ ra Trạm 110kV Thạnh Đức - trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 471TD, 473TD, 475TD.	Đường dây 22kV trụ 01 lộ ra Trạm 110kV Thạnh Đức - trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 471TD, 473TD, 475TD.	Bảo trì lưới điện, thay sứ bị phóng điện, sứ bể, thay lều trung áp AC185mm2 tuyến 475TD thành dây bọc ACXH240mm2, thay LA có cách điện thấp hồng đảm bảo vận hành, chụp kín mối nối lều trung áp bị hở, kết hợp phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 01 đến trụ 76 tuyến 471TD, 473TD, 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	ấp Đường Long xã Thạnh Đức	+ Cắt MC 471TD + Đóng DTĐ 471-76 trạm 110kV Thạnh Đức. + Cắt MC 473TD + Đóng DTĐ 473-76 trạm 110kV Thạnh Đức. + Cắt MC 475TD + Đóng DTĐ 475-76 trạm 110kV Thạnh Đức.	1098	9,2237	0,0181	0,0135	0,0000	1,584	13.460	
143	10-11-26	07h30	10-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 92/1 đến trụ 92/138 tuyến 472TD	Đường dây 22kV từ trụ 92/1 đến trụ 92/138 tuyến 472TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 92/1 đến trụ 92/138 tuyến 472TD và các nhánh rẽ 12,7kV đầu nối trụ 92/90, 92/95, 92/118 tuyến 472TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
144	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 54/1 Cầu Trường Long tuyến 471HT	Từ trụ 54/1 đến trụ 54/36/26 Nguyễn Văn Linh tuyến 471HT	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 54/1 đến trụ 54/36/26 Nguyễn Văn Linh tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 136 Quốc Lộ 22B - trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD	Từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 136 đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/118B/1 Sóc Thiết tuyến 475TBI	Từ trụ 104/118B/2 đến trụ 104/118B/10/12P tuyến 475TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 104/118B/2 đến trụ 104/118B/10/12P tuyến 475TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Ấp Hòa Đông B xã Phước Vinh	Cắt 3LBFCO trụ 104/118B/1 Sóc Thiết tuyến 475TBI	281	3,6408	0,0067	0,1408	0,0003	0,112	1.010	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
147	10-11-26	05h30	10-11-26	06h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 471TN	Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 471TN nhận điện tuyến 476SD đến Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo	Chuyển điện	90	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (Đội QLD Thái Bình đăng ký) - Cắt Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	10-11-26	18h00	10-11-26	18h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 471TN	Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Chuyển điện khép vòng về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	90	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 53 Trần Hưng Đạo 471TN - Cắt LBS trụ 164/36 Thanh Thuận tuyến 476SD (ĐL Thái Bình đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	10-11-26	06h00	10-11-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN	- Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN	Chuyển điện cáp ngầm đường 30/4 tuyến 471TN nhận điện tuyến 476TN đến Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN qua LBS trụ 54 Âu Cơ	Chuyển điện	50	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký) - Cắt Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
150	10-11-26	17h30	10-11-26	18h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 471TN	- Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN	Chuyển về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	50	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 54 Âu Cơ tuyến 476TN (ĐL Hoà Thành đăng ký)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	10-11-26	15h00	10-11-26	15h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Recloser trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 481TN nhận điện tuyến 472TN đến Recloser trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Cắt Recloser trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	10-11-26	16h00	10-11-26	16h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây cáp ngầm 22kV tuyến 481TN	- LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN - Recloser trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN	Chuyển điện về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	30	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN - Cắt LBS trụ 47 Điện Lực tuyến 481,472TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	10-11-26	07h00	10-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Xuất tuyến 22kV tuyến 471TN, 481TN	tại LBS 01 trạm biến áp 01 đường 30/4 tuyến 481TN, tại LBS 01 trạm biến áp 13 đường 30/4 tuyến 471TN, cáp ngầm tuyến 471TN từ TBA 13 đến Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN; cáp ngầm tuyến 481TN từ TBA 01 đến Recloser trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN	Bản giao đơn vị ngoài thảo, làm đầu cáp ngầm và thử nghiệm cáp ngầm tại LBS 01 trạm biến áp 01 đường 30/4 tuyến 481TN, tại LBS 01 trạm biến áp 13 đường 30/4 tuyến 471TN, cáp ngầm tuyến 471TN từ TBA 13 đến Recloser trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN; cáp ngầm tuyến 481TN từ TBA 01 đến Recloser trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	25	Khu phố Ninh An phường Bình Minh; khu phố 3, 4, 14 phường Tân Ninh	- Cắt DS trụ 29 Lâm Vô tuyến 471TN - Cắt DS trụ 28B Bời Lồi tuyến 481TN - Cắt LBS và đóng DTD ngăn lộ LBS 01 từ RMU 03 Nguyễn Hữu Thọ tuyến 481TN - Cắt LBS và đóng DTD ngăn lộ LBS 01 từ RMU 24 Giếng Mạch tuyến 471TN	623	6,1637	0,0103	0,3468	0,0006	0,857	8.574	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
154	10-11-26	08h00	10-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 476TN	Từ trụ 3 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 3 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
155	10-11-26	07h00	10-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/162/1 đến T186/162/51/30 tuyến 473SD	Từ trụ 186/162/1 đến T186/162/51/30 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/162/1 đến T186/162/51/30 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	10-11-26	07h00	10-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 63 đến trụ 272 tuyến 473SD	Từ trụ 63 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 63 đến trụ 272 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	10-11-26	08h00	10-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/2 tuyến 471TB	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/2 tuyến 471TB	Cấy trạm biến áp, phát quang bảo trì lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	15	Khu phố Bình Nguyên phường Gò Dầu	Cắt LBFCO trụ 128/1 Bình Nguyên tuyến 471TB	50	0,4256	0,0008	0,0234	0,0000	0,181	1.538	
158	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 234/72/26B/4 Rừng Quynh 10 tuyến 479MB	Trạm 50kVA trụ 234/72/26B/4 Rừng Quynh 10 tuyến 479MB	Lắp mới hoàn chỉnh TBA, LA, FCO và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trạm 50kVA trụ 234/72/26B/4 Rừng Quynh 10 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Long Hòa xã Long Chữ	Cắt CB trạm 50kVA trụ 237/72/31 tuyến 479MB	50	0,6422	0,0012	0,0250	0,0000	0,023	206	
159	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 117/36/2/1 Đất Sét tuyến 473TD	Tại trụ 117/36/2/1 Đất Sét tuyến 473TD	Lắp mới trạm 50kVA trụ 117/36/2/1 Đất Sét tuyến 473TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Áp Thuận Hòa xã Truông Mít	Cắt LBFCO trụ 117/36/2/1 Đất Sét tuyến 473TD	42	0,4020	0,0007	0,0210	0,0000	0,034	306	
160	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 300kVA trụ 118B Thuận Hoà-M tuyến 473TD. - Trạm 250kVA trụ 118/5B Truông Mít-6 tuyến 475TD.	Từ trụ 118/5C đến trụ 118/8, từ trụ 118/5C đến trụ 118/5C/10 Truông Mít - Bến Cui tuyến 475TD.	Nâng cấp lưới điện hạ áp từ trụ 118/5C đến trụ 118/8, Xây dựng mới lưới hạ áp độc lập từ trụ 118/5C đến trụ 118/5C/10 Truông Mít - Bến Cui tuyến 475TD.	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Áp Thuận Hòa, Thuận Phước xã Truông Mít.	- Cắt CB trạm 300kVA trụ 118B Thuận Hoà-M tuyến 473TD. - Cắt 3FCO và Tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 118/5B Truông Mít-6 tuyến 475TD.	196	1,8758	0,0035	0,0982	0,0002	0,274	2.466	
161	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 262/12/28 Cơ Giới-G tuyến 477HT	Trạm 50kVA trụ 262/12/28 Cơ Giới-G tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 50 kVA trụ 262/12/28 Cơ Giới-G tuyến 477HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Suối Đá xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 262/12/28 Cơ Giới-G tuyến 477HT	32	0,3063	0,0006	0,0160	0,0000	0,034	306	
162	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 560kVA Trần Hưng Đạo B trụ 230 tuyến 476TD	TBA 560kVA Trần Hưng Đạo B trụ 230 tuyến 476TD	Thay MBA để bảo trì sửa chữa TBA 560kVA Trần Hưng Đạo B trụ 230 tuyến 476TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Nội Ô phường Gò Dầu	Cắt 3FCO, tháo 3 hotline TBA 560kVA Trần Hưng Đạo B trụ 230 tuyến 476TD	349	2,9318	0,0057	0,0003	0,0000	0,119	1.010	
163	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cõ lắp, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
164	11-11-26	07h30	11-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thanh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thanh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50 kVA Cửa Sổ 3 trụ 97 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Trạm 3x50 kVA Cửa Sổ 3 trụ 97 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 97 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Hiệp Định phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50 kVA Cửa Sổ 3 trụ 97 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	51	0,4366	0,0009	0,0227	0,0000	0,079	628	
166	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160 kVA Lý Thường Kiệt A trụ 103B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Trạm 160 kVA Lý Thường Kiệt A trụ 103B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 103B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Hiệp Định phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160 kVA Lý Thường Kiệt A trụ 103B Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	38	0,3253	0,0007	0,0169	0,0000	0,131	1.047	
167	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 29/1 đến trụ 29/6, từ trụ 42/1 đến trụ 42/10, từ trụ 49/1 đến trụ 49/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Từ trụ 29/1 đến trụ 29/6, từ trụ 42/1 đến trụ 42/10, từ trụ 49/1 đến trụ 49/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 29/1 đến trụ 29/6, từ trụ 42/1 đến trụ 42/10, từ trụ 49/1 đến trụ 49/7 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 180/33/1 Tân Lập 6 tuyến 479TBI	Từ trụ 180/33/2 đến trụ 180/33/90 tuyến 479TBI	Bảo trì trạm, xử lý khiếm khuyết từ trụ 180/33/2 đến trụ 180/33/90 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Tân Đông 1 xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 180/33/1 Tân Lập 6 tuyến 479TBI	170	2,2026	0,0041	0,0852	0,0002	0,049	437	
169	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 478TN	Từ trụ 15/1 đến trụ 15/38 và các nhánh rẽ đường Bờ Lòi tuyến 478TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/1 đến trụ 15/38 và các nhánh rẽ đường Bờ Lòi tuyến 478TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 45/1 đường 30/4 tuyến 481TN	Từ trụ 45/1 đến trụ 45/4B đường 30/4 tuyến 481TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 45/4, ép lèo chuyển tải từ trụ 45/1 đến trụ 45/4B đường 30/4 tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	30	Khu phố 5 phường Tân Ninh	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 45/1 đường 30/4 tuyến 481TN	107	0,9528	0,0018	0,0536	0,0001	1,029	9.260	
171	11-11-26	08h00	11-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 63/1 đến trụ 63/24 tuyến 478SD	Từ trụ 63/1 đến trụ 63/24 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 63/1 đến trụ 63/24 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
172	11-11-26	08h00	11-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 39 đến trụ 81 từ trụ 81 đến trụ 81/33, từ trụ 81/22B đến trụ 81/22B/4, từ trụ 81/22B/4, từ trụ 81/30/1 đến trụ 81/30/11, từ trụ 81/30/7/1P đến trụ 81/30/7/6P, từ trụ 81/30/7/1T đến trụ 81/30/7/6T, từ trụ 81/26 đến trụ 81/26/4 tuyến 472SD	Từ trụ 39 đến trụ 81 từ trụ 81 đến trụ 81/33, từ trụ 81/22B đến trụ 81/22B/4, từ trụ 81/30/1 đến trụ 81/30/11, từ trụ 81/30/7/1P đến trụ 81/30/7/6P, từ trụ 81/30/7/1T đến trụ 81/30/7/6T, từ trụ 81/26 đến trụ 81/26/4 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 39 đến trụ 81 từ trụ 81 đến trụ 81/33, từ trụ 81/22B đến trụ 81/22B/4, từ trụ 81/30/1 đến trụ 81/30/11, từ trụ 81/30/7/1P đến trụ 81/30/7/6P, từ trụ 81/30/7/1T đến trụ 81/30/7/6T, từ trụ 81/26 đến trụ 81/26/4 tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
173	11-11-26	08h00	11-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Xóm Ruộng 4 trụ 88/1/7/9 tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVA Xóm Ruộng 4 trụ 88/1/7/9 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 50kVA lên 75kVA tại trụ 88/1/7/9 tuyến 473SD và đóng nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Xóm Ruộng xã Hào Đức	Cắt 1 LBFCO trụ 88/1/7/2 tuyến 473SD	80	0,2784	0,0013	0,0156	0,0001	0,011	40	
174	11-11-26	13h30	11-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
175	11-11-26	13h30	11-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Hòa Hội 5A trụ 186/92 tuyến 473SD	Trạm biến áp 25kVA Hòa Hội 5A trụ 186/92 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 50kVA tại trụ 186/92 tuyến 473SD và đóng nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Bó Lớn xã Hòa Hội	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Hòa Hội 5A trụ 186/92 tuyến 473SD	42	0,1461	0,0007	0,0082	0,0000	0,011	40	
176	11-11-26	13h30	11-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,7kVA Thanh Nghĩa 1 trụ 186/18/7 tuyến 473SD	Trạm biến áp 37,7kVA Thanh Nghĩa 1 trụ 186/18/7 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37,5kVA lên 2x37,5kVA tại trụ 186/18/7 tuyến 473SD và đóng nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Thành Long xã Ninh Diên	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 37,7kVA Thanh Nghĩa 1 trụ 186/18/7 tuyến 473SD	80	0,2784	0,0013	0,0156	0,0001	0,011	40	
177	11-11-26	08h00	11-11-26	16h30	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 477TB	Đường dây 22kV từ trụ 35 tuyến 477TB	Sang lưới hạ áp, thùng điện kế trụ 35 tuyến 477TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	5	Khu phố Lộc Du phường Tráng Bàng	Cắt CB trạm 250kVA trụ 30 Thị trấn T.30 tuyến 477TB	132	1,1237	0,0022	0,0618	0,0001	0,181	1.538	
178	11-11-26	08h00	11-11-26	16h30	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Lưới hạ áp trụ 25C/4 tuyến 478TB	Lưới hạ áp trụ 25C/4 tuyến 478TB	Sang lưới hạ áp, thùng điện kế trụ 25C/4 tuyến 478TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	3	Khu phố An Bình phường An Tịnh	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 25C/3 tuyến 478TB	165	1,4046	0,0028	0,0772	0,0002	0,109	923	
179	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 103B/8/1 Nước Sạch Bến Cầu 2 tuyến 479BC	Trụ 103B/8/1 Nước Sạch Bến Cầu 2 tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/8/1 Nước Sạch Bến Cầu 2 tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 103B/9 đến trụ 103B/9/1 Công ty CP Tập Đoàn Tôn Hoa Sen tuyến 479BC	Từ trụ 103B/9 đến trụ 103B/9/1 nhánh rẽ 22kV Công ty CP Tập Đoàn Tôn Hoa Sen tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 103B/9 đến trụ 103B/9/1 Công ty CP Tập Đoàn Tôn Hoa Sen tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
181	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/80/1P Phước Lộc A tuyến 475TD	Tại trụ 471/80/12P Phước Lộc A tuyến 475TD	Xây dựng mới trạm 1 pha 50kVA tại trụ 471/80/12P Phước Lộc A tuyến 475TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	12	Áp Bàu Sen xã Cầu Khởi.	Cắt LBFCO trụ 471/80/1P Phước Lộc A tuyến 475TD	217	2,0768	0,0038	0,1087	0,0002	0,137	1.233	
182	12-11-26	07h30	12-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77 tuyến 471PDC	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77 tuyến 471PDC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 54/77/1 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
183	12-11-26	07h30	12-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ trụ 128/65/43A/1 Xóm Bó tuyến 472TD	Nhánh rẽ trụ 128/65/43A/1 Xóm Bó tuyến 472TD	Thay MBA để bảo trì sửa chữa Nhánh rẽ trụ 128/65/43A/1 Xóm Bó tuyến 472TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Xóm Bó xã Phước Thạnh	Cắt LBFCO trụ 128/65/43A/1 Xóm Bó tuyến 472TD	109	0,9156	0,0018	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
184	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 35 Hùng Vương đến trụ 46 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN; từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN	Từ trụ 35 Hùng Vương đến trụ 46 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN; từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 35 Hùng Vương đến trụ 46 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN; từ trụ 35 đến trụ 35/4 Huỳnh Thanh Mừng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
185	12-11-26	06h00	12-11-26	06h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	12-11-26	17h00	12-11-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250 kVA Cửa Số 4 trụ 107 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Trạm 250 kVA Cửa Số 4 trụ 107 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 107 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố 4 phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250 kVA Cửa Số 4 trụ 107 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	59	0,5051	0,0011	0,0263	0,0001	0,131	1.047	
187	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/15 NT cao su Bồ Túc 1 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/15 NT cao su Bồ Túc 1 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/15 NT cao su Bồ Túc 1 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/36/15 NT cao su Bồ Túc 1 tuyến 476SN	30	0,2872	0,0005	0,0150	0,0000	0,103	926	
188	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ173/36/31 Bồ Túc 11 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ173/36/31 Bồ Túc 11 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ173/36/31 Bồ Túc 11 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/36/31 Bồ Túc 11 tuyến 476SN	31	0,2968	0,0005	0,0155	0,0000	0,103	926	
189	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/8 Cầu Bồ Túc 1 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/8 Cầu Bồ Túc 1 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/70/8 Cầu Bồ Túc 1 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Ấp Đông Lợi xã Tân Đông	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/36/70/8 Cầu Bồ Túc 1 tuyến 476SN	36	0,3447	0,0006	0,0180	0,0000	0,103	926	
190	12-11-26	08h00	12-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN	Từ trụ 15 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ, Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
191	12-11-26	08h00	12-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA Thanh Phước 5 trụ 182/10T tuyến 476SD	Trạm biến áp 75kVA Thanh Phước 5 trụ 182/10T tuyến 476SD	Xử lý MBA bị cháy dầu, bảo trì trạm, lắp lưới chống chuột trạm 75kVA Thanh Phước 5 trụ 182/10T tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu phố Thanh Phước Phường Thanh Điền	Cắt CB,FCO và tháo hotline trạm biến áp 75kVA Thanh Phước 5 trụ 182/10T tuyến 476SD	92	0,3201	0,0015	0,0179	0,0001	0,011	40	
192	12-11-26	08h00	12-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 75kVA Thanh Trung - 5 trụ 192B/4 tuyến 476SD	Trạm biến áp 75kVA Thanh Trung - 5 trụ 192B/4 tuyến 476SD	Xử lý MBA bị cháy dầu, bảo trì trạm, lắp lưới chống chuột trạm 75kVA Thanh Trung - 5 trụ 192B/4 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu phố Thanh Phước Phường Thanh Điền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm trụ biến áp 75kVA Thanh Trung - 5 trụ 192B/4 tuyến 476SD	76	0,2644	0,0013	0,0148	0,0001	0,011	40	
193	12-11-26	08h00	12-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trụ 186/162/51/6 tuyến 473SD	Trụ 186/162/51/6 tuyến 473SD	Lắp mới trạm biến áp 25kVA tại trụ 186/162/51/6 tuyến 473SD và đóng nghiệm thu sau khi hoàn tất công trình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Hòa Hợp xã Hoà Hội	Cắt CB trạm biến áp 50kVA Mít Trụ 3 trụ 186/162/51 tuyến 473SD	49	0,1705	0,0008	0,0095	0,0000	0,011	40	
194	12-11-26	13h30	12-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Khu Gia Đình Quân Nhân trụ 160/1 tuyến 476SD	Từ trụ 160/1/1P đến trụ 160/1/7P, từ trụ 160/1/1T đến trụ 160/1/6T, từ trụ 160/1 đến trụ 160/1/5 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện, căng dây hạ áp bị chùng thấp, tháp dâ U nâng cao độ võng dây hạ áp lưới hạ áp trạm 50kVA Khu Gia Đình Quân Nhân trụ 160/1 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu phố Thanh Phước, Phường Thanh Điền	Cắt CB trạm biến áp 50kVA Khu Gia Đình Quân Nhân trụ 160/1 tuyến 476SD	30	0,1044	0,0005	0,0058	0,0000	0,011	40	
195	12-11-26	13h30	12-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Thuận-16 trụ 164/16/10 tuyến 476SD	Trạm biến áp 2x50kVA Thanh Thuận-16 trụ 164/16/10 tuyến 476SD	Xử lý lều hạ áp tiếp xúc không tốt, thay ống PVC luồn dây cáp lực trạm bị bể trạm 2x50kVA Thanh Thuận-16 trụ 164/16/10 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu phố Thanh Thuận, Phường Thanh Điền	Cắt 1 CB, 2 FCO và tháo 1 hotline trạm biến áp 2x50kVA Thanh Thuận-16 trụ 164/16/10 tuyến 476SD	62	0,2157	0,0010	0,0121	0,0001	0,011	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cò lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
196	12-11-26	08h00	12-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/62/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 169/62/1 tuyến 473TB	Vệ sinh, bảo trì phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	12	Áp Thuận Lợi xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 169/62/1 tuyến 473TB	247	2,1034	0,0041	0,1169	0,0002	0,434	3.692	
197	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Trạm 50kVA trụ 18/16 Giồng Két 2 tuyến 471MB	Trạm 50kVA trụ 18/16 Giồng Két 2 tuyến 471MB	Nâng công suất trạm 50kVA lên 3x50kVA trụ 18/16 Giồng Két 2 tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Áp Thuận Tây xã Bến Cầu	Cắt CB trạm 250kVA trụ 18/11 Giồng Két 10 tuyến 471MB	187	2,4019	0,0044	0,0937	0,0002	0,069	617	
198	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cò lắp, tải lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bắmm cosse pin rộng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
199	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cấp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
200	13-11-26	07h30	13-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PDC	TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PDC	Thay MBA để bảo trì sửa chữa TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Phước Hội xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO, tháo 3 hotline TBA 180kVA Phước Hội 1 trụ 42/65/100 tuyến 471PDC	111	0,9325	0,0018	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
201	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 61 Tôn Đức Thắng - trụ 82 Giang Tân tuyến 482TN	Từ trụ 61 đến trụ 82 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 61 đến trụ 82 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
202	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 133/2A Lạc Long Quân - trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 133/2A Lạc Long Quân đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/2A Lạc Long Quân đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm D trụ 44 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm D trụ 44 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Thay máy biến áp vận hành lâu năm trụ 44 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Long Thành phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Cao Thượng Phẩm D trụ 44 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	119	1,0187	0,0021	0,0530	0,0001	0,131	1.047	
204	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 94B/66 Thạnh Hiệp tuyến 474TH	Từ trụ 94B/67 đến trụ 94B/104 tuyến 474TH	Xử lý khiếm khuyết, bảo trì trạm biến áp từ trụ 94B/67 đến trụ 94B/104 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Áp Bàu Rã xã Tân Lập	Cắt LBFCO trụ 94B/66 Thạnh Hiệp tuyến 474TH	101	1,3086	0,0024	0,0506	0,0001	0,065	583	
205	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 474TN	Từ trụ 63 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 63 đến trụ 75 và các nhánh rẽ đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 474TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cơ lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
206	13-11-26	08h00	13-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 49/5 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Từ trụ 49 đến trụ 49/5 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 49/3, ép lèo chuyển tải từ trụ 49 đến trụ 49/5 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Khu phố Hiệp Thạnh phường Tân Ninh	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 49/1 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN	492	4,3809	0,0081	0,2465	0,0005	0,514	4.630	
207	13-11-26	08h00	13-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 89B/1 đến trụ 89B/15 tuyến 473SD	Từ trụ 89B/1 đến trụ 89B/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 89B/1 đến trụ 89B/15 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
208	13-11-26	08h00	13-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/1 đến trụ 128/46 tuyến 477SD	Từ trụ 128/1 đến trụ 128/46 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/1 đến trụ 128/46 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
209	13-11-26	13h30	13-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/37/1 đến trụ 128/37/19 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
210	13-11-26	13h30	13-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13 tuyến 477SD	Từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 132/24B/1 đến trụ 132/24B/13 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
211	13-11-26	08h00	13-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 50B/1 tuyến 474TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 50B/1 tuyến 474TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	6	Khu phố An Khương phường An Tịnh	Cắt 03LBFCO trụ 50B/1 tuyến 474TB	150	1,2769	0,0025	0,0702	0,0001	0,217	1.846	
212	13-11-26	08h00	13-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 82B/1 tuyến 476TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 82B/1 tuyến 476TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	6	Khu phố An Khương phường An Tịnh	Cắt 03LBFCO trụ 82B/1 tuyến 476TB	154	1,3109	0,0026	0,0721	0,0001	0,217	1.846	
213	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 221/69 Long Khánh tuyến 476BC	Trụ 221/69 nhánh rẽ 22kV Long Khánh tuyến 476BC	Thí nghiệm CBM tụ bù trung áp trụ 221/69 nhánh rẽ 22kV Long Khánh tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Áp Long Châu, Long Thịnh, Long Cường xã Long Thuận	Cắt Recloser trụ 221/1 và DS trụ 221 Long Cường tuyến 476BC	2113	27,1406	0,0503	1,0585	0,0020	2,744	24.692	
214	14-11-26	06h00	14-11-26	07h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 261 Xóm Khách đến trụ 341B Long Vĩnh tuyến 479MB	Từ trụ 261 Xóm Khách đến trụ 341B Long Vĩnh đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Chuyển điện tuyến 476SD cấp điện tuyến 479MB từ trụ 261 Xóm Khách đến trụ 341B Long Vĩnh.	Chuyển điện	0	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 341B Long Vĩnh tuyến 476SD - Cắt LBS và DS trụ 261 Xóm Khách tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
215	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Trụ 240 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Thí nghiệm CBM tụ bù trung áp trụ 240 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Áp Bảo xã Long Thuận	- Cắt LBS trụ 234/1B và DS trụ 234 Long Giang tuyến 479MB - Cắt 3LTD trụ 227 Long Khánh tuyến 479MB - Cắt LBS và DS trụ 261 Xóm Khách tuyến 479MB	639	8,2077	0,0152	0,3201	0,0006	0,686	6.173	
216	14-11-26	17h00	14-11-26	18h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 261 Xóm Khách đến trụ 341B Long Vĩnh tuyến 479MB	Từ trụ 261 Xóm Khách đến trụ 341B Long Vĩnh đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Chuyển điện	0	Không mất điện	- Đóng DS và LBS trụ 261 Xóm Khách tuyến 479MB - Cắt Recloser trụ 341B Long Vĩnh tuyến 476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
217	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TD	Trụ 142B/1 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Xây dựng mới trạm 250kVA trụ 142B/1 Thanh Đức - Bàu Năng tuyến 473TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	80	Áp Thuận Hòa, Thuận Phước xã Trường Mít; ấp Khởi Trung, Khởi An, Khởi Hà xã Cầu Khởi.	Cắt REC và DS trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TD	4128	39,5073	0,0732	2,0680	0,0038	2,744	24.696	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
218	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 42/1 Trường Lộc tuyến 471LH	Từ trụ 42/1 đến trụ 42/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/1 đến trụ 42/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 59 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 57 đến trụ 97 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 400kVA Cao Thương Phẩm B trụ 28/4/9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 400kVA Cao Thương Phẩm B trụ 28/4/9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 28/4/9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Khu phố Long Thời phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 400kVA Cao Thương Phẩm B trụ 28/4/9 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	141	1,2070	0,0025	0,0628	0,0001	0,262	2.094	
221	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm I trụ 28/4/23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm I trụ 28/4/23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 28/4/23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Long Thời phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Cao Thương Phẩm I trụ 28/4/23 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	76	0,6506	0,0014	0,0338	0,0001	0,131	1.047	
222	14-11-26	08h00	14-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 125/19/4 Ấp Mới tuyến 478TBI	Từ trụ 125/19/5 đến trụ 125/19/31/40 tuyến 478TBI	Xử lý khiếm khuyết, bảo trì trạm biến áp từ trụ 125/19/5 đến trụ 125/19/31/40 tuyến 478TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Ấp Thanh Phước xã Thạnh Bình	Cắt LBFCO trụ 125/19/4 Ấp Mới tuyến 478TBI	560	7,2556	0,0134	0,2805	0,0005	0,065	583	
223	14-11-26	08h00	14-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Cáp ngầm tuyến 474SD trụ 1B	Cáp ngầm tuyến 474SD trụ 1B	Kiểm định cáp ngầm và phụ kiện trụ 1B tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	120	Ấp Tân Thành, Tam Hạp, Thanh An xã Châu Thành; Ấp Tầm Long xã Hảo Đức	- Cắt MC 474SD + đóng DTĐ 474-76 trạm 110/22kV Suối Dộp. - Cắt DS 3P trụ 1B tuyến 474SD. - Cắt DS 3P trụ 5 lộ ra trạm 110/22kV Suối Dộp tuyến 472SD-474SD - Cắt DS 3P trụ 50 tuyến 474SD.	6423	22,3483	0,1064	1,2513	0,0060	4,115	14.402	
224	14-11-26	08h00	14-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 39 đến trụ 53 và các nhánh rẽ tuyến 474SD	Từ trụ 39 đến trụ 53 và các nhánh rẽ tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 39 đến trụ 53 và các nhánh rẽ tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
225	14-11-26	13h30	14-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVATT Châu Thành - 2 trụ 88/1/3 tuyến 473SD	Trạm biến áp 50kVATT Châu Thành - 2 trụ 88/1/3 tuyến 473SD	Chỉnh trị hạ áp bị nghiêng trụ 88/6HT tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Ấp Xóm Ruộng xã Hảo Đức	Cắt CB,FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVATT Châu Thành - 2 trụ 88/1/3 tuyến 473SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
226	14-11-26	13h30	14-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 75 lộ ra trạm 110/22kV Suối Dộp tuyến 473SD-477SD	Từ trụ 1 đến trụ 75 lộ ra trạm 110/22kV Suối Dộp tuyến 473SD-477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 1 đến trụ 75 lộ ra trạm 110/22kV Suối Dộp tuyến 473SD-477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
227	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 154B/3B Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	Trụ 154B/3B nhánh rẽ 22kV Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	Lắp mới hoàn chỉnh TBA, LA, FCO và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trạm 3x50kVA trụ 154B/3B Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Rừng Dầu xã Bến Cầu	Cắt 3LBFCO trụ 154B/1 Rừng Dầu 1 tuyến 476BC	291	3,7378	0,0069	0,1458	0,0003	0,103	926	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
228	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/61/19P Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Trạm 75kVA trụ 48B/61/19P/3 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Xây dựng mới trạm 75kVA trụ 48B/61/19P/3 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Khởi Nghĩa xã Cầu Khởi.	Cắt LBFCO trụ 48B/61/19P Khởi Nghĩa tuyến 476HT	146	1,3973	0,0026	0,0731	0,0001	0,069	621	
229	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 320kVA trụ 225 Nước đá Phước Hòa tuyến 471HT, 477HT.	Từ trụ 225 đến trụ 225/8, từ trụ 225/3 đến trụ 225/3/2, từ trụ 226b đến trụ 226b/7 Bầu Nắng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Nâng cấp lưới điện hạ áp từ trụ 225 đến trụ 225/8, từ trụ 225/3 đến trụ 225/3/2, từ trụ 226b đến trụ 226b/7 Bầu Nắng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Áp Tân Định, Phước Hòa xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 320kVA trụ 225 Nước đá Phước Hòa tuyến 471HT, 477HT.	186	1,7801	0,0033	0,0932	0,0002	0,274	2.466	
230	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 262/19 Cơ Giới-C tuyến 477HT	Trạm 75kVA trụ 262/19 Cơ Giới-C tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 75 kVA trụ 262/19 Cơ Giới-C tuyến 477HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Áp Suối Đá xã Dương Minh Châu.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 262/19 Cơ Giới-C tuyến 477HT	131	1,2537	0,0023	0,0656	0,0001	0,057	513	
231	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 63 Bình Linh-6 tuyến 472HT	Trạm 25kVA trụ 63 Bình Linh-6 tuyến 472HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 25 kVA trụ 63 Bình Linh-6 tuyến 472HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Khu phố Bình Linh phường Ninh Thạnh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 63 Bình Linh-6 tuyến 472HT	13	0,1244	0,0002	0,0065	0,0000	0,011	99	
232	16-11-26	07h30	16-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PDC	TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PDC	Thay MBA để bảo trì sửa chữa TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp 5 xã Truông Mít	Cắt 3FCO, tháo 3 hotline TBA 250kVA Bầu Đồn 15 trụ 42/54 tuyến 471PDC	118	0,9913	0,0019	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
233	16-11-26	07h30	16-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 Bến Chồ tuyến 474TD	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 68/1 Bến Chồ tuyến 474TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 68/1 đến trụ 68/71/44, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33 tuyến 474TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 28/4/1 Nguyễn Chí Thánh tuyến 477LH	Từ trụ 28/4/1 đến trụ 28/4/17 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 28/4/1 đến trụ 28/4/17 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 20/1 Sân Cu tuyến 471LH	Từ trụ 20/1 đến trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 20/1 đến trụ 20/31/12 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Long Khương phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Cao Thương Phẩm E trụ 254B/12 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	118	1,0101	0,0021	0,0525	0,0001	0,131	1.047	
237	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm J trụ 254B/21 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Trạm 160kVA Cao Thương Phẩm J trụ 254B/21 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 254B/21 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Long Khương phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Cao Thương Phẩm J trụ 254B/21 Nguyễn Chí Thanh tuyến 476TN	129	1,1043	0,0023	0,0574	0,0001	0,131	1.047	
238	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 58B/115 Suối Mây tuyến 472TBI	Từ trụ 58B/116 đến trụ 58B/180 tuyến 472TBI	Xử lý khiếm khuyết, bảo trì trạm biến áp từ trụ 58B/116 đến trụ 58B/180 tuyến 472TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Áp Bầu Rã xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 58B/115 Suối Mây tuyến 472TBI	226	2,9282	0,0054	0,1132	0,0002	0,140	1.263	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
239	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/8/6 Cầu Bò Túc tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/8/6 Cầu Bò Túc tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/70/8/6 Cầu Bò Túc tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đồng Lợi xã Tân Đồng	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/70/8/6 Cầu Bò Túc tuyến 476SN	30	0,2872	0,0005	0,0150	0,0000	0,103	926	
240	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/41 Bò Túc 3 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/41 Bò Túc 3 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/41 Bò Túc 3 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/41 Bò Túc 3 tuyến 476SN	42	0,4021	0,0007	0,0210	0,0000	0,103	926	
241	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/3B/4 Bò Túc 5 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/3B/4 Bò Túc 5 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/70/3B/4 Bò Túc 5 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đồng Lợi xã Tân Đồng	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/70/3B/4 Bò Túc 5 tuyến 476SN	34	0,3255	0,0006	0,0170	0,0000	0,103	926	
242	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/27 Bò Túc 2 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/27 Bò Túc 2 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/27 Bò Túc 2 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/27 Bò Túc 2 tuyến 476SN	26	0,2489	0,0005	0,0130	0,0000	0,103	926	
243	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/3B/7 Bò Túc 19 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/3B/7 Bò Túc 19 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/70/3B/7 Bò Túc 19 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đồng Lợi xã Tân Đồng	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/70/3B/7 Bò Túc 19 tuyến 476SN	37	0,3543	0,0007	0,0185	0,0000	0,103	926	
244	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473CM	Từ trụ 12 đến trụ 69B và các nhánh rẽ đường Thanh Tân tuyến 473CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 12 đến trụ 69B và các nhánh rẽ đường Thanh Tân tuyến 473CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
245	16-11-26	08h00	16-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 37,5kVA TT Châu Thành-C trụ 53/8/15 tuyến 474SD	Từ trụ 53/8/15/IHT đến trụ 53/8/15/11 HT lưới hạ áp trạm trụ 53/8/15 tuyến 474SD	Căng dây hạ áp bị chùng, kiềng dây hạ áp bị bung kiềng, ép lại mối nối phi kỹ thuật từ trụ 53/8/15/IHT đến trụ 53/8/15/11 HT lưới hạ áp trạm trụ 53/8/15 tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Tam Hạp xã Châu Thành	Cắt CB trạm biến áp 37,5kVA TT Châu Thành C trụ 53/8/15 tuyến 474SD	37	0,1287	0,0006	0,0072	0,0000	0,011	40	
246	16-11-26	08h00	16-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 và các nhánh rẽ tuyến 474SD	Từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 và các nhánh rẽ tuyến 474SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 53/1 đến trụ 53/39 và các nhánh rẽ tuyến 474SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
247	16-11-26	08h00	16-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 204/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 204/1 tuyến 473TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Áp Cầu xe xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 204/1 tuyến 473TB	148	1,2599	0,0025	0,0693	0,0001	0,121	1.026	
248	16-11-26	08h00	16-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 210/1 tuyến 475TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 210/1 tuyến 475TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	15	Áp Cầu xe xã Hưng Thuận	Cắt LBFCO trụ 210/1 tuyến 475TB	275	2,3410	0,0046	0,1287	0,0003	0,181	1.538	
249	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113 đến trụ 113/1 BCH QS huyện Bến Cầu tuyến 476BC	Từ trụ 113 đến trụ 113/1 nhánh rẽ 22kV BCH QS huyện Bến Cầu tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 113 đến trụ 113/1 BCH QS huyện Bến Cầu tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
250	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 nhánh rẽ 12,7kV Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 78/12 đến trụ 78/12/4 Địa đạo Lợi Thuận tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cổ lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
251	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 174/1P Thanh Đức - Bầu Nắng tuyến 473TD	Từ trụ 174 đến trụ 174/8 Thanh Đức - Bầu Nắng tuyến 473TD	Nâng cấp nhánh rẽ trung áp, lắp mới trạm 250kVA từ trụ 174 đến trụ 174/8 Thanh Đức - Bầu Nắng tuyến 473TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Khởi Trung xã Cầu Khởi.	Cắt LBFCO trụ 174/1P Thanh Đức - Bầu Nắng tuyến 473TD	88	0,8422	0,0016	0,0441	0,0001	0,069	621	
252	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 173/1 Thuận Bình-6 tuyến 471TD	Trạm 250kVA trụ 173/1 Thuận Bình-6 tuyến 471TD	Thí nghiệm CBM MBA trạm 250 kVA trụ 173/1 Thuận Bình-6 tuyến 471TD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Áp Thuận Bình xã Trường Mít.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 173/1 Thuận Bình-6 tuyến 471TD	222	2,1247	0,0039	0,1112	0,0002	0,206	1.854	
253	17-11-26	07h30	17-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/1 Áp Rộc tuyến 472TD	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/1 Áp Rộc tuyến 472TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ 22kV từ trụ 75/1 Áp Rộc tuyến 472TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
254	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 212/1T Trung học Nông nghiệp tuyến 477LH	Từ trụ 212/1T đến trụ 212/9T Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 212/1T đến trụ 212/9T Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
255	17-11-26	07h30	17-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 212/1P Xóm Mới tuyến 477LH	Từ trụ 212/1P đến trụ 212/10P Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 212/1P đến trụ 212/10P Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
256	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 121/1T Thanh Trung 4A tuyến 479TBI	Từ trụ 121/2T đến trụ 121/24T tuyến 479TBI	Xử lý khiếm khuyết, bảo trì trạm biến áp từ trụ 121/2T đến trụ 121/24T tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Áp Thanh Tây xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 121/1T Thanh Trung 4A tuyến 479TBI	98	1,2697	0,0024	0,0491	0,0001	0,016	146	
257	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 477CM, 475CM	Từ trụ 38 đến trụ 69B và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 475CM, 477CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 38 đến trụ 69B và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 475CM, 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
258	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 93/28C/1 đường Tua Hai tuyến 473TN	Từ trụ 93/28C/2 đến trụ 93/28C/7 đường Tua Hai tuyến 473TN	Lắp mới TBA ép lèo chuyển tải từ trụ 93/28C/2 đến trụ 93/28C/7 đường Tua Hai tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố 20 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 93/28C/1 đường Tua Hai tuyến 473TN	89	0,7925	0,0015	0,0446	0,0001	0,240	2.161	
259	17-11-26	08h00	17-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Xuất tuyến 472TN, 482TN trạm 110kV Tây Ninh	Thí nghiệm CBM định kỳ Recloser trụ 38 Hiệp Thạnh, LBS trụ 59B Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN, 482TN	Thí nghiệm CBM định kỳ Recloser trụ 38 Hiệp Thạnh, LBS trụ 59B Huỳnh Tấn Phát tuyến 472TN, 482TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	40	Khu phố Ninh Thọ, Ninh Lộc phường Bình Minh; khu phố 9, Hiệp Thạnh, Hiệp Lễ phường Tân Ninh	- Cắt MC 472TN và đóng DTĐ 472-76TN - Cắt MC 482TN và đóng DTĐ 482-76TN - Cắt LBS trụ 62 và cắt DS trụ 80B Chợ Bắp tuyến 472TN - Cắt 3LTD trụ 81 Điện Biên Phủ tuyến 474TN - Cắt 3LTD trụ 90A Hiệp Ninh tuyến 482TN	4714	41,9748	0,0777	2,3615	0,0044	1,372	12.346	
260	17-11-26	08h00	17-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA Đồng Khởi 3 trụ 80/30 tuyến 475SD	Trạm biến áp 250kVA Đồng Khởi 3 trụ 80/30 tuyến 475SD	Thay thùng điện kế tổng bị móp mục, ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt trạm 250kVA Đồng Khởi 3 trụ 80/30 tuyến 475SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Cây Xiềng xã Châu Thành	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 250kVA Đồng Khởi 3 trụ 80/30 tuyến 475SD	164	0,5706	0,0027	0,0319	0,0002	0,103	360	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
261	17-11-26	13h30	17-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 81 đến trụ 123 Từ trụ 123 đến trụ 123/8 tuyến 471SD	Từ trụ 81 đến trụ 123 Từ trụ 123 đến trụ 123/8 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80 đến trụ 123 Từ trụ 123 đến trụ 123/8 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
262	17-11-26	13h30	17-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 80 đến trụ 80/43, từ trụ 80/26 đến trụ 80/26/10,từ trụ 80/25B đến trụ 80/25B/15 tuyến 475SD	Từ trụ 80 đến trụ 80/43, từ trụ 80/26 đến trụ 80/26/10,từ trụ 80/25B đến trụ 80/25B/15 tuyến 475SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80 đến trụ 80/43, từ trụ 80/26 đến trụ 80/26/10,từ trụ 80/25B đến trụ 80/25B/15 tuyến 475SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	17-11-26	08h00	17-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/39/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/39/1 tuyến 473TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	20	Áp Cầu xe xã Hưng Thuận	Cắt 3LBFCO trụ 169/39/1 tuyến 473TB	226	1,9239	0,0038	0,1058	0,0002	0,724	6.154	
264	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/76 đến trụ 104/1/76/12 Trạm Bơm Bến Đình tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/76 đến trụ 104/1/76/12 nhánh rẽ 22kV Trạm Bơm Bến Đình tuyến 479BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1/76 đến trụ 104/1/76/12 Trạm Bơm Bến Đình tuyến 479BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 234B đến trụ 342 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Từ trụ 234B đến trụ 342 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 234B đến trụ 342 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 116/9/3 Khu Bắc tuyến 475TD	Trụ 118/116/9/14, trụ 118/116/9/14/16 Khu Bắc tuyến 475TD	Xây dựng mới nhánh rẽ trung áp đầu nối trụ 118/116/9/14, lắp mới trạm 75kVA trụ 118/116/9/14/16 Khu Bắc tuyến 475TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Áp Thuận Lợi xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 116/9/3 Khu Bắc tuyến 475TD	105	1,0049	0,0019	0,0526	0,0001	0,057	513	
267	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/138/14/2 Bến Lầy 2 tuyến 475TD	Từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/7 Bến Lầy 2 tuyến 475TD	Nâng cấp nhánh rẽ trung áp từ trụ 118/138/14/25 đến trụ 118/138/14/25/7 Bến Lầy 2 tuyến 475TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	35	Áp Bình Tây, Bến Củi xã Lộc Ninh	Cắt 3LBFCO trụ 118/138/14/2 Bến Lầy 2 tuyến 475TD	576	5,5126	0,0102	0,2886	0,0005	1,200	10.800	
268	18-11-26	07h30	18-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 178 Rạch Sơn tuyến 476TD	Đường dây 22kV trụ 178 Rạch Sơn tuyến 476TD	Phát quang hành lang lưới điện trung hạ áp từ trụ 178 đến trụ 287 tuyến 476TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
269	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 114B đến trụ 114B/29/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 114B đến trụ 114B/29/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 114B đến trụ 114B/29/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
270	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV, 22kV từ trụ 105 đến trụ 105/8, từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 119 đến trụ 119/7/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 105 đến trụ 105/8, từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 119 đến trụ 119/7/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 105 đến trụ 105/8, từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 119 đến trụ 119/7/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 47LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
271	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 400kVA Ao Hồ C trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Trạm 400kVA Ao Hồ C trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	14	Khu phố 3 phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 400kVA Ao Hồ C trụ 89 Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	54	0,4623	0,0010	0,0240	0,0001	0,262	2.094	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
272	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 250kVA Ao Hồ F trụ 91/7P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Trạm 250kVA Ao Hồ F trụ 91/7P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 91/7P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố 3 phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 250kVA Ao Hồ F trụ 91/7P Phạm Văn Đồng tuyến 482TN	104	0,8903	0,0019	0,0463	0,0001	0,131	1.047	
273	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 51/1 Tân Khai tuyến 474TH	Trụ 51/31B, từ trụ 51/2 đến trụ 51/84 tuyến 474TH	Trồng trụ xen lưới trụ 51/31B, kéo dây trung áp, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 51/2 đến trụ 51/84 tuyến 474TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Ấp Tân Khai xã Tân Lập	Cắt 3LBFCO trụ 51/1 Tân Khai tuyến 474TH	637	8,2533	0,0153	0,3191	0,0006	0,210	1.894	
274	18-11-26	08h00	18-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 93/1 đến trụ 93/14 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyến tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 93/1 đến trụ 93/14 và các nhánh rẽ đường Võ Văn Truyến tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
275	18-11-26	08h00	18-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 83 đến trụ 164, tuyến 472SD-476SD	Từ trụ 83 đến trụ 164, tuyến 472SD-476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 83 đến trụ 164, tuyến 472SD-476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
276	18-11-26	13h30	18-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 164/1 đến trụ 164/36 và các nhánh rẽ tuyến 476SD	Từ trụ 164/1 đến trụ 164/36 và các nhánh rẽ tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 164/1 đến trụ 164/36 và các nhánh rẽ tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
277	18-11-26	08h00	18-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ từ trụ 312/2/87 đến trụ 312/2/87/5 thuộc trạm 2x25kVA trụ 312/2/88 Bà Nhả tuyến 473TB	Từ trụ 312/2/87 đến trụ 312/2/87/5 tuyến 473TB	Dựng trụ, kéo dây sang lưới hạ áp và phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	4	Ấp Bà Nhả xã Hưng Thuận	Cắt CB trạm 2x25kVA trụ 312/2/88 Bà Nhả tuyến 473TB	58	0,4959	0,0010	0,0274	0,0001	0,048	410	
278	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/21 Long Hòa 1-1 tuyến 479MB	Từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/21 đường dây 12,7kV Long Hòa 1-1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 305B/1 đến trụ 305B/21 Long Hòa 1-1 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
279	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 289 đến trụ 289/2/9 Long Giao 3 tuyến 479MB	Từ trụ 289 đến trụ 289/2/9 nhánh rẽ 12,7kV Long Giao 3 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 289 đến trụ 289/2/9 Long Giao 3 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
280	19-11-26	07h30	19-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tải lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
281	19-11-26	07h30	19-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thanh, Truong Mít	các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thanh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
282	19-11-26	07h30	19-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 68/5 Bến Chò tuyến 474TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 68/5 Bến Chò tuyến 474TD	Phát quang hành lang lưới điện trung hạ áp từ trụ 68/5 đến trụ 68/116/20/26, từ trụ 68/71 đến trụ 68/71/39, từ trụ 68/98 đến trụ 68/98/33 tuyến 474TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
283	19-11-26	08h05	19-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 254B/1 đến trụ 4B/1 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Từ trụ 254B /1 đến trụ 4B/1 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 254B/1 đến trụ 4B/1 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	19-11-26	08h00	19-11-26	17h05	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/1 đến trụ 133/54 Lạc Long Quân - Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 133/1 đến trụ 133/54 đường dây 22kV Lạc Long Quân - Âu Cơ tuyến 471TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/1 đến trụ 133/54 đường dây 22kV Lạc Long Quân - Âu Cơ tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
285	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/3B/15 Bồ Túc 17 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/3B/15 Bồ Túc 17 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/70/3B/15 Bồ Túc 17 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đồng Lợi xã Tân Đồng	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/70/3B/15 Bồ Túc 17 tuyến 476SN	35	0,3351	0,0006	0,0175	0,0000	0,103	926	
286	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 173/36/70/10 Cầu Bồ Túc 3 tuyến 476SN	Trạm 37,5kVA trụ 173/36/70/10 Cầu Bồ Túc 3 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 37,5kVA trụ 173/36/70/10 Cầu Bồ Túc 3 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đồng Lợi xã Tân Đồng	Cắt FCO và tháo holtine trạm 37,5kVA trụ 173/36/70/10 Cầu Bồ Túc 3 tuyến 476SN	71	0,6798	0,0013	0,0356	0,0001	0,103	926	
287	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/18 Cầu Bồ Túc 5 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/18 Cầu Bồ Túc 5 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/70/18 Cầu Bồ Túc 5 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đồng Lợi xã Tân Đồng	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/70/18 Cầu Bồ Túc 5 tuyến 476SN	18	0,1723	0,0003	0,0090	0,0000	0,103	926	
288	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/29 Bồ Túc 18 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/29 Bồ Túc 18 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/70/29 Bồ Túc 18 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp Đồng Lợi xã Tân Đồng	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/70/29 Bồ Túc 18 tuyến 476SN	29	0,2777	0,0005	0,0145	0,0000	0,103	926	
289	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/117 Suối Ngõ 28 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/117 Suối Ngõ 28 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/117 Suối Ngõ 28 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Trảng Ba Chân xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 173/36/117 Suối Ngõ 28 tuyến 476SN	67	0,6415	0,0012	0,0336	0,0001	0,206	1.852	
290	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bồ Túc 8 tuyến 476SN	Trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bồ Túc 8 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 180kVA trụ 173/36/114 Bồ Túc 8 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	6	Áp Trảng Ba Chân xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 180kVA trụ 173/36/114 Bồ Túc 8 tuyến 476SN	64	0,6128	0,0011	0,0321	0,0001	0,206	1.852	
291	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/166 Bồ Túc 10 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/166 Bồ Túc 10 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/166 Bồ Túc 10 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp 3 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 25kVA trụ 173/36/166 Bồ Túc 10 tuyến 476SN	66	0,6319	0,0012	0,0331	0,0001	0,069	617	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
292	19-11-26	08h00	19-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 41 đến trụ 70 và các nhánh rẽ đường Bời Lồi tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41 đến trụ 70 và các nhánh rẽ đường Bời Lồi tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	19-11-26	08h00	19-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 400kVA Xóm Ruộng 1 trụ 82 tuyến 473SD	Trạm biến áp 400kVA Xóm Ruộng 1 trụ 82 tuyến 473SD	Bảo trì TBA, ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt, thay ống luồng cáp lực bị bể trạm 400kVA Xóm Ruộng 1 trụ 82 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp Tam Hạp xã Châu Thành; Áp Xóm Ruộng xã Hảo Đức	Cắt CB, 3 FCO và tháo 3 hotline trạm biến áp 400kVA Xóm Ruộng 1 trụ 82 tuyến 473SD	321	1,1169	0,0053	0,0625	0,0003	0,343	1.200	
294	19-11-26	13h30	19-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Cầu Thầy Cai B trụ 128/46/18/22 tuyến 477SD	Trạm biến áp 50kVA Cầu Thầy Cai B trụ 128/46/18/22 tuyến 477SD	Lắp lưới chống chuột, ép lèo hạ áp tiếp xúc không tốt, xử lý MBA bị rỉ dầu trạm 50kVA Cầu Thầy Cai B trụ 128/46/18/22 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Bến Cừ, xã Ninh Diền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Cầu Thầy Cai B trụ 128/46/18/22 tuyến 477SD	89	0,3097	0,0015	0,0173	0,0001	0,011	40	
295	19-11-26	13h30	19-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Nông trường cao su 2 trụ 128/46/36/59 tuyến 477SD	Trạm biến áp 25kVA Nông trường cao su 2 trụ 128/46/36/59 tuyến 477SD	Thay thùng điện kế tổng bì mục, xử lý MBA bị rỉ dầu trạm 25kVA Nông trường cao su 2 trụ 128/46/36/59 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Bến Cừ, xã Ninh Diền	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 25kVA Nông trường cao su 2 trụ 128/46/36/59 tuyến 477SD	7	0,0244	0,0001	0,0014	0,0000	0,011	40	
296	19-11-26	08h00	19-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 73/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 73/1 tuyến 473TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	15	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 73/1 tuyến 473TB	136	1,1577	0,0023	0,0637	0,0001	0,181	1.538	
297	19-11-26	08h00	19-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 70/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 70/1 tuyến 473TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	10	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	Cắt LBFCO trụ 70/1 tuyến 473TB	205	1,7451	0,0034	0,0960	0,0002	0,121	1.026	
298	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/2 đến trụ 53/142/6/50 Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/2 đến trụ 53/142/6/50 nhánh rẽ 12,7kV Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ, phát quang lưới điện từ trụ 53/142/6/2 đến trụ 53/142/6/50 nhánh rẽ 12,7kV Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Áp Phước Bình xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/142/6/1 Áp A5 tuyến 480BC	994	12,7675	0,0236	0,4980	0,0009	0,229	2.057	
299	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 117/36/15 Bầu Cối tuyến 473TD	Từ trụ 117/36/7 đến trụ 117/36/18, từ trụ 117/36/15/1 đến trụ 117/36/15/8 Đất Sét tuyến 473TD	Sửa chữa thùng công tơ biến dạng, mất nắp gây mất an toàn từ trụ 117/36/7 đến trụ 117/36/18, từ trụ 117/36/15/1 đến trụ 117/36/15/8 Đất Sét tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Khởi Trung xã Cầu Khởi	Cắt FCO trạm 50kVA trụ 117/36/15 Bầu Cối tuyến 473TD	72	0,6891	0,0013	0,0361	0,0001	0,034	306	
300	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 253/6 Phước Hòa-S tuyến 477HT.	Từ trụ 253/2 đến trụ 253/11 Xay Đá tuyến 477HT	Nâng cấp lưới hạ áp từ trụ 253/2 đến trụ 253/11 Xay Đá tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Phước Hòa, Phước Hội xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 253/6 Phước Hòa-S tuyến 477HT.	288	2,7563	0,0051	0,1443	0,0003	0,206	1.854	
301	20-11-26	07h30	20-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV 67 Đá Hàng tuyến 472TD	Đường dây 22kV 67 Đá Hàng tuyến 472TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 67 đến trụ 161A tuyến 472TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 28/4/17 đến trụ 28/4/52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Từ trụ 28/4/17 đến trụ 28/4/52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 28/4/17 đến trụ 28/4/52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
303	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
304	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 207C/1 Ấp 3 Trà Vong tuyến 474TBI	Từ trụ 207C/2 đến trụ 207C/74 tuyến 474TBI	Xử lý khiếm khuyết, bảo trì trạm biến áp từ trụ 207C/2 đến trụ 207C/74 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Ấp Huỳnh Công Giản xã Trà Vong	Cắt LBFCO trụ 207C/1 Ấp 3 Trà Vong tuyến 474TBI	629	8,1496	0,0151	0,3151	0,0006	0,065	583	
305	20-11-26	07h00	20-11-26	08h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110KV Suối Ngõ	Trụ 173/155 tuyến 472SN	Chuyển điện tuyến 472SN cấp điện đến trụ 173/64C tuyến 474SN	Chuyển điện trung áp	250	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 472SN - Cắt REC trụ 173/64B, DS trụ 173/64C Suối Ngõ D tuyến 474SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	8,574	8.574	
306	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110KV Tân Hưng	Trụ 180 tuyến 477TH	Thí nghiệm định kỳ LBS trụ 180 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Cắt 3LTD trụ 179, DS trụ 181 Tân Trung tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
307	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110KV Tân Hưng	Trụ 167/1 tuyến 471SN	Thí nghiệm định kỳ REC trụ 167/1 tuyến 471SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Cắt 3LTD trụ 167, DS trụ 167/2 Ka Tum tuyến 477TH	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
308	20-11-26	07h00	20-11-26	08h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110KV Suối Ngõ	Trụ 173/155 tuyến 472SN	Chuyển điện tuyến 472SN cấp điện đến trụ 173/64C tuyến 474SN	Chuyển điện trung áp	250	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 472SN - Cắt REC trụ 173/64B, DS trụ 173/64C Suối Ngõ D tuyến 474SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	8,574	8.574	
309	20-11-26	11h00	20-11-26	11h30	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110KV Suối Ngõ	Trụ 173/155 tuyến 472SN	Chuyển điện tuyến 472SN ngưng cấp điện đến trụ 173/64C tuyến 474SN	Chuyển điện trung áp	250	Không mất điện	- Đóng DS trụ 173/64C, REC trụ 173/64B Suối Ngõ D tuyến 474SN - Cắt LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 472SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	8,574	4.287	
310	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 474 trạm 110KV Suối Ngõ	Trụ 173/64B tuyến 474SN	Thí nghiệm định kỳ REC trụ 173/64B tuyến 474SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện		Không mất điện	- Cắt DS trụ 173/64, DS trụ 173/64C Suối Ngõ D tuyến 474SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	20-11-26	07h00	20-11-26	08h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110KV Suối Ngõ	Trụ 173/155 tuyến 472SN	Chuyển điện tuyến 472SN cấp điện đến trụ 173/48 tuyến 472SN	Chuyển điện trung áp	250	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 472SN - Cắt REC trụ 173/47, DS trụ 173/48 Suối Ngõ E tuyến 472SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	8,574	8.574	
312	20-11-26	11h00	20-11-26	11h30	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110KV Suối Ngõ	Trụ 173/155 tuyến 472SN	Chuyển điện tuyến 474SN ngưng cấp điện đến trụ 173/48 tuyến 472SN	Chuyển điện trung áp	250	Không mất điện	- Đóng DS trụ 173/64C, REC trụ 173/64B Suối Ngõ D tuyến 474SN - Cắt LBS trụ 173/155 Suối Ngõ C tuyến 472SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	8,574	4.287	
313	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472 trạm 110KV Suối Ngõ	Trụ 173/47 tuyến 472SN	Thí nghiệm định kỳ thiết bị trụ 173/47 tuyến 472SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Cắt DS trụ 173/46, DS trụ 173/48 Suối Ngõ E tuyến 472SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
314	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Tân Hưng	- Trụ 92/2 tuyến 476TH - Trụ 92/174 tuyến 476TH	- Thí nghiệm định kỳ LTD trụ 92/1 REC và DS trụ 92/2 tuyến 476TH - Thí nghiệm định kỳ thiết bị trụ 92/174 tuyến 476TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	100	Áp Tân Hòa xã Tân Phú; áp Thanh Hưng xã Tân Châu	- Cắt MC 476TH và đóng DTD 476-76TH - Cắt DS trụ 176/58/2/25 tuyến 477TH - Cắt DS trụ 171B/63/136/2 tuyến 474TBI (ĐL Tân Biên tháo tác)	948	9,0766	0,0168	0,4749	0,0009	3,429	30.865	
315	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM	Từ trụ 53 đến trụ 117 và các nhánh rẽ đường 793 tuyến 471CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 117 và các nhánh rẽ đường 793 tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	20-11-26	08h00	20-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89,từ trụ 128/98/89,từ trụ 128/98/33 đến trụ 128/98/33/12,từ trụ 128/98/55 đến trụ 128/98/55/16,từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/33 tuyến 477SD	Từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89,từ trụ 128/98/33 đến trụ 128/98/33/12,từ trụ 128/98/55 đến trụ 128/98/55/16,từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/33 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89,từ trụ 128/98/33 đến trụ 128/98/33/12,từ trụ 128/98/55 đến trụ 128/98/55/16,từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/33 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	20-11-26	08h00	20-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 99/1 thuộc trạm 250kVA trụ 101B Áp Chánh tuyến 471TB	Trụ 99/1 tuyến 471TB	Sang lưới, di dời trụ hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	6	Khu phố Gia Bình phường Gò Dầu	Cắt CB trạm 250kVA trụ 101B Áp Chánh tuyến 471TB	112	0,9534	0,0019	0,0524	0,0001	0,217	1.846	
318	20-11-26	08h00	20-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 25C/51/25/14/11 thuộc trạm 25kVA trụ 25C/51/25/8 Lộc Bình tuyến 478TB	Trụ 25C/51/25/14/11 tuyến 478TB	Sang lưới, di dời trụ hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	2	Khu phố Lộc Bình phường An Tịnh	Cắt CB trạm 25kVA trụ 25C/51/25/8 Lộc Bình tuyến 478TB	65	0,5533	0,0011	0,0304	0,0001	0,024	205	
319	20-11-26	08h00	20-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp từ trụ 23/46 đến trụ 23/46/15 thuộc trạm 250kVA trụ 23/44B Gia Lộc tuyến 473TB	Từ trụ 23/46 đến trụ 23/46/15 tuyến 473TB	Căng dây hạ áp, phát quang bảo trì lưới hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	6	Khu phố Lộc Trát phường Gia Lộc	Cắt CB trạm 250kVA trụ 23/44B Gia Lộc tuyến 473TB	160	1,3620	0,0027	0,0749	0,0001	0,217	1.846	
320	21-11-26	08h00	21-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Recloser trụ 341B Long Vinh tuyến 479MB	Recloser trụ 341B Long Vinh tuyến 479MB	Thí nghiệm CBM Recloser trụ 341B Long Vinh tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	23	Áp Long Giao, Long Hòa 2 xã Long Chữ	- Cắt LBS và DS trụ 261 Xóm Khách tuyến 479MB - Cắt 3LTD trụ 342 Long Vinh tuyến 479MB	2389	30,6858	0,0568	1,1968	0,0022	0,789	7.099	
321	21-11-26	08h00	21-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Recloser trụ 43 Hải Quan tuyến 471MB	Recloser trụ 43 Hải Quan tuyến 471MB	Thí nghiệm CBM Recloser trụ 43 Hải Quan tuyến 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Thuận Tây xã Bến Cầu	- Cắt Recloser trụ 43 và DS trụ 42B và DS trụ 43B Hải Quan tuyến 471MB - Cắt CB trạm 250kVA trụ 38B Thuận Tây 21 tuyến 471MB	66	0,8477	0,0016	0,0331	0,0001	0,171	1.543	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
322	21-11-26	08h00	21-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 250kVA trụ 118/13B Thuận Hòa-L tuyến 475TD. - Trạm 250kVA trụ 118/29 Thuận Phước tuyến 475TD.	Trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp LBS trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Áp Thuận Hòa, Thuận Phước xã Trường Mít.	- Cắt LBS trụ 118/14 và DS trụ 118/13C, DS trụ 118/15 Thuận Hòa tuyến 475TD. - Cắt CB trạm 250kVA trụ 118/13B Thuận Hòa-L tuyến 475TD. - Cắt CB trạm 250kVA trụ 118/29 Thuận Phước tuyến 475TD.	342	3,2731	0,0061	0,1713	0,0003	0,412	3.708	
323	21-11-26	08h00	21-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 59B/1 đến trụ 59B/20C, từ trụ 13 đến trụ 13/4/1, từ trụ 16C đến trụ 16C/10, từ trụ 19 đến trụ 19/8B/7 Ngõ Quyền tuyến 479LH	Từ trụ 59B/1 đến trụ 59B/20C, từ trụ 13 đến trụ 13/4/1, từ trụ 16C đến trụ 16C/10, từ trụ 19 đến trụ 19/8B/7 Ngõ Quyền tuyến 479LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 59B/1 đến trụ 59B/20C, từ trụ 13 đến trụ 13/4/1, từ trụ 16C đến trụ 16C/10, từ trụ 19 đến trụ 19/8B/7 Ngõ Quyền tuyến 479LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
324	21-11-26	08h00	21-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV UBND Thị xã Hoà Thành từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 26/2 đến trụ 26/7 Hùng Vương tuyến 482TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
325	21-11-26	08h00	21-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 476TN	Trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 83 Trần Phú tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Long Khương phường Hòa Thành	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Lộ Bình Dương U trụ 83 Trần Phú tuyến 476TN	79	0,6763	0,0014	0,0352	0,0001	0,131	1.047	
326	21-11-26	08h00	21-11-26	18h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Đài Phát Xa trụ 146 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trạm 3x50kVA Đài Phát Xa trụ 146 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 146 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Hiệp Hòa phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 3x50kVA Đài Phát Xa trụ 146 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	73	0,6249	0,0013	0,0325	0,0001	0,079	628	
327	21-11-26	08h00	21-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Suối Dộp 7 trụ 47/11 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Suối Dộp 7 trụ 47/11 tuyến 478SD	Nối lại dây tiếp đất bị đứt trạm 50kVA Suối Dộp 7 trụ 47/11 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
328	21-11-26	08h00	21-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Tua Hai 9 trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Trạm biến áp 50kVA Tua Hai 9 trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Nối lại dây tiếp đất bị đứt trạm 50kVA Tua Hai 9 trụ 80/18B/20 tuyến 475SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
329	21-11-26	08h00	21-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Sa Nghe - 16 trụ 244B tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA Sa Nghe - 16 trụ 244B tuyến 471SD	Nối lại dây tiếp đất bị đứt trạm 25kVA Sa Nghe - 16 trụ 244B tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
330	21-11-26	13h30	21-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến trụ 252/13/12, từ trụ 264 đến trụ 264/4/20 tuyến 471SD	Từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến trụ 252/13/12, từ trụ 264 đến trụ 264/4/20 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 250 đến trụ 250/15, từ trụ 252 đến trụ 252/13/12, từ trụ 264 đến trụ 264/4/20 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
331	22-11-26	08h00	22-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT - Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Trạm 250kVA trụ 164B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Xây dựng mới lưới hạ áp thuộc trạm 250kVA trụ 164B Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT, 477HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	170	Khu phố Bình Linh, Ninh Hưng, Chà Là, Ninh Bình phường Ninh Thạnh; ấp Phước Long, Phước Tân xã Dương Minh Châu	- Cắt REC và DS trụ 44 Chà Là tuyến 477HT - Cắt REC trụ 46B và 3LTD Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	5526	52,8869	0,0979	2,7683	0,0051	5,830	52.470	
332	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 223 Thuận Tân-B tuyến 471TD	từ trụ 222/1 đến trụ 222/1/12t Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Xây dựng mới lưới hạ áp từ trụ 222/1 đến trụ 222/1/12t Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Ấp Thuận Tân xã Trường Mít	Cắt CB trạm 250kVA trụ 223 Thuận Tân-B tuyến 471TD	88	0,8422	0,0016	0,0441	0,0001	0,206	1.854	
333	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 234/43 Tân Định-7 tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 234/43 Tân Định-7 tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 50 kVA trụ 234/43 Tân Định-7 tuyến 471HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp Tân Định xã Dương Minh Châu.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 234/43 Tân Định-7 tuyến 471HT	49	0,4690	0,0009	0,0245	0,0000	0,034	306	
334	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/17 Tầm Lanh Tuyến 471TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 190/17 Tầm Lanh Tuyến 471TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 190/17 đến trụ 190/75, từ trụ 190/27 đến trụ 190/27/26, từ trụ 190/40/1 đến trụ 190/40/15 tuyến 471TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
335	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
336	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 180/12 Cầu Sắt Tuyến 473TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 180/12 Cầu Sắt Tuyến 473TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 180/33 đến trụ 180/52, từ trụ 180/32B đến trụ 180/32B/11 tuyến 473TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
337	23-11-26	07h30	23-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
338	23-11-26	08h00	23-11-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
339	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD	Từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 2 đến trụ 60 Nguyễn Lương Bằng tuyến 478TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
340	23-11-26	07h30	22-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 63/1 đường Tân Bình tuyến 471CM	- Từ trụ 63/4 đến trụ 63/45 đường Tân Bình tuyến 471CM	- Trồng trụ xen lưới công trình SCTX từ trụ 63/4 đến trụ 63/45 đường Tân Bình tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	40	Khu phố Tân Phước, Tân Lập, Tân Trung, Thanh Hiệp phường Bình Minh	- Cắt DS trụ 12/76B Tân Lập tuyến 473CM - Cắt DS trụ trụ 63/3 Bờ Bắc tuyến 471CM - Cắt DS trụ trụ 53, Recloser trụ 53/1 Tân Bình tuyến 471CM	3293	0,0000	0,0543	0,0000	0,0031	1,372	0	
341	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 476TN	Từ trụ 10 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 10 đến trụ 79 và các nhánh rẽ đường Điện Biên Phủ tuyến 476TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
342	23-11-26	08h00	23-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 108 đến trụ 108/8,từ trụ 108 đến trụ 108/4/13, từ trụ 108/4/13, từ trụ 115 đến trụ 115/15, từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Từ trụ 108 đến trụ 108/8,từ trụ 108 đến trụ 108/4/13, từ trụ 115 đến trụ 115/15, từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 108 đến trụ 108/8,từ trụ 108 đến trụ 108/4/13, từ trụ 115 đến trụ 115/15, từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
343	23-11-26	08h00	23-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/39/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/39/1 tuyến 473TB	Bảo trì, vệ sinh phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	20	Áp Cầu xe xã Hưng Thuận	Cắt 3LBFCO trụ 169/39/1 tuyến 473TB	226	1,9239	0,0038	0,1058	0,0002	0,724	6.154	
344	25-11-26	08h00	25-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/1 đến trụ 234/72 Long Phước tuyến 479MB	Từ trụ 234/1 đến trụ 234/72 nhánh rẽ 22kV Long Phước tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/1 đến trụ 234/72 Long Phước tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
345	25-11-26	08h00	25-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 283 đến trụ 283/12 Long Thanh 6 tuyến 479MB	Từ trụ 283 đến trụ 283/12 nhánh rẽ 12,7kV Long Thanh 6 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 283 đến trụ 283/12 Long Thanh 6 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
346	25-11-26	08h00	25-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 301 Thị trấn-F tuyến 477HT.	Từ trụ 300 đến trụ 300/6t, từ trụ 300/4t đến trụ 300/4t/7, từ trụ 305/4 đến trụ 305/4/7 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Nâng cấp lưới điện hạ áp từ trụ 300 đến trụ 300/6t, từ trụ 300/4t đến trụ 300/4t/7, từ trụ 305/4 đến trụ 305/4/7 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Bờ Hồ xã Dương Minh Châu.	Cắt CB trạm 250kVA trụ 301 Thị trấn-F tuyến 477HT.	176	1,6844	0,0031	0,0882	0,0002	0,206	1.854	
347	25-11-26	08h00	25-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	Trạm 50kVA trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 50 kVA trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Phước Long xã Dương Minh Châu.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 182/46 Phước Long tuyến 471HT	55	0,5264	0,0010	0,0276	0,0001	0,034	306	
348	25-11-26	08h00	25-11-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 136B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 136B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 136B đến trụ 209 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
349	25-11-26	08h00	25-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 190/1 đến trụ 190/28, từ trụ 190/8 đến trụ 190/8/16, từ trụ 190/15 đến trụ 190/15/7/3, từ trụ 190/24 đến trụ 190/24/5 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 190/1 đến trụ 190/28, từ trụ 190/8 đến trụ 190/8/16, từ trụ 190/15 đến trụ 190/15/7/3, từ trụ 190/24 đến trụ 190/24/5 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 190/1 đến trụ 190/28, từ trụ 190/8 đến trụ 190/8/16, từ trụ 190/15 đến trụ 190/15/7/3, từ trụ 190/24 đến trụ 190/24/5 Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	25-11-26	08h00	25-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 472TN	Từ trụ 62/1 đến trụ 62/14 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 62/1 đến trụ 62/14 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Trãi tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	25-11-26	08h00	25-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 2x50kVA Áp Trường - 6 trụ 89/21/44/10 tuyến 478SD	Trạm biến áp 2x50kVA Áp Trường - 6 trụ 89/21/44/10 tuyến 478SD	Căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, xử lý mối nối hạ áp tiếp xúc sâu, phát quang lưới điện hạ áp trạm biến áp 2x50kVA Áp Trường - 6 trụ 89/21/44/10 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Trường, xã Hào Đức	Cắt CB trạm trụ 89/21/44/10 tuyến 478SD	68	0,2366	0,0011	0,0132	0,0001	0,011	40	
352	25-11-26	13h30	25-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Bàu Sen-F trụ 111/11/7 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Bàu Sen-F trụ 111/11/7 tuyến 478SD	Xử lý MBA bị cháy dầu, căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, lắp bổ sung neo hạ áp thuộc lưới hạ trạm biến áp 50kVA Bàu Sen-F trụ 111/11/7 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Cầu Trường, Bàu Sen, Bình Lợi xã Hào Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm biến áp 50kVA Bàu Sen-F trụ 111/11/7 tuyến 478SD	56	0,1948	0,0009	0,0109	0,0001	0,011	40	
353	25-11-26	08h00	25-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Lưới hạ áp trụ 34/51/5/1/2 tuyến 475TB	Trụ 34/51/5/1/2 tuyến 475TB	Nâng độ cao, làm gọn thùng composite	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
354	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 98/1T đến trụ 98/8T nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 1 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
355	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 46/1 Ninh Hưng tuyến 471HT.	Tại trụ 46/7 Ninh Hưng tuyến 471HT.	Xây dựng mới trạm 250kVA tại trụ 46/7 Ninh Hưng tuyến 471HT.	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Ninh Hưng phường Ninh Thạnh	Cắt LBFCO trụ 46/1 Ninh Hưng tuyến 471HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
356	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 75kVA trụ 118/111 Áp III-D tuyến 475TD - Trạm 25kVA trụ 118/115 Áp III-2 tuyến 475TD - Trạm 50kVA trụ 118/119 Áp III-C tuyến 475TD - Trạm 250kVA trụ 118/129 Áp III-Y tuyến 475TD	Từ trụ 118/113/1/2p đến trụ 118/1/6t, từ trụ 118/113b đến trụ 118/113b/5 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TD.	Nâng cấp hạ áp độc lập từ trụ 118/113/1/2p đến trụ 118/1/6t, nâng cấp hạ áp độc lập từ trụ 118/113b đến trụ 118/113b/5 Truong Mít - Bến Cui tuyến 475TD.	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Áp Thuận Lợi xã Lộc Ninh	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 118/111 Áp III-D tuyến 475TD - Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 118/115 Áp III-2 tuyến 475TD - Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 118/119 Áp III-C tuyến 475TD - Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 118/129 Áp III-Y tuyến 475TD	396	3,7899	0,0070	0,1984	0,0004	0,343	3.087	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
357	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 250kVA trụ 9/18 Thạnh Đức - Bầu Nằng tuyến 471HT - Trạm 50kVA trụ 7/8 Bình Linh-Q tuyến 471HT	Tại trụ 7/8/10 Cầu Kênh Chà Là tuyến 471HT	Cắt dừng lưới hạ áp, đấu lèo hạ áp tại trụ 7/8/10 Cầu Kênh Chà Là tuyến 471HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Khu phố Ninh Hưng phường Ninh Thạnh	- Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 9/18 Thạnh Đức - Bầu Nằng tuyến 471HT - Cắt CB trạm 50kVA trụ 7/8 Bình Linh-O tuyến 471HT	35	0,3350	0,0006	0,0175	0,0000	0,206	1.854	
358	26-11-26	07h30	26-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 156/32 Thuận Bình tuyến 471TD	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 156/32 Thuận Bình tuyến 471TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 156/32 đến trụ 156/41/13, từ trụ 156/41/7 đến trụ 156/41/7/18 tuyến 471TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
359	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 60B đến trụ 96 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
360	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 209 đến trụ 264B Quốc Lộ 22B tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
361	26-11-26	08h00	26-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 475CM	Từ trụ 15/40 đến trụ 15/70 và các nhánh rẽ đường Bời Lôi tuyến 475CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 15/40 đến trụ 15/70 và các nhánh rẽ đường Bời Lôi tuyến 475CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
362	26-11-26	08h00	26-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Ấp Trường 4 và trạm biến áp 15kVA Ấp Trường 4A trụ 89/21/20/18 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Ấp Trường 4 và trạm biến áp 15kVA Ấp Trường 4A trụ 89/21/20/18 tuyến 478SD	Căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, xử lý mối nối hạ áp tiếp xúc sấu, phát quang lưới điện hạ áp trạm biến áp 50kVA Ấp Trường 4 và trạm biến áp 15kVA Ấp Trường 4A trụ 89/21/20/18 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Tầm Long xã Hảo Đức	Cắt 2 CB trạm biến áp 50kVA Ấp Trường 4 và trạm biến áp 15kVA Ấp Trường 4A trụ 89/21/20/18 tuyến 478SD	80	0,2784	0,0013	0,0156	0,0001	0,011	40	
363	26-11-26	13h30	26-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Ấp Trường-1 trụ 89/21/20 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVA Ấp Trường-1 trụ 89/21/20 tuyến 478SD	Kiểm dây hạ áp bị tốt kiềng, căng dây hạ áp bị chùng, lắp lưới chống chuột cho trạm biến áp 50kVA Ấp Trường-1 trụ 89/21/20 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Trường xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO trạm biến áp 50kVA Ấp Trường-1 trụ 89/21/20 tuyến 478SD	62	0,2157	0,0010	0,0121	0,0001	0,011	40	
364	26-11-26	08h00	26-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/92C/1 tuyến 473TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/92C/1 tuyến 473TB	Đi dới DS trụ 42/107B/36/2, cây TBA trụ 169/117/17B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	80	Ấp Bà Nhã, Cầu Xe, Thuận Lợi xã Hưng Thuận	Cắt 03LBFCO trụ 169/92C/1 tuyến 473TB	3021	25,7166	0,0504	1,4144	0,0028	2,896	24.616	
365	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 181 Thuận Bình 5 tuyến 471TD	Trụ 181/8 Thạnh Đức - Truong Mít tuyến 471TD	Xây dựng mới trạm 250kVA trụ 181/8 Thạnh Đức - Truong Mít tuyến 471TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Ấp Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 181 Thuận Bình 5 tuyến 471TD	176	1,6844	0,0031	0,0882	0,0002	0,069	621	
366	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 27/1 Bình Linh-7 tuyến 476HT	Trạm 37,5kVA trụ 27/1 Bình Linh-7 tuyến 476HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 37,5 kVA trụ 27/1 Bình Linh-7 tuyến 476HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Bình Linh phường Ninh Thạnh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 27/1 Bình Linh-7 tuyến 476HT	2	0,0191	0,0000	0,0010	0,0000	0,023	207	
367	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 160kVA trụ 202 Thuận Tân-A tuyến 471TD	Trạm 160kVA trụ 202 Thuận Tân-A tuyến 471TD	Thí nghiệm CBM MBA trạm 160 kVA trụ 202 Thuận Tân-A tuyến 471TD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Ấp Thuận Tân xã Truông Mít	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 160kVA trụ 202 Thuận Tân-A tuyến 471TD	200	1,9141	0,0035	0,1002	0,0002	0,137	1.233	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
368	27-11-26	07h30	27-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
369	27-11-26	07h30	27-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
370	27-11-26	07h30	27-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 01 lộ ra Trạm 110kV Thanh Đức tuyến 471TD, 473TD, 475TD.	Đường dây 22kV trụ 01 lộ ra Trạm 110kV Thanh Đức tuyến 471TD, 473TD, 475TD.	Phát quang hành lang lưới điện trung hạ áp từ trụ 01 đến trụ 80 tuyến 471TD, 473TD, 475TD.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
371	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 133/2A Lạc Long Quân - trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Từ trụ 133/2A Lạc Long Quân đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 133/2A Lạc Long Quân đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
372	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 42/1 Trường Lộc tuyến 471LH	Từ trụ 42/1 đến trụ 42/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/1 đến trụ 42/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
373	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Long Hải C trụ 59B/7 Ngõ Quyền tuyến 476TN	Trạm 160kVA Long Hải C trụ 59B/7 Ngõ Quyền tuyến 476TN	Lắp bổ sung dây đồng trần 25mm2 và ống nhựa xoắn trạm trụ 59B/7 Ngõ Quyền tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Khu phố Long Hải phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Long Hải C trụ 59B/7 Ngõ Quyền tuyến 476TN	195	1,6693	0,0035	0,0868	0,0002	0,131	1.047	
374	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 479CMTN	Từ trụ 1 đến trụ 148 và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 1 đến trụ 148 và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 479CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
375	27-11-26	08h00	27-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 80/72/1 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Từ trụ 80/72/9 đến trụ 80/72/13 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 80/72/1, ép lõi chuyển tải từ trụ trụ 80/72/9 đến trụ 80/72/13 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Khu phố Hiệp Bình phường Tân Ninh	Cắt 3LBFCO nhánh rẽ 22kV trụ 80/72/1 đường Cách Mạng Tháng Tám tuyến 472TN	513	0,0000	0,0085	0,0000	0,0005	0,412	0	
376	27-11-26	08h00	27-11-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 160kVA Khu nhà Trại Gà -2 trụ 51B/11 tuyến 471TN	Trụ 51B/11/19 tuyến 471TN	Thay trụ hạ áp bị rỗng nứt gốc trụ 51B/11/19 tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Bình Phong xã Châu Thành	Cắt CB trạm biến áp 250kVA Khu nhà Trại Gà 2 trụ 51B/11 tuyến 471TN	64	0,2227	0,0011	0,0125	0,0001	0,034	120	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
377	27-11-26	13h30	27-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 50kVA Ấp Trường-2A trụ 89/21/44 tuyến 478SD	Trạm biến áp 50kVAẤp Trường-2A trụ 89/21/44 tuyến 478SD	Căng dây hạ áp bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, xử lý mối nối hạ áp tiếp xúc sâu, phát quang lưới điện hạ áp trạm biến áp 50kVA Ấp Trường-2A trụ 89/21/44 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Trường xã Hào Đức	Cắt CB trạm biến áp 50kVA Ấp Trường-2A trụ 89/21/44 tuyến 478SD	57	0,1983	0,0009	0,0111	0,0001	0,011	40	
378	27-11-26	08h00	27-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 250kVA trụ 34/51/5/1 An Hội tuyến 479TB	Trạm 250kVA trụ 34/51/5/1 An Hội tuyến 479TB	Nâng công suất TBA thành 400kVA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	6	Khu phố An Hội phường Trảng Bàng	Cắt FCO và tháo 03 hotline trạm 250kVA trụ 34/51/5/1 An Hội tuyến 479TB	225	1,9153	0,0038	0,1053	0,0002	0,217	1.846	
379	27-11-26	08h00	27-11-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Trạm 400kVA trụ 44B Lộc An tuyến 471TB	Trạm 400kVA trụ 44B Lộc An tuyến 471TB	Hạ công suất TBA thành 250kVA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	8	Khu phố Lộc An phường Trảng Bàng	Cắt FCO và tháo 03 hotline trạm 400kVA trụ 44B Lộc An tuyến 471TB	166	1,4131	0,0028	0,0777	0,0002	0,290	2.462	
380	28-11-26	07h30	28-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 48 Bông Trảng tuyến 474TĐ	Đường dây 22kV trụ 48 Bông Trảng tuyến 474TĐ	Phát quang hành lang lưới điện trung hạ áp từ trụ 48 đến trụ 182 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
381	28-11-26	07h30	28-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 67 Đá Hàng tuyến 472TĐ	Đường dây 22kV trụ 67 Đá Hàng tuyến 472TĐ	Phát quang hành lang lưới điện trung hạ áp từ trụ 67 đến trụ 161A tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
382	28-11-26	08h00	28-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 114B đến trụ 114B/29/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 114B đến trụ 114B/29/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 114B đến trụ 114B/29/6 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
383	28-11-26	08h00	28-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV, 22kV từ trụ 105 đến trụ 105/8, từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 119 đến trụ 119/7/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 105 đến trụ 105/8, từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 119 đến trụ 119/7/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 105 đến trụ 105/8, từ trụ 112 đến trụ 112/5, từ trụ 119 đến trụ 119/7/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 47LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
384	28-11-26	08h00	28-11-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 472SN, 474SN, 475SN, 476SN, 477SN, 479SN	Tuyến 472SN, 474SN, 475SN, 476SN, 477SN, 479SN	Bảo trì thí nghiệm định kỳ CBM cấp ngầm trung áp tuyến 472SN, 474SN, 475SN, 476SN, 477SN, 479SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	800	xã Tân Hòa	- Cắt MC 472, 474, 475, 476, 477, 479 và đóng DTĐ 472-76SN, 474-76SN, 475-76SN, 476-76SN, 477-76SN, 479-76SN	7813	66,4936	0,1385	3,4791	0,0072	27,436	219.485	
385	28-11-26	07h00	28-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/1A đến trụ 53/24 tuyến 474SD	Từ trụ 53/1A đến trụ 53/24 tuyến 474SD	Lắp đặt đường dây chống sét trên không từ trụ 53/1A đến trụ 53/24 tuyến 474SD theo tờ trình SCTX số 85/TTr-KT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Ấp Tân Thành, Tam Hạp, xã Châu Thành; Ấp Xóm Ruộng, Tầm Long xã Hào Đức	Cắt 3 LBFCO trụ 53/1 tuyến 474SD	4366	43,4032	0,0723	2,4302	0,0041	2,743	27.432	
386	29-11-26	08h00	29-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 234/72 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Từ trụ 234/72 đến trụ 234/180 nhánh rẽ 22kV Long Phước tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 234/72 đến trụ 234/180 Long Phước tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
387	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 309 đến trụ 309/33 Long Hòa 5 tuyến 479MB	Từ trụ 309 đến trụ 309/33 nhánh rẽ 12,7kV Long Hòa 5 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 309 đến trụ 309/33 Long Hòa 5 tuyến 479MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
388	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 118/13B Thuận Phước-L tuyến 475TD	Tại trụ 118/20, trụ 118/20/10 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD.	Xây dựng mới nhánh rẽ hạ áp đầu nối trụ 118/20, xây dựng mới nhánh rẽ hạ áp đầu nối trụ 118/20/10 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TD.	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Thuận Hòa, Thuận Phước xã Trường Mít	Cắt CB trạm 250kVA trụ 118/13B Thuận Phước-L tuyến 475TD	208	1,9907	0,0037	0,1042	0,0002	0,206	1.854	
389	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/92B/1 Phước Minh tuyến 475TD	Trạm 75kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh tuyến 475TD	Xây dựng mới trạm 75kVA trụ 471/92B/5 Phước Minh tuyến 475TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Áp Phước Bình xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 471/92B/1 Phước Minh tuyến 475TD	74	0,7082	0,0013	0,0371	0,0001	0,034	306	
390	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 158/1 Thuận Bình-7 tuyến 471TD.	Từ trụ 158/1/7p đến trụ 158/1/7p/5 Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Xây dựng mới lưới hạ áp độc lập từ trụ 158/1/7p đến trụ 158/1/7p/5 Thanh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Thuận Bình xã Trường Mít.	Cắt CB trạm 250kVA trụ 158/1 Thuận Bình-7 tuyến 471TD.	77	0,7369	0,0014	0,0386	0,0001	0,206	1.854	
391	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 253/6 Phước Hòa-S tuyến 477HT.	Từ trụ 253/5 đến trụ 253/5/6 Xay Đá tuyến 477HT	Nâng cấp lưới hạ áp từ trụ 253/5 đến trụ 253/5/6 Xay Đá tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Phước Hòa, Phước Hội xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 253/6 Phước Hòa-S tuyến 477HT.	288	2,7563	0,0051	0,1443	0,0003	0,206	1.854	
392	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 281B/1 Thị trấn 5 tuyến 477HT.	Từ trụ 281B/3b đến trụ 281B/3b/6, từ trụ 281B/5 đến trụ 281B/5/8p Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Nâng cấp lưới điện hạ áp từ trụ 281B/3b đến trụ 281B/3b/6, từ trụ 281B/5 đến trụ 281B/5/8p Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	6	Áp Bờ Hồ xã Dương Minh Châu.	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 250kVA trụ 281B/1 Thị trấn 5 tuyến 477HT.	96	0,9188	0,0017	0,0481	0,0001	0,206	1.854	
393	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 48B/61/46/8 Khởi Nghĩa-1 tuyến 476HT	Trạm 50kVA trụ 48B/61/46/8 Khởi Nghĩa-1 tuyến 476HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 50 kVA trụ 48B/61/46/8 Khởi Nghĩa-1 tuyến 476HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Áp Khởi Nghĩa, Khởi An xã Cầu Khởi.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 48B/61/46/8 Khởi Nghĩa-1 tuyến 476HT	40	0,3828	0,0007	0,0200	0,0000	0,034	306	
394	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 278B UBND huyện DMC tuyến 477HT	Trạm 75kVA trụ 278B UBND huyện DMC tuyến 477HT	Thí nghiệm CBM MBA trạm 75 kVA trụ 278B UBND huyện DMC tuyến 477HT	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Áp Suối Đá, Phước Hội xã Dương Minh Châu.	Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 278B UBND huyện DMC tuyến 477HT	11	0,1053	0,0002	0,0055	0,0000	0,057	513	
395	30-11-26	07h30	30-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Trường Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cố lập, tải lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
396	30-11-26	07h30	30-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thanh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thanh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bút dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gờ tổ chim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
397	30-11-26	07h30	30-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV trụ 42/107B/2 Áp 6 tuyến 471TD	Đường dây 22kV trụ 42/107B/2 Áp 6 tuyến 471TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/107B/2 đến trụ 42/107B/36, từ trụ 42/107B/36 đến trụ 42/107B/57/74 tuyến 471TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
398	30-11-26	07h30	30-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 80/1 Suối Cao tuyến 471PDC	Nhánh rẽ 22kV trụ 80/1 Suối Cao tuyến 471PDC	Phát quang hành lang lưới điện trung hạ áp từ trụ 80/1 đến trụ 80/21, từ trụ 80/21/1 đến trụ 80/21/9/16 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
399	30-11-26	07h30	30-11-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 94/2 Cây Trắc tuyến 471PDC	Nhánh rẽ 22kV trụ 94/2 Cây Trắc tuyến 471PDC	Phát quang hành lang lưới điện trung hạ áp từ trụ 94/1 đến trụ 94/17 tuyến 471PDC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
400	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 475LH	Từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 475LH	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 18 đến trụ 57 Trần Phú tuyến 475LH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
401	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 264B đến trụ 316 Quốc Lộ 22B tuyến 478TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
402	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471CM	Từ trụ 1 đến trụ 100 và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 471CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 1 đến trụ 100 và các nhánh rẽ đường 785 tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
403	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ Recloser trụ 19B/70/2 Giồng Cà tuyến 475TN	Thí nghiệm CBM định kỳ Recloser trụ 19B/70/2 Giồng Cà tuyến 475TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	50	Khu phố Giồng Cà phường Bình Minh	- Cắt Recloser trụ 19B/70/2 Giồng Cà tuyến 473TN - Cắt DS trụ 19B/70/3 Giồng Cà tuyến 473TN - Cắt DS trụ 19B/70/1 Giồng Cà tuyến 473TN	3154	0,0000	0,0520	0,0000	0,0029	1,715	0	
404	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 312 đến trụ 341 tuyến 471SD, từ trụ 299/3 đến trụ 299/57 từ trụ 341/1 đến trụ 341/30C/74 tuyến 478SD	Từ trụ 312 đến trụ 341 tuyến 471SD, từ trụ 299/3 đến trụ 299/57 từ trụ 341/1 đến trụ 341/30C/74 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 312 đến trụ 341 tuyến 471SD, từ trụ 299/3 đến trụ 299/57 từ trụ 341/1 đến trụ 341/30C/74 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
405	30-11-26	08h00	30-11-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 279/1 đến trụ 279/71, từ trụ 279/29 đến trụ 279/29/27, từ trụ 279/48 đến trụ 279/48/22 tuyến 471SD	Từ trụ 279/1 đến trụ 279/71, từ trụ 279/29 đến trụ 279/29/27, từ trụ 279/48 đến trụ 279/48/22 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 279/1 đến trụ 279/71, từ trụ 279/29 đến trụ 279/29/27, từ trụ 279/48 đến trụ 279/48/22 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
406	30-11-26	08h00	30-11-26	16h30	ĐL Tráng Bàng	ĐL Tráng Bàng	Trạm 2x25kVA trụ 262 Bùng Bình tuyến 475TB	Trạm 2x25kVA trụ 262 Bùng Bình tuyến 475TB	Nâng công suất TBA thành 2x50kVA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	2	Khu phố Lộc Bình phường An Tĩnh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x25kVA trụ 262 Bùng Bình tuyến 475TB	68	0,5789	0,0011	0,0318	0,0001	0,024	205	
C. HOTLINE																					
CƠ SỞ 1																					
	Không có																				
CƠ SỞ 2																					
	Không có																				

- Tổng công suất mất trong tháng do công tác của PCTN:

767,342 MW

- Tổng SAIDI dự kiến trong tháng do công tác của PCTN:

330,4447 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tháng do công tác của PCTN:

6.230.824 KWh

- Tổng SAIFI dự kiến trong tháng do công tác của PCTN:

0,6545 Lần